

Văn nghệ GIA LAI

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH GIA LAI

<https://vannghegialai.vn/>



Số 08
Tháng 5.2026

- ★ Tổng Biên tập:
TRẦN QUANG KHANH
- ★ Tòa soạn:
103 Phan Bội Châu
Phường Quy Nhơn - Gia Lai
- ★ ĐT: (0256) 3822167
(0256) 3822187
- ★ Email:
vannghegialai@gmail.com
- ★ Tạp chí điện tử:
<https://vannghegialai.vn>
Email: vannghegialaientu@gmail.com

TRONG SỐ NÀY

Thời đàm

DƯƠNG HIẾU * Tháo gỡ điểm nghẽn 3

Bút ký

PHI NGUYỄN * Cho vững bền nghề biển 5

Thơ

BÙI VIỆT PHƯƠNG, ĐÌNH THỊ THU VÂN, HUỖNH MINH TÂM, TRẦN LÊ SƠN
Ý, DUYẾN AN, HỒNG PHÚC, TRƯƠNG THỊ BÁCH MỸ, TRẦN THU HÀ, TRẦN
XUÂN TRỌNG, NGUYỄN THANH TUẤN, P.N THƯỜNG ĐOAN, MIỄN LINH

Truyện ngắn

VŨ NGỌC GIAO * Dành dành trắng 32

TRẦN QUỐC CƯỜNG * Đất đổi đời 38

BIỆT BẠCH NGỌC * Người gom nắng 43

Nghiên cứu - Phê bình

TRẦN THỊ TÚ NHI * Bàn Thành tứ hữu với giá trị phát triển du lịch 51

TRẦN ĐĂNG * Người đặt tên mình là cỏ 55

Độc sách

VÕ THỊ MỸ HẠNH * Phía sau cổng trời bình yên... 59

Chân dung văn nghệ sĩ

BÙI QUANG VINH * Người nghệ sĩ trưởng thành từ vùng đất bazan 61

Văn học trong nhà trường

QUANG KHANH * PGS.TS BÙI MẠNH HÙNG: “Đặt phát triển kỹ năng đọc, viết, nói, nghe vào vị trí trung tâm, nhưng không bỏ qua mục tiêu bồi dưỡng vốn văn học và văn hóa dân tộc cho người học”

65

Văn học nước ngoài

SAMANTHA KELLER (Mỹ) * Một khoảng trời riêng * HIẾU NGUYỄN (dịch)

70

Văn trẻ

LI PHAN * Dệt thương lên vải...

77

Thơ PHAN ĐẠI DUY

84

Văn học thiếu nhi

CAO VĂN QUYẾN * Phép màu lấp lánh

86

Thơ NGUYỄN NGỌC HÙNG

90

Đất và người Gia Lai

NGUYỄN THANH TÙNG * Hoa anh đào Vĩnh Sơn

92

Tản văn

TRẦN THẠNH THỦY * Ngựa ơi, về đâu

95

Âm nhạc - Mỹ thuật - Nhiếp ảnh

TRẦN NGỌC SƠN, HOÀNG DŨNG, LÂM TỐI - HỒ THỊ XUÂN THU, TRẦN ĐÌNH THẮNG, TRẦN MAI HỮU QUÝ, NGUYỄN VINH, VÕ VĂN TIẾNG, LÊ LANG BIÊN, NGUYỄN HỮU HẬU, PHẠM HIẾU THẢO, TÂM NGUYỄN, NGUYỄN KIẾN THỨC - ĐẶNG THANH PHƯƠNG, NGUYỄN VĂN TUẤN, NGUYỄN LÊ HOÀNG LỢI, ĐOÀN NGỌC NHUẬN, ĐẶNG VĂN HẢI, ĐÀO PHAN MINH CẦN

Tranh Bìa 1: *Mặt trời của mẹ*. Chất liệu: Sơn dầu. Họa sĩ NGUYỄN CHUNG

Bìa: Họa sĩ **Lê Duy Khanh**

Trình bày: **Kim Sơn**

*Giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử số 17/GP-BTTTT
của Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 13.01.2023
In 500 quyển, khổ 16x24cm, 108 trang tại Công ty In Nhân Dân Bình Định,
339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5.2026*

Giá bán: 20.000 đồng

Tháo gỡ điểm nghẽn

DƯƠNG HIẾU

Việc hợp nhất đã giúp bổ trợ hoàn hảo lợi thế địa lý của tỉnh Gia Lai, mở ra chuỗi giá trị kinh tế khép kín từ đất liền ra biển. Chuỗi giá trị kinh tế “Biển - Đại ngàn” đã phát huy thế mạnh đặc biệt về nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo và vùng nguyên liệu dồi dào kết hợp với hạ tầng công nghiệp chế biến, kinh tế ven biển và logistics tạo nên trục kinh tế bứt phá. Tuy nhiên, đi cùng với cơ hội là không ít khó khăn phát sinh khi địa giới hành chính mở rộng, quy mô quản lý rộng lớn hơn, bộ máy vận hành cần nhanh chóng thích ứng trong khi đó quyết tâm của tỉnh là phải đạt mức tăng trưởng 2 con số trong cả giai đoạn 2026-2030! Song mục tiêu này không thể đạt được chỉ với bằng quyết tâm hay nghị quyết. Điều cốt lõi là phải tháo gỡ được các điểm nghẽn đang cản trở dòng chảy phát triển.

Trong các hội nghị đánh giá tình hình phát triển KT-XH và triển khai nhiệm vụ tháng thời gian gần đây, nhiều điểm nghẽn đã được lãnh đạo tỉnh chỉ thẳng ra. Điểm nghẽn đầu tiên là sự phối hợp giữa các cấp, ngành và địa phương chưa nhịp nhàng, thể hiện từ việc điều hành chậm, thiếu đồng bộ ở một số lĩnh vực. Điểm nghẽn về thể chế và thủ tục hành chính cũng được nhắc đi nhắc lại. Có những dự án chậm tiến độ không hẳn vì thiếu vốn, mà do quy trình xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính còn rườm rà, kéo dài thời gian thẩm định, làm chậm tiến độ cấp phép cho các dự án lớn. Ở lĩnh vực đầu tư công, giải phóng mặt bằng vẫn là nút thắt khó gỡ. Nhiều công trình giao thông, dự án phát triển đô thị bị chậm do vướng xác định nguồn gốc đất, chênh lệch giá bồi thường hoặc thiếu quỹ đất tái định cư.

Một điểm nghẽn khác cũng đã được thẳng thắn chỉ ra là sự chậm nhịp của bộ máy. Sau khi vận hành mô hình hành chính mới, khối lượng công việc tăng lên song ở một số xã, phường cán bộ vẫn giữ thói quen xử lý công việc theo lối cũ, thiếu tính chủ động, thiếu quyết liệt. Năng lực điều hành và thực thi chính sách ở một số địa phương chưa theo kịp yêu cầu tăng tốc phát triển của tỉnh. Bên cạnh đó là hạ tầng giao thông đối ngoại và dịch vụ logistics còn chưa đồng bộ dù tỉnh đang nỗ lực đẩy mạnh các siêu dự án như cao tốc Quy Nhơn - Pleiku, hạ tầng giao thông kết nối Gia Lai với các cảng biển và trung tâm kinh tế lớn vẫn cần thêm thời gian để hoàn thiện.

Trong lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp dù chiếm tỷ trọng lớn nhưng chủ yếu vẫn là xuất khẩu thô hoặc sơ chế, giá trị gia tăng nhận lại chưa cao. Tiềm năng du lịch sinh thái, văn hóa khá lớn nhưng vẫn đang thiếu các sản phẩm cao cấp, dịch vụ đi kèm và các hoạt động kinh tế ban đêm để kích thích chi tiêu và kéo dài thời gian lưu trú của khách...

Có thể nói, Gia Lai đang đứng trước cơ hội lớn để bứt phá sau hợp nhất. Và cơ hội lớn ấy sẽ sớm trở thành hiện thực khi những điểm nghẽn được tháo gỡ bằng các hành động quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả từ hôm nay.

Tháo gỡ điểm nghẽn không phải là khẩu hiệu, nó đang được thúc đẩy mỗi ngày. Các dự án lớn như cao tốc Quy Nhơn - Pleiku, mở rộng sân bay Phù Cát cho đến các điểm vướng mắc, bất cập ở cơ sở đang được các cấp, ngành liên quan khẩn trương khắc phục. Công tác quản lý, điều hành tiếp tục đổi mới mạnh mẽ; 9 nghị quyết của Trung ương được triển khai hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm khâu trung gian, tạo môi trường thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp hối thúc mỗi ngày...

Tùng sở, ngành phải nỗ lực nhiều hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đề án trong phạm vi chức trách được giao. Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung thực hiện liên kết chuỗi đối với các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực; chuyển đổi đất cao su kém hiệu quả; xử lý dứt điểm đối với các mỏ khoáng sản thông thường. Sở Xây dựng khẩn trương giải quyết các dự án cấp bách liên quan ngành xây dựng tại các xã, phường; đôn đốc giải ngân đầu tư công. Sở Công Thương triển khai nhanh các dự án năng lượng tái tạo, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất di dời 3 cụm công nghiệp không còn phù hợp. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh điều hành các địa phương thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; nhất là các chỉ tiêu tăng trưởng GRDP. Trên cơ sở nhập liệu của các ngành và địa phương, dùng trí tuệ nhân tạo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và các xã, phường trong tỉnh; đồng thời để xuất thu hồi các dự án chậm triển khai so với cam kết với tỉnh. Sở Nội vụ áp chỉ số KPI đánh giá số lượng, chất lượng giải quyết công việc, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của xã, phường; hướng dẫn các địa phương sắp xếp cán bộ không chuyên trách cấp xã; phân loại cụ thể những người có năng lực và thạo việc...

Tháo gỡ điểm nghẽn, hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng 2 con số, Gia Lai đã và đang áp dụng chiến lược "cầm tay chỉ việc" xuống từng xã, phân giao KPI cụ thể cho từng sở, ban, ngành. Đó là việc phân rã kịch bản tăng trưởng 5 năm và hàng năm xuống tận 135 xã, phường, thị trấn đồng thời phối hợp với các chuyên gia chỉ rõ nguồn lực sinh kế để biết địa bàn mình tăng trưởng dựa vào đâu; chỉ rõ dự án hạ tầng cho từng địa phương để bám sát tiến độ giải phóng mặt bằng đồng thời thành lập các tổ lưu động từ các sở, ngành trực tiếp xuống xã để cùng cán bộ xã tháo gỡ vướng mắc pháp lý, quy hoạch, kỹ thuật ngay tại chỗ nhằm giải quyết điểm nghẽn bộ máy hành chính...

D.H

Cho vững bền nghề biển

PHI NGUYỄN

Giữa những ngày tháng Năm, gió biển vẫn thổi ràn rạt qua những mũi tàu nằm ken dày bên bến. Từ những bến cảng đầy mùi muối biển, một cuộc chuyển mình lặng lẽ đang diễn ra. Những con tàu từng quen vượt sóng xa bờ nay bị giữ lại vì không đủ điều kiện hoạt động. Những ngư dân quen “đi biển theo kinh nghiệm” bắt đầu học cách ghi nhật ký điện tử, chấp hành tín hiệu giám sát hành trình. Từ việc siết quản lý hơn 5.700 tàu cá đến hỗ trợ hàng trăm ngư dân giải bản, chuyển nghề, Gia Lai đang bước vào cuộc chiến chống khai thác IUU bằng cả quyết tâm quản lý lẫn sự sẻ chia với người dân biển, với mục tiêu lớn: gỡ “thẻ vàng” EC và giữ nghề cá bền vững cho mai sau...

Quyết liệt từ những hải trình

Năm 2023, tôi có chuyến đồng hành cùng các chiến sĩ thuộc Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 với hải trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra kiểm soát liên ngành, thực thi pháp luật, phòng chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên vùng biển 06 tỉnh miền Trung từ Quảng Trị đến Bình Định. Hơn mười ngày lên đênh không cập bờ, giữa những con sóng bạc đầu và mùi dầu máy đặc quánh trong khoang tàu, tôi cảm nhận rõ sức nóng của cuộc chiến chống IUU. Những lỗi tưởng nhỏ như thiếu giấy tờ tùy thân, ghi nhật ký khai thác không đúng quy định, thiếu định biên thuyền viên... đều bị nhắc nhở, xử lý nghiêm. Nhưng điều đọng lại nhiều hơn cả là cách những người lính biển kiên trì tuyên truyền cho ngư dân. Ấy là, cứ vươn khơi bám biển, nhưng phải đi đúng vùng biển, đúng quy định pháp luật. Không vượt ranh giới, không đánh đổi sinh kế trước mắt bằng những rủi ro cho cả cộng đồng nghề cá. Từ thời điểm ấy đến nay, công cuộc gỡ “thẻ vàng” EC ngày càng nóng lên ở các địa phương ven biển. Với Gia Lai, địa phương mới sau sáp nhập có vùng biển dài, đội tàu lớn, áp lực càng hiện rõ. Cuộc chiến phòng chống IUU được triển khai quyết liệt, bắt đầu từ từng con tàu, từng chủ tàu, từng cán bộ bám cảng, bám biển...

Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường Gia Lai - cơ quan thường trực IUU của tỉnh, tính đến ngày 30.4.2026, toàn tỉnh có 5.765 tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên được cấp đăng ký hoạt động. Trong đó, hơn một nửa là tàu vùng khơi với 3.156 chiếc, còn lại là tàu vùng bờ và vùng lộng. Điều đáng nói là 100% tàu cá đã được cập nhật lên hệ thống VNFishbase (Cơ sở dữ liệu nghề cá Việt Nam), số hóa và đồng bộ dữ liệu với hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư VNeID. Một đội tàu vốn quản lý chủ yếu bằng sổ sách nay đã được “định danh điện tử” đầy đủ. Theo ông Nguyễn Hữu Nghĩa, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Môi trường), trong số ấy, có 5.573 tàu còn giấy phép hoạt động hợp lệ. Chỉ riêng trong tháng 4.2026, ngành chức năng đã cấp mới, gia hạn cho 249 tàu cá đủ điều kiện ra khơi. Những con số tưởng khô khan ấy lại cho thấy một nỗ lực rất lớn trong việc làm sạch dữ liệu đội tàu, minh bạch hóa nghề cá, điều EC đặc biệt quan tâm. Ông Nghĩa nói với tôi bằng giọng đầy quyết tâm: Gia Lai là địa phương đầu tiên trong cả nước triển khai hệ thống cảnh báo tự động thông minh cho tàu cá mất kết nối và vượt ranh giới trên biển. Đây là một bước đi cho thấy quyết tâm không để những vi phạm xảy ra rồi mới xử lý.

Như vậy, giờ đây, ở các đồn biên phòng ven biển, cán bộ trực không chỉ nhìn sóng, nhìn đèn tàu ngoài khơi. Trên màn hình giám sát, hàng nghìn tín hiệu VMS dịch chuyển liên tục. Chỉ cần tàu mất kết nối nhiều giờ hay chớm vượt ranh giới cho phép, hệ thống sẽ lập tức phát cảnh báo đến cơ quan chức năng, chủ tàu và thuyền trưởng. Từ chỗ quen nhìn sao trời, nhìn luồng cá bằng kinh nghiệm, người đi biển giờ cũng phải học cách đi biển cùng dữ liệu hành trình, tín hiệu vệ tinh và những tiếng cảnh báo điện tử. Biển vẫn mênh mông như cũ, nhưng nghề biển đã khác trước rất nhiều.

Có thời điểm, tàu cá bị nước ngoài bắt giữ từng là nỗi ám ảnh với nhiều địa phương ven biển. Chỉ riêng những tháng đầu năm 2024, Gia Lai có 10 tàu bị bắt giữ ở vùng biển nước ngoài. Những bản án, những khoản phạt hàng tỷ đồng, những gia đình lao đao... đã trở thành bài học đau xót. Nhưng từ sau khi tình vận động toàn bộ nhóm tàu từ 12 đến dưới 15 mét, nhóm có nguy cơ cao vi phạm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình VMS, tình hình đã thay đổi rõ rệt. “Từ tháng 6.2024 đến nay, không còn tàu cá nào của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ”, ông Nghĩa vui mừng chia sẻ.

Giữ biển từ những bến tàu

Ở Gia Lai, phòng chống IUU không chỉ là chuyện tuần tra ngoài biển, mà còn bắt đầu từ ngay những bến cảng. Hiện tỉnh có ba cảng cá được công bố theo quy định là cảng cá loại II gồm Cảng cá Quy Nhơn, Cảng cá Đê Gi và Cảng cá Tam Quan. Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường, từ đầu năm 2026 đến hết tháng 4.2026, có gần 25.000 lượt tàu xuất nhập các cảng. Sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng hơn 16.000 tấn. Công tác kiểm tra, giám sát tàu cá tại cảng được triển khai đồng bộ, nghiêm ngặt. Không còn câu chuyện “đánh bắt

đầu cũng được”, “ghi nhật ký cho có”. Những quy trình từng bị xem là phiền hà nay đã trở thành thói quen bắt buộc.

Theo chân các chiến sĩ Đồn Biên phòng Cát Khánh giữa ngày hè tháng Năm nắng như đổ lửa ở cảng cá Đê Gi, tôi mới cảm nhận hết nhịp chuyển động âm thầm nhưng quyết liệt của cuộc chiến chống khai thác IUU nơi vùng biển Gia Lai. Những con tàu nằm ken đặc bên cầu cảng, thân tàu đượm mùi muối biển. Tiếng máy bộ đàm, tiếng gọi nhau í ới của ngư dân, tiếng cán bộ biên phòng kiểm tra hồ sơ tàu cá hòa lẫn trong mùi cá tươi và vị mặn của gió biển. Đồn Biên phòng Cát Khánh đứng chân trên địa bàn trọng điểm nghề cá của ba xã ven biển Đê Gi, Ngô Mây và Cát Tiến, nơi có hơn 31km bờ biển và khoảng 400 tàu cá thường xuyên khai thác xa bờ. Nhận thức rõ vai trò then chốt của công tác tuyên truyền trong phòng chống khai thác IUU, Đồn Biên phòng Cát Khánh xác định đây không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên mà còn là giải pháp lâu dài để thay đổi nhận thức ngư dân. Thiếu tá Nguyễn Hữu Tự Thắng, Chính trị viên phó Đồn Biên phòng Cát Khánh chia sẻ: “Nhận biết được tầm quan trọng của việc gỡ thẻ vàng EC, anh em ở Đồn Biên phòng Cát Khánh luôn thực hiện nghiêm túc chỉ đạo trong phòng chống IUU. Đơn vị đã thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến theo quy định. 100% tàu cá khi xuất, nhập bến đều được kiểm tra đầy đủ hồ sơ, giấy tờ liên quan như đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác thủy sản, danh sách thuyền viên và tình trạng hoạt động của thiết bị giám sát hành trình VMS”.

Từ đầu năm 2026 đến nay, những người lính Đồn Biên phòng Cát Khánh gần như không có ngày nào rời xa các bến cá. Họ đi từ những cuộc họp ở nhà văn hóa thôn đến các bến neo tàu còn nồng mùi cá biển, ngồi cùng ngư dân giữa



Cán bộ Đồn Biên phòng Cát Khánh tuyên truyền cho ngư dân chống khai thác IUU và tuân thủ vùng biển được phép hoạt động. Ảnh: P.N

cái nằng gắt miền biển để nói chuyện về IUU, về những ranh giới trên biển và cả những cái giá rất đắt nếu vi phạm vùng biển nước ngoài. Chín buổi tuyên truyền trực tiếp với hơn 600 lượt ngư dân tham gia, mười buổi tuyên truyền lưu động cùng hàng trăm tờ rơi được phát đi đã góp phần tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng. Những câu chuyện về “thẻ vàng” EC, về thiết bị VMS hay nhật ký khai thác giờ không còn xa lạ nơi các quán nước, bến tàu. Từ những chuyến xuống tận ghe tàu, gặp từng chủ tàu để vận động, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cát Khánh đã tham mưu cho các địa phương thành lập 25 tổ tàu thuyền đoàn kết, 9 tổ tự quản an ninh trật tự trên biển, tạo thành những “cột mốc sống” giữa ngư trường. Các cán bộ biên phòng cũng trực tiếp hướng dẫn, giúp 39 chủ tàu hoàn thiện hồ sơ giải bản (phá dỡ, tiêu hủy tàu), giảm số lượng tàu khai thác thủy sản không còn phù hợp và hỗ trợ ngư dân chuyển đổi sang nghề nghiệp có tính bền vững hơn.

Theo đại úy Lê Long - Trạm trưởng Trạm kiểm soát biên phòng Đê Gi (Đồn Biên phòng Cát Khánh), hàng ngày tại cảng có tầm 30 - 40 tàu xuất nhập bến, đều được kiểm tra nghiêm túc. Anh em bộ đội biên phòng kiểm tra đầy đủ giấy tờ đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác thủy sản của từng phương tiện; đặc biệt là kiểm soát nghiêm tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên về tình trạng hoạt động của thiết bị giám sát hành trình. Các trường hợp cố tình ngắt kết nối hoặc hoạt động sai vùng biển theo quy định đều bị lập biên bản, xử lý theo quy định. Theo chân anh Long trèo lên mũi tàu kiểm tra thiết bị giám sát hành trình, tôi thấy anh cẩn thận kiểm tra từng chiếc kẹp chì trên máy VMS. Anh cười hiền, giọng rõ, gọn: “Phải kiểm tra đúng, đủ, nhanh gọn nhưng vẫn chính xác, xong mới cho bà con xuất bến được anh ạ”.

Anh Nguyễn Vương (sinh năm 1984, quê Vĩnh Lợi, An Lương), có hơn hai mươi năm lênh đênh cùng biển. Nước da sạm nắng, đôi mắt hần những mùa sóng dữ, anh đứng trên boong tàu BÐ 94040-TS vừa chỉnh lại mớ dây neo vừa cười hiền. Con tàu dài gần 19 mét của anh là tàu đánh bắt xa bờ, theo những ngư trường dài ngày ngoài khơi với hơn chục lao động đi biển. Anh nói, giọng lẩn trong tiếng gió biển phật ngoài cửa Đê Gi: “Anh em tụi tôi giờ nhắc nhau dữ lắm. Ra khơi phải khai báo đầy đủ, giữ tín hiệu VMS liên tục, tuyệt đối không lẩn sang vùng biển nước ngoài. Mình đi biển cả đời rồi, giờ càng hiểu muốn còn cá mà làm ăn lâu dài thì phải đi đúng luật”.

Ở một góc khác của cảng Đê Gi, ông Nguyễn Văn Hải (sinh năm 1968, quê ở An Quang Tây, Đê Gi) lấy tay quệt vội mồ hôi trên gương mặt sạm nắng dưới cái oi nồng đầu hạ. Ông kể mình nghỉ học từ khi vừa xong lớp 9 để theo gia đình đi biển. Hơn bốn mươi năm lênh đênh, đời ông gần như gắn trọn với sóng nước. Con tàu BÐ 93570-TS dài hơn 15 mét của ông giờ chủ yếu làm nghề chuyển tải hàng hóa từ các tàu khai thác ngoài khơi vào đất liền. Ông chia sẻ: “Biên phòng ở đây làm nghiêm nhưng tình cảm lắm, luôn động viên chúng tôi bám biển nhưng phải tuân thủ theo đúng quy định. Một tháng chúng tôi thực hiện từ hai đến ba chuyến ra khơi. Mỗi khi xuất bến đều khai báo rõ ràng. Anh em giờ cũng tự nhắc

nhau hoài, làm gì thì làm chớ đừng vi phạm vùng biển nước ngoài. Mất một chuyến biển còn gầy lại được, chớ mất uy tín nghề biển thì khó lắm”.

Những con tàu quay đầu...

Chiều xuống chậm trên vùng nước Đê Gi. Tôi nhìn thấy những con tàu nằm im bên bờ, mũi tàu khẽ nghiêng theo con nước như còn dửng dăng với những chuyến khơi xa. Có những con tàu đã quen vượt sóng hàng chục năm, nay phải neo bến vĩnh viễn. Để giảm áp lực khai thác và xử lý nhóm tàu không còn đủ điều kiện hoạt động, HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá. Theo đó, ngư dân được hỗ trợ mua lại máy tàu bằng 70% giá máy cũ, hỗ trợ mua lại vỏ tàu từ 50 đến 80% giá đóng mới. Cùng với đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 20.3.2026 về việc tạm cấp kinh phí từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các xã, phường năm 2026 nhằm triển khai chính sách theo Nghị quyết số 27 của HĐND với tổng kinh phí 212 tỷ 396 triệu đồng, hỗ trợ 807 tàu cá đăng ký giải bản và 941 ngư dân chuyển đổi nghề. Đối với nhu cầu đăng ký giải bản trong đợt 1, đã có 807 tàu cá đăng ký và được cấp kinh phí với tổng số tiền 212 tỷ 396 triệu đồng; các địa phương đã thành lập Hội đồng xét duyệt, tổ chức tiếp nhận hồ sơ, công khai danh sách và triển khai thẩm định theo quy định.

Tôi trở lại Đê Gi giữa tháng 5.2026, đúng lúc địa phương hoàn tất đợt kiểm tra thực tế giải bản đầu tiên với 20 tàu cá. Đoàn kiểm tra gồm cán bộ địa phương, công an xã, bộ đội biên phòng, chuyên viên Chi cục Thủy sản... Thiếu tá Nguyễn Hữu Tự Thắng vừa chỉ tay hướng những con tàu nằm im ắng vừa nói với tôi: “Đợt này bà con đồng thuận nhiều lắm anh. Chúng tôi vận động, giải thích để bà con hiểu đây không phải cấm ngư dân mưu sinh, mà là để giữ nghề biển lâu dài hơn.



Các cán bộ chức năng đo đạc các thông số kỹ thuật của tàu thuộc diện xả bản tại xã Đê Gi. Ảnh: P.N

Ở lần vận động, kiểm tra xả bản đợt một này, Đê Gi có 20 tàu thì chúng tôi đã hoàn thành thủ tục cho 18 tàu. Chiều hôm nay đã hẹn làm việc thêm với hai chủ tàu nữa là hoàn thành đợt một”.

Hoàng hôn trên lòng hồ ở vùng biển Đúc Phổ 1 (xã Đê Gi), các tàu thuyền chấp thuận xả bản đã neo bờ bấy nay không còn ra khơi nữa. Ngoài mép nước, một chủ tàu chèo thúng đưa chúng tôi áp sát chiếc tàu đã nhiều tháng neo bờ. Chỉ vài nhịp chèo điệu nghệ, chiếc thúng chai lướt nhanh trên mặt nước xám bạc. Con tàu mang biển số BĐ 63043-TS nằm lặng im, trên boong vẫn còn vương mùi dầu máy và những tấm lưới cũ cuộn gọn ở góc tàu. Anh Đoàn Văn Quyền, cán bộ Trạm Thủy sản - Chi cục Thủy sản, lom khom đo đạc từng thông số kỹ thuật rồi cẩn thận ghi chép vào biên bản. Anh nói: “Mấy ngày nay, các tàu kiểm tra đều đúng với thông tin đăng ký. Công việc giải bản diễn ra khá thuận lợi vì phần lớn chủ tàu đều hiểu và đồng thuận”. Ông Phạm Thành Mỹ, chủ tàu BĐ 63043-TS, đứng tựa lan can tàu, mắt nhìn ra cửa biển đang lên con nước chiều. Giọng ông chùng xuống: “Nhà tôi sống nhờ con tàu này bao năm nay. Cũng đủ ăn đủ sống. Nhưng giờ Nhà nước quy định thì mình phải chấp hành. Không đủ điều kiện thì neo bờ thôi, chớ lén đi rồi bị phạt thì khổ cả nhà. Nhận hỗ trợ giải bản, gia đình tôi cũng có chút vốn để tính đường làm ăn khác”. Nghe ông Mỹ nói, tôi hiểu rằng phía sau mỗi con tàu quay đầu là một phận người phải học cách rời xa biển. Với họ, chiếc tàu không chỉ là kế sinh nhai mà còn là nơi gửi gắm cả tuổi trẻ, ký ức và những mùa sóng gió đời người. Vì thế, giải bản không đơn thuần là tháo dỡ một con tàu cũ, mà còn là câu chuyện giữ sinh kế cho những con người đã quen đời lênh đênh sóng nước. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa - Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản cho biết, để hỗ trợ ngư dân có tàu không đủ điều kiện hoạt động phải neo bờ, tỉnh đã triển khai chính sách hỗ trợ 3 triệu đồng/tàu/tháng cùng 30kg gạo/nhân khẩu/tháng trong thời gian từ tháng 9 đến 12.2025; đồng thời mở hướng chuyển đổi nghề, giúp bà con từng bước ổn định cuộc sống sau những chuyến biển đã khép lại.

Chiều muộn ở Đê Gi, từng con tàu lại nghiêng mình theo con nước, đèn câu xa bờ chớp nháy trong màn sương. Có những con tàu sẽ không còn ra khơi nữa, nhưng phía sau sự lặng im ấy là một hành trình đổi thay đầy nhọc nhằn của nghề cá. Từ những người lính biên phòng bám cảng, những cán bộ thủy sản trực xuyên đêm trước màn hình VMS, đến những ngư dân chấp nhận giải bản để tìm sinh kế mới... tất cả đang cùng nhau giữ lấy màu xanh của biển, giữ cho nghề biển được bền lâu cùng những mùa cá mai sau.

P.N

Thức dậy ở nơi xa

BÙI VIỆT PHƯƠNG

Quên gấp lại giấc mơ, tôi mở cửa bước ra
Thành phố cũng vừa tỉnh giấc
Những đôi chân chắc còn đang ngủ kỹ
Để lá tiên tri trên những bước của ngày.

Một cô bé đạp xe qua đây
Thế mà mình quên gọi tên ký ức,
Cũng vẫn cà phê đen và báo mới
Rồi ta già đi trong những sáng tươi non.

Thức dậy nơi xa, ước đó là nhà
Ta phải khác, nơi chân trời thật khác,
Sao cứ phải vờ đi qua những ngã ba
Rẽ ở lối lơ mơ nào chẳng lạc.

ĐINH THỊ THU VÂN

Nhòa hương hoa mảnh phai vào lá

chiều nay tôi muốn đi hoang quá
xé vụn mình ra để nhạt nhòa
chiều nay tôi muốn men hồn gió
tung đời tan tác phía mây xa

nhòa thương... tôi khóc tôi tàn tạ
tôi khóc tình yêu vỡ đắp bồi
nhòa hương... hoa mảnh phai vào lá
tôi xóa bao giờ cho hết tôi?

Anh có đàn khép lại

anh có một cuộc đời
em không sao nhìn rõ
anh có những quãng buồn
riêng mỗi mình khép mở

em phía ngoài cánh cửa
thương như là vô tư
em đứng ngoài sóng gió
thương như là trông chờ

em đứng ngoài, xa hút
bên đời anh vẹn tròn
trái tim nhiều khi khóc
mà như thừa đứng đưng!

em mong người hạnh phúc
rồi mong người khác đi
để em còn được có
một đôi lần sẻ chia

một mai nhiều xa cách
thêm vạn lần vô tâm
em khác gì gió đại
em khác gì mưa loang
anh có đàn khép lại
một trang đời đắm thương?

Đ.T.T.V

HUYỀN MINH TÂM

Một đêm với biển Quy Nhơn

Những cơn sóng đổ vào bạn
Những con thuyền chòng chành
Vỡ ra từng mảnh
Trái tim bạn đầy nước

Những cơn sóng đổ vào bạn
Đường như tan biến
Một đêm
Bạn nằm với Quy Nhơn

Tiếng vỗ ì oạp ở mạn thuyền
Dịu dàng như người gỡ lưới đêm
Bạn không nhìn thấy gì cả
Chỉ đôi tai bạn
Như cần ăng ten
Rung mãi

Bạn nằm với Quy Nhơn
Nghe hơi thở con đường
Vừa hứng đôi chiếc lá

Tiếng nói những ánh đèn
Càng về khuya càng tĩnh lặng
Đầy ắp ngôn ngữ
Của những ngôi sao
Bập bênh trên sóng.

Sử quân tử

Những bức tường xám nắng gió đổ xuống mỗi ngày
Thật cảm ơn, bầy chim sẻ làm tổ, đẻ trứng,
nở những đứa con nhỏ

Nhưng đôi lúc chúng thốt lên:

“Thế giới thật cô độc, tồi tệ!”, là khi bầy rắn đến
Rồi chúng quên ngay và vui đùa
Giàn cây trang leo có màu sắc trang nhã, mát mẻ
Những chùm hoa nhỏ trắng phớt hồng

Bên trong những vòm hoa là ngôi nhà

Tôi ngồi, mệt mỏi rồi nằm, bên máy lạnh, máy vi tính
Tuổi trẻ trôi qua như những cánh cửa rỉ sắt
Như chiếc máy đã cài AI
Và đôi khi chúng cũng thốt lên như bầy chim sẻ

Tôi không hiểu con người

Tôi không hiểu bản thân tôi

Đôi khi tôi mơ thấy

Hóa thành cây trang leo có những chùm hoa giản dị

Mùi thơm thoảng nhẹ, dễ chịu

Cũng chẳng biết để làm gì

Với những câu hỏi trống rỗng

Đôi khi tôi mơ thấy

Hoa trang leo mỉm cười

Hàm tiếu, kín đáo.

H.M.T

TRẦN LÊ SON Ý

Tiếng hót con chim nhỏ

Đêm qua, có một con chim nhỏ, nở trong lòng tay tôi
Sự mong manh của nó làm tôi cứ phải nắm chặt bàn tay
mình lại

Ngoài kia bao nhiêu là súng hơi, đá cục, đạn chì
Những đôi mắt đỏ, những cái mồm nhuốm nhòang trơn mỡ và
cả những dạ dày lênh láng rượu bia
Làm sao tôi dám - không nắm chặt tay mình.

Nhưng rồi nắm chặt tay

Phổ thì đông, người thì chật - những thể xác vật vờ -
đi - một mình, vốn sẵn sàng nuốt chửng nếu tình cờ va
vào nhau

Tôi cũng là một cái xác vật vờ

Làm sao nghe thấy tiếng tim bé nhỏ của em

Cứ vài bước chân - phải xòe bàn tay ra ngó

Con chim trắng bé nhỏ,

không ngừng múa trong lòng tay tôi

Cacbon - khí độc, nước thải đã nuốt chửng tiếng hót trong
veo của em rồi phải không
Hay flo, amip, ecoli... đã gặm dần tôi
Vì vậy mà tôi không còn nghe thấy tiếng ho khe khẽ của
em nữa, con chim nhỏ
Vậy mà em vẫn cứ múa
Em đã đổi giọng hát của mình cho ai vậy chú chim nhỏ bé
Biển sâu? Nàng tiên cá, phù thủy, chiến tranh?
Ai đã tước đi tiếng khóc thút thít trong mơ của tôi
Em định múa đến bao giờ chim nhỏ
Đến ngày tôi tìm lại được giọng hót của em sao?

Hiện tượng thời tiết

Ở bất cứ nơi nào em cũng nghe thấy tiếng mưa
Bất cứ thời khắc nào của ngày - đêm và những khi giạt
mình giữa một giấc ngủ
Em cũng thấy mái tóc mình sũng ướt
Những giọt long tong
Đôi khi em chắc lắm những điều mình nghi ngại
Thò đầu ra ngoài ô cửa
Rõ ràng là nắng chói chang
Và rồi
Em vẫn nghe thấy tiếng mưa
Em bắt đầu không tin vào mắt mình
Bắt đầu học cách lắng nghe bằng sự ồn ào
Học cách nhìn bằng đôi mắt nhắm
Thỉnh thoảng
Em vẫn nhắm mắt
Dò dẫm ra ngoài ban công
Xòe bàn tay chờ đợi
Không một giọt nào rơi xuống
Em bắt đầu không tin cả đôi bàn tay
Bắt đầu nghi ngại
Hay mình nên học cách tin rằng, có những cơn mưa ở mãi
giữa lưng chừng không gian
Mưa sầm sập mưa ồn ào
Mưa rào rào, long tong, tí tách...
Bao nhiêu trạng thái đã được ghi nhận
Chiều nay em vừa gặp một cơn mưa có phần bát nháo
Cứ hấp háy trong đầu em

Bất cứ khi nào em thấy mình vừa tách khỏi chúng
Bắt đầu ao ước nắng
Lại thấy mình nhưng nhớ mù sương, mơ màng bão rớt

Bao nhiêu hiện tượng thời tiết đang diễn ra giữa thời
gian em sống
Bao nhiêu điều lạ lùng đang diễn ra giữa thời gian em
đang sống
Có gì lạ đâu
Nếu có thêm một tiếng mưa trong đầu sáng trưa chiều tối
Văn phòng, đường phố, công viên, nghĩa trang, giường
ngủ, thiên đường..

Cuối cùng em là mưa
Hay mưa là em
Anh là em hay em là anh
Hay ta là nhau
Hay đất là trời
Hay sông là suối
Đen là trắng hay trắng là đen
Người da đỏ là người da vàng hay người da vàng là người
da đỏ

Có gì lạ đâu
Nơi nào em lại chẳng là mưa
Nơi nào những giọt lí ti trong em không ngừng rỉ xuống
Nơi nào em chẳng hoang mang
Nơi nào em không tra vấn:
Em là ai mà nghe thấy tiếng mưa

Em là em, hay em là mưa.

T.L.S.Y

DUYÊN AN

Gió Quy Hòa

gió Quy Hòa tơ liễu cuốn màn trắng
người cầm trăng đi dọc triền thơ
rao mãi đến giờ

người rao mà trăng đẩy lên ngực thung
đêm quỳnh hương mười ngón trăng tê điếng
mà gió thơm lên ngực thung
cho màu hoa bung nở
trăm năm mặt tượng
dịu dàng cúi xuống những cơn đau

thổi trăm năm ngọn gió Quy Hòa

khi buồn chúng tôi đến đây và bước đi thật nhẹ
sau giàn hoa là đôi mắt ngói nhà
ẩn giấu những điều lặng lẽ
gió biết vì đau mà dịu lại
hoa nương theo gió mà thơm

không ai bán của trời
ngực thung đầy ánh sáng
chia cho chúng tôi để đầy đặn thêm
thị nhân nằm trên đồi trăng
đêm cài một mảnh trăng lên ngực
gió bên kia thổi suốt bên này

trăng vàng trăng ngọc bán sao đang
từ bây đến giờ đây kho gió trăng vô tận

mai em về
nhớ mang theo sợi gió Quy Hòa chằm vào quá khứ
lỡ rồi hành trang chúng mình rỗng rang.

Trên đường biên ánh sáng

em đứng trước cánh cửa mùa hè
cửa gỗ, với những đường vân cũ sần
nghe nói người ta sắp phá bỏ nó đi

ngay lúc này, nếu em đưa tay gõ
đáp lại là tiếng vang rỗng không
ai từng ở
bàn tay nào từng đun ấm bữa cơm
khi rời đi
đôi mắt nào nấn ná nơi cánh cửa
nghe hành đau trở trên tháng ngày

ánh sáng trượt rìa mây
chiếu bóng hoa lên cánh cửa
xuyên bức tường câm
hoa nhắc về mùa hè chưa từng thôi rục rở
cho đến khi bị chặt đi, nó vẫn ở đó
nở đến những bông cuối cùng

mình đi thôi, em nói

sau lưng chúng tôi
tùng ô cửa đêm lần lượt mở ra
rơi xuống niềm lặng im sau chót.

D.A

Không có em

HỒNG PHÚC

Anh mang đến tặng em những món quà
Nửa trái tim, một bông hoa, một vệt sao sáng xuyên
qua bầu trời
Có thể tích tụ dần thành Hỏa Diệm Sơn
Hay như là những đóm ma trôi
Vẫn mong góp vào vườn hạnh phúc đơm hoa
Không có em thế giới này chắc gì còn sinh nở
Sẽ không bao giờ nghe tiếng mẹ ru nôi
Nước mắt đầm đìa, đâu ngày hội ngộ
Tình yêu không còn màu hồng vượt biên giới ngàn xa
Cảng nào còn thuyền qua lại biển sông?
Cánh cửa tình yêu chẳng bao lần được mở
Cơ thể anh hóa thực vật vô hồn!

Thanh bình

TRƯƠNG THỊ BÁCH MỸ

Thanh bình là nắng rọi vào gương mặt cánh đồng
Tháng năm vàng ánh sao no đủ
Ngũ hành trong đôi tay cày cấy
Đất, nước, lửa, gió và một chiếc liềm mùa gặt
Hạnh phúc một hơi thở bình thường

Thanh bình là mưa trở trên sông
Lấp lánh câu hò mọt sinh
Cội nguồn sinh sôi thương nhớ
Núi như cha mẹ quanh đời

Thanh bình là khi chúng con đi trên cánh đồng mang gương
mặt và trái tim của mẹ
Bước chân mở ra lòng từ bi nguyên bản
Chúng con lớn lên sau mỗi buổi chiều ngắm nhìn mặt trời
khuất núi
Chúng con lớn lên bằng mỗi sáng mái tóc mình được chạm
bàn tay mẹ
Hoa dại thơm hơn và tiếng nói của những người đau khổ
hiền hơn
Con chọn giống mẹ để hạnh phúc bên bốn mùa
Con chọn giống mẹ để bình yên ở lại
Mẹ đã chuyển hóa cho chúng con tất cả sự nông cạn
Bằng một buổi chiều ngồi lặng yên nhìn mây bay
Trăng là tiếng gọi bí mật của mẹ khi con muốn ngồi một

mình vào góc tối
Và buổi chiều là ánh mắt tin yêu của mẹ rằng hơi thở vào buổi
sớm mai thức dậy sẽ cho chúng ta sức mạnh
Mẹ rấn rối hơn đêm tối
Nhưng trước bình minh mẹ là một dòng nước mát
Con đi chân trần trên cánh đồng và bỗng tin chắc mình là mẹ
Cỏ mềm phật trăm năm
Chiều thơm như nguồn cội
Không ai nói gì chỉ nghe thương yêu đón bước
Bản nhạc cuộc đời của những đứa trẻ may mắn lớn lên với đất

Thanh bình là nắng rọi vào gương mặt cánh đồng
Tháng năm vàng ánh sao no đủ
Ngũ hành trong đôi tay cày cấy
Đất, nước, lửa, gió và một chiếc liềm mùa gặt
Hạnh phúc một hơi thở bình thường.

Về nhà

TRẦN THU HÀ

Con lặng lẽ bên góc vườn của mẹ
Gốc bơ già rủ bóng mái nhà xưa
Trái cứ rụng vì không tay người hái
Con ngược nhìn lên da diết niềm thương

Con dạo quanh rêu mốc bên quanh tường
Cửa gỗ lung lay, bếp nghe chùng nguội lạnh
Con lại nhớ mùi cá kho nồng đượm
Vị gừng thơm quán quýt bát canh cà

Cha đi rồi nhà chật bỗng rộng ra
Mảnh sân nhỏ lá khô đùa với gió
Nhớ tiếng gậy Cha khua bao chiều bỏ ngõ
Màu trung du thăm thẳm giữa trưa hè

Con ngồi yên trong bóng lá và nghe
Tiếng thủ thi những ngày thương nhớ cũ..

Mùa hạ

TRẦN XUÂN TRỌNG

Đã qua rồi những sớm xuân tràn đầy nhựa mới

Làm sao có thể cứ mãi đấn đo
thế gian còn nhiều điều bí mật
mở cửa
gieo vui, hương xoài chín

Hạnh phúc của mây là những ngày nắng cháy
hay những ngày mưa không thể phân biệt những ngày
áo cộc và giọt mồ hôi hồn nhiên khoái chí
lích chích cuối vườn con cào cào xanh

Bài hát mùa hạ đẩy ta trở về nhanh
trở về tháng ngày chùm quả dại đắng
hai chị em nhìn nhau nhem nhuốc tiếng cười
trở về tháng ngày quả ngọt dưới tán cây
địu dịu qua tay hương vàng thơm rất khế

Bầy ong bay ra từ hàng rào mở hé
từng giọt mật đổ dành cơn đông
nhè nhẹ vỗ cánh trở về những chiều xa
hoàng hôn mắc lại nơi lối tắt
bên hiên muồn muồn bữa cơm nhà.

Nhật

NGUYỄN THANH TUẤN

Tôi ngồi nhật nắng Giêng hai
Nhật vẫn thơ lạc bên ngoài mái hiên
Ngày đi nhật khắp mọi miền
Đêm về nhật mọi ưu phiền nắng mưa

Tôi ngồi nhật nốt xa xưa
Nơi dòng sông chảy nhật thừa với đời
Nhật gì bên giậu mồng tươi
À ơi tôi nhật ru hời tháng năm

Tôi ngồi nhật dưới bóng râm
Níu cành tre nhật trắng rằm về tay
Tuổi nào nhật hết thơ ngây
Trăm năm sỏi đá nhật ngay lòng mình

Ừ thì tôi nhật chữ tình
Nhật lời cầu nguyện cho mình bên nhau
Tôi về nhật chút hương cau
Nhật dòng sông với nhịp cầu tri âm.

Mùa hạ Tây Nguyên

Trong thơ anh có mùa hạ đỏ
Có dòng sông thơm vạt nắng vàng
Gió thổi ngày xanh thành cát bụi
Để một chiều mất biển đi hoang

Trong thơ anh có khoảng trời thơ dại
Em mơ làm công chúa nàng tiên
Ôi thềm quá được quay trở lại
Những tháng ngày cổ tích hồn nhiên

Trong thơ anh có Tây Nguyên nắng lửa
Đất bazan đỏ thắm nồng nàn
Thương cha mẹ suốt đời lam lũ
Bát cơm lửa đắng giọt mồ hôi

Trong thơ anh mong mình quay trở lại
Tuổi ấu thơ dung dị giữa quê nhà
Cho mùa hạ chẳng bao giờ thấp lửa
Tiến nổi buồn người lớn đi xa.

N.T.T

Về biển

P.N. THƯỜNG ĐOAN

nơi đó không đi sao lại trở về
biển lạnh ngàn bông trắng
mỏng manh chân trời tro bụi hát ca

anh muốn về biển một mình
bàn chân ngông nghênh giẫm cát
niềm đau ẩn xuống giày vò rong cạn
mùa xuân lặng thình xanh đại cọt dừa
tiếng réo phía sau

nơi đó vắng người một mình anh hắt nước
mặn chất chất chông
đội trăng mừng sáu thêu lên buồm nụ cười em
đã yêu từ đây

bông mạn hồng đào Trung Lương và tình
ra biển bằng những cơn gió đẩy
anh gặp lại dưới làn nước Ba Lai
gương mặt con gái tròn trắng
đã xa từ đó

về biển làm gì bỏ cả nắng cả người
con chim cánh cụt trong sáng xuân soi bóng
bầu trời cao biển rộng biết tìm người nơi đâu.

Lưng mẹ cong theo mùa

MIÊN LINH

mẹ không đếm năm tháng
chỉ biết cúi xuống
đời chín dần như hạt lúa trong tim.

mưa đi qua, nắng đi qua
mẹ vẫn đứng đó
giữa những điều đổi thay không cần đong đếm

một ngày con thấy
trái đất nghiêng về phía mẹ
để giữ thẳng bằng cho nhân gian.

mẹ không thể thẳng lưng
vì tình yêu đã uốn cong dáng mẹ
theo mùa, theo con,
theo cả những giấc mơ chưa kịp lớn.

Dành dành trắng

Truyện ngắn **VŨ NGỌC GIAO**

Trăng lọt qua kẽ lá vẽ xuống nền gạch ẩm những hình thù loang lổ, méo mó. Ngoài khung cửa, một chiếc bóng nhỏ bé lướt qua. Trong màu áo trắng ngà loang loáng, thoạt nhìn Lam nhận ra bóng một cô bé qua ô kính ướt át và mờ nhòe, vóc dáng mảnh dẻ khẽ run như vừa bước ra từ cơn mưa ướt át.

Những giọt nước còn đọng lại trên lá phản chiếu luồng ánh sáng xanh xao và buốt lạnh. Gió cuộn về lật từng tán nguyệt quế, thốc vào phòng mùi hăng hắc của đất ẩm. Cô bé đã đi rồi hay vẫn lẫn khuất đâu đó sau cội hoàng lan ven tường? Lam dán mắt vào khung cửa dõi theo. Chỉ còn tiếng mưa nhỏ giọt tí tách rơi từ trên mái xuống thêm, lẫn trong đó tiếng côn trùng rí rả như than khóc. Không dung Lam rùng mình, nghe một luồng hơi lạnh vừa lướt qua cửa sổ. Với tay định kéo tấm rèm, Lam giật mình trước vệt sáng vừa lóe lên từ chiếc gương soi ở góc phòng, sau ô kính dường như có chiếc bóng

đang chờn vờn. Trong cơn hốt hoảng, cô không xác định được đó là ảo giác? Nhành cây lay động? Hay chiếc bóng của cô bé ban nãy vừa lướt qua?

Ngôi nhà u tịch phẳng phất về lạnh lùng, xưa cũ, nằm lọt thỏm giữa khu vườn rộng thênh, um tùm ngâu và nguyệt quế, vài cội cây lâu năm đan tán rậm rạp ngỡ như nắng không xiên nổi qua tán lá. Ngày đầu đến thuê trọ, Lam đã yêu sự tĩnh lặng nơi đây. Bên hiên, bầu sè nâu lững thững dạo chơi dưới cái nắng hanh hao, chúng thân thiện, quần quanh sè chia khoảng sân nhỏ cùng cô.

Căn phòng trọ nằm cuối hành lang, cạnh đó, khóm dành dành trắng vươn qua cửa sổ, đêm đến lại âm thầm tỏa hương. Đối diện là bậc cầu thang gỗ bạc phếch nằm phơi mình giữa trời như bị bỏ quên từ lâu lắm rồi, mỗi bước chân dẫm lên lại phát ra tiếng cọt két rờn rợn. Ông cụ chủ nhà đưa cô đi xem một vòng, dặn dò "Muốn phơi quần

áo thì đi qua cầu thang này, trên đó có nắng. Cây cối trong vườn thỉnh thoảng cô tưới giúp tôi". Sau khi thỏa thuận mọi thứ trong hợp đồng, cô dọn đến ở.

Trong phòng có duy nhất ô cửa sổ quay về hướng bắc, đêm đến gió hun hút lùa qua khe buốt lạnh nhưng bù lại ban ngày yên tĩnh và thoáng đãng. Có vài món đồ cũ kỹ không rõ của chủ nhà hay người thuê trước đã rời đi: Một chiếc bàn gỗ thông màu nâu nhạt với những vân gỗ khá đẹp mắt, một chiếc ghế tựa đã tróc sơn được kê trong góc. Trên tường, chiếc gương soi hình bầu dục viền đồng chạm trổ khá tinh xảo đã hoen gỉ nhiều. Lam đến trước chiếc gương, nhìn vào, bên trong phản chiếu một gương mặt lơ đãng nhợt nhạt như người vừa ốm dậy, có lẽ do tấm gương đã cũ mờ. Trong phòng, mùi gỗ ẩm, mùi vôi và một thứ mùi là lạ vương vất. Lam bắt tay vào dọn dẹp, phát hiện phía bên trên ô cửa có một kệ gỗ được lắp dựng công phu, trong đó chẳng có gì ngoài một nhánh hoa đã khô cong từ bao giờ. Cô định lấy xuống bỏ đi nhưng tản ngẩn một lúc lại thôi, biết đâu nhánh hoa đó là kỷ niệm của một người đã từng sống trong căn phòng này.

Đêm đầu tiên lạ nhà, cô trần trọc đến gần sáng mới thiếp đi. Ngoài vườn chốc chốc lại vọng vào tiếng sục sạo trong bụi cỏ, tiếng dế ri lên từng hồi u uẩn. Con hẻm về đêm càng yên ắng, nghe được cả tiếng lá khẽ rơi trên bậc thềm, họa hoàn mới có một tiếng xe máy vụt qua rồi im bật. Liên tục mấy đêm đầu, cô thức dậy pha ly mật ong nóng nhấp vài ngụm, nhìn ra màn trời đêm.

Ngoài hành lang có tiếng dép lạo xạo đi lại, bước chân dù cố nhón vẫn gây ra tiếng động. Cô lúi vào tường, sống lưng lạnh toát khi tiếng chân rón rén qua thềm rồi dừng lại trước cánh cửa phòng. Liên tưởng đến những vụ cướp bóc đột nhập lúc nửa đêm, cô hoang mang khi nhớ ra, ngôi nhà gần như biệt lập với thế giới bên ngoài bởi những rào cây cao vút. Từ cửa đi, một luồng gió lạnh thốc vào. Cánh cửa tự động mở rồi chậm chậm khép lại. Chưa kịp định thần, Lam đã nhận ra bóng cô bé ban nãy đã vào đến giữa phòng. Nhìn từ phía sau, qua ánh đèn ngủ yếu ớt, Lam đoán cô bé chừng mười hai tuổi, vóc người mảnh dẻ trong chiếc váy hoa nhạt màu. Cô bé đứng sững, ngơ ngẩn nhìn quanh phòng rồi dừng lại trước chiếc đồng hồ tích tắc trên tường, rất lâu mới lặng lẽ ngồi vào bàn, lấy ra quyển sổ, hí hoáy viết.

Mọi thứ êm ru. Không một tiếng động.

Lam ngỡ như không khí trong phòng đặc quánh lại, hoang mang không hiểu cô bé kia là ai, từ đâu đến? Đêm hôm sao tự tiện vào phòng người khác? Nếu là con cháu của chủ nhà, sao không vào phòng ở nhà trên, mà chọn phòng này, lúc cô đang ngủ? Ngày mai cô có nên gọi điện trao đổi với ông cụ về việc này? Hay im lặng đợi xem sự việc có lặp lại? Bao nhiêu câu hỏi được đặt ra. Gió lại len qua khe thốc tẩm rèm lên phản phật như sắp có giông. Lam se sẽ ngồi dậy chốt chặt móc cửa, trong tích tắc quay lại đã không còn thấy cô bé ngồi ở đó. Lam chết lặng. Làm sao chỉ trong nháy mắt cô bé đó có thể bước ra khỏi phòng nhanh đến

thế? Cảm giác rờn rợn len lỏi càng lúc càng rõ rệt. Cô trùm chăn nằm im thin thít rồi thiếp đi cho đến khi những tia nắng đầu ngày rọi qua khung cửa.

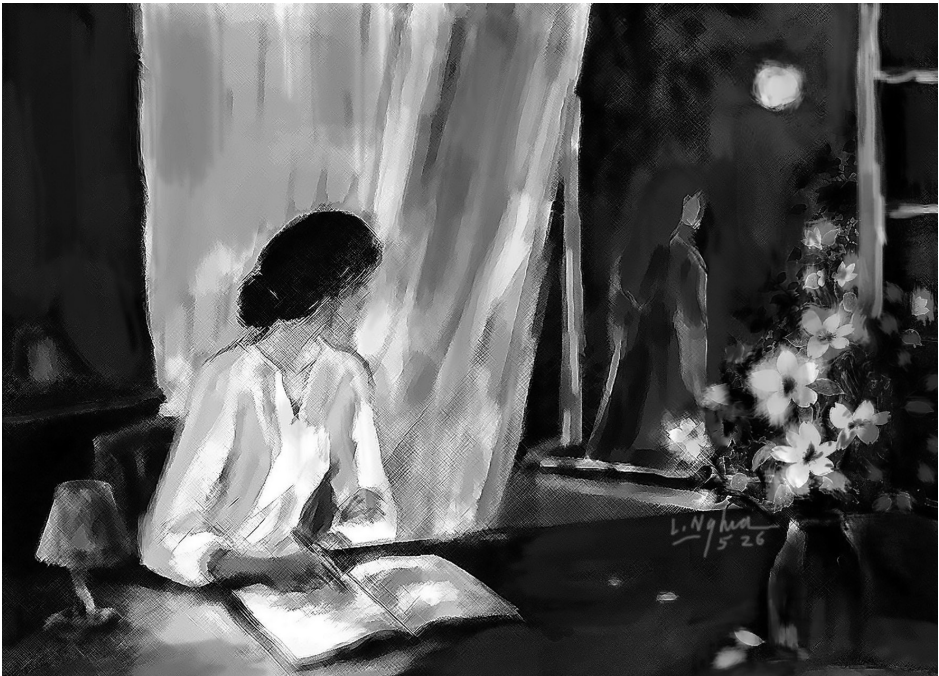
Uể oải ngồi dậy, việc đầu tiên cô lao về phía cánh cửa kiểm tra ổ khóa. Chốt cài và khóa không hề suy suyển, cũng không có dấu vết gì khác thường. Vậy đêm qua cô bé đó đã đột nhập vào phòng bằng cách nào? Hay đó chỉ là cơn ác mộng? Đầu óc mụ mị, cô thù người liên tưởng đến những bộ phim kinh dị.

Nhặng lên, cô ra vườn dạo một vòng, ghé mắt qua từng ô cửa sổ quan sát. Đồ đạc ở mỗi phòng gần như vẫn còn nguyên. Nếu chưa từng trò chuyện với ông cụ thì cô sẽ nghĩ rằng mọi sinh hoạt của gia đình này vẫn ở đây. Chỉ căn bếp là lạnh lẽo, trần nhà giăng kín tơ nhện, buông rủ như những tấm màn phủ lên

những vết tích mờ nhòe của đời sống bị thời gian bỏ quên.

Những đêm tiếp theo, cô bé không xuất hiện. Một tuần yên ả khép lại. Lam bắt đầu quen với mọi thứ nơi đây, quen với sự yên tĩnh hiếm có giữa một thành phố ồn ào khói bụi. Cô thấy mình may mắn khi tìm được chỗ ở ưng ý này, mà giá cả lại khá rẻ so với những nơi cô từng trọ.

Nhận quyết định công tác hai tuần, cô lên đường về miền trung du nắng cháy. Vẫn là những triền đồi cỏ úa, gió hun hút thổi từ bìa rừng khô, mang theo mùi đất nẻ và bụi đỏ. Hai tuần, đêm nào giấc ngủ cũng chập chờn, không hiểu sao cô luôn trong trạng thái lưng chừng giữa kiệt sức và mê sảng. Có đêm, cô mơ thấy chiếc xe chở mình lao thẳng vào vách núi, tiếng kim loại rít lên nghiêng qua đá sắc lẹm.



Minh họa: Lê Trọng Nghĩa

Đêm khác, một cơn sóng đen ngòm từ đầu trần đến cuốn phăng cô vào lòng biển lạnh. Lăn nào choàng tỉnh, mồ hôi cũng lạnh ướt lưng áo, cô thắm mong chuyển đi chóng kết thúc.

Ngày trở về, từ đầu hẻm nhìn vườn cây um tùm cô đã thấy nhẹ người. Đẩy cánh cửa bước vào, cô khựng lại trước chiếc bình hoa trên bàn rơi xuống sàn vỡ tan từ bao giờ, nhành hoa tươi hôm nào cũng đã khô cong. Mọi thứ đều phủ một lớp bụi mờ. Cô mở tung cánh cửa. Ngoài kia, khóm dành dành hôm cô đi mới hé nụ, giờ đã trĩu hoa, vài cánh mỏng héo úa rụng xuống trắng xóa trên nền đất ẩm. Nghỉ ngơi cho lại sức, cô bắt đầu lau chùi nhà cửa, tiện tay lau cả cái kệ bỏ không phía bên trên để cất vào đó tài liệu lưu trữ. Lau đến gần trong cùng, tay chạm phải một cuốn sổ bìa cứng, cô lấy xuống phủi bụi. Đó là cuốn nhật ký của một bé gái, nét chữ dù cố nắn nót nhưng hãy còn vụng dại. Cô lật trang đầu. Những dòng chữ mực xanh nghiêng nghiêng ghi lại những ngày tươi đẹp và hạnh phúc của gia đình. Cô gấp cuốn sổ cất lên kệ và tiếp tục lau chùi, định bụng hôm nào sẽ gửi lại cho ông cụ.

Đêm. Vừa đặt lưng xuống giường cô đã thiếp đi. Giữa lưng chùng bóng tối, cô chợt giật mình vì tiếng động khe khẽ ngoài cánh cửa, tiếng lách cách như ngón tay gõ nhẹ, chậm rãi và cố ý. Cô nín thở lắng nghe. Cánh cửa rung lên như có ai vừa áp mặt vào đó. Có khi nào mình lại mơ? Nhưng không, tiếng động ấy vẫn ở bên ngoài, đều đặn vọng vào. Trong khi cô còn hoang mang chưa biết phải làm gì, cô bé hôm trước lại xuất hiện, lẹ làng như một con mèo

lách mình qua cánh cửa, vào phòng.

Dưới ánh đèn ngủ chập chờn Lam vẫn nhận ra dáng vẻ cô bé cố nhón gót để tránh gây tiếng động. Không như lần trước, cô bé lặng lẽ đến bên chiếc gương, đứng sững soi vào như thể người trong gương là ai đó chứ không phải mình. Đứng như thế, rất lâu, hai bàn tay cô bé bưng lấy gương mặt nhợt nhạt. Ngoài vườn, tiếng con mèo hoang *ngoao* lên thất thanh, Lam giật mình nhìn ra. Trong chớp mắt cô bé đã không còn ở đó.

* * *

Nửa đêm. Đám cỏ trước sân sẫm lại vì cơn mưa ban chiều. Bản hòa tấu êm dịu vẫn đều đều phát ra từ chiếc laptop trên bàn. Lam với tay tắt máy. Xung quanh yên ắng, chỉ còn tiếng ri ri của chú dế trong cái hang ở khoảnh đất sau nhà. Vừa chớp mắt, Lam đã nghe có tiếng hát khe khẽ cất lên từ chiếc xích đu ngoài vườn. Tiếng hát trong trẻo của một bé gái lúc véo von, lúc trầm buồn. Cô nhòm dậy nhìn ra. Dưới ánh sáng rờ rờ của trăng khuya, bóng cô bé hôm trước đang ngồi co chân trên chiếc xích đu, mái tóc dài xoắn tung khiến vóc người càng gầy gò hơn trong chiếc đầm rộng thùng thình. Rất lâu, cô bé đứng lên chậm chậm tiến về phía cửa sổ, đến trước khóm dành dành, cúi xuống sẫm soi như tìm vật gì đánh rơi, chùng không thấy, cô lại ngửa mặt nhìn trời. Trăng khuya lạnh lẽo hắt xuống mái tóc ướt sũng khiến cho đôi mắt cô bé như sâu hun hút. Ngoài kia những hạt mưa bắt đầu rơi lộp bộp trên bậu cửa, chỉ một loáng tiếng mưa đã rào rào trên mái. Trăng

cũng lẫn vào mây. Đêm đen kịt khiến cô không cách gì nhìn thấy được bên ngoài. Trong giấc ngủ chập chờn cô thoáng nghe có tiếng giấy lật khê như ai đó đang đọc sách, cô hé mắt nhìn lên. Bên chiếc bàn gỗ, cô bé đã ngồi đó từ bao giờ, cúi xuống chăm chú lật từng trang trong cuốn sổ để trước mặt.

"Em là ai?". Lam thốt lên, nghe tiếng mình văng vẳng như từ giấc mơ dội về.

Cô bé dừng tay, không ngoái đầu lại, nhưng không hiểu sao Lam đọc được "câu nói" trong đầu cô bé: "Đây là bàn học của em mà!". Ngoài vườn, tiếng con mèo hoang lại thét lên. Lam giật mình choàng tỉnh. Không có ai. Bên chiếc bàn gỗ ánh đèn vẫn diu diu hắt lên tường.

Đêm hôm sau, và cả những đêm tiếp theo, cô bé không xuất hiện. Mỗi khi nghĩ đến hình ảnh cô bé gầy gò, ngơ ngác trong căn phòng của mình, thật lạ, không hiểu sao trong cô mất hẳn cảm giác hoảng sợ ban đầu, thay vào đó là sự bản thân một nỗi niềm rất khó gọi tên.

Ngày cuối tuần, cô dọn dẹp nhà cửa, lấy cây phất trần quét mạng nhện, tháo rèm xuống rồi lau những ô kính, tiện tay lau luôn cái kệ bên trên. Bàn tay khê chạm vào cuốn nhật ký hôm nào. Sự nhớ, cuốn nhật ký cô vẫn chưa gửi lại cho ông cụ. Có gì như thôi thúc khiến cô dừng lại lật từng trang...

Mùa Thu thân mến! Đã hơn sáu tháng rồi ba chưa về nhà. Đêm nào mẹ cũng ra vườn ngồi đến khuya. Mẹ đợi ba. Hình như mẹ nhớ ba, mà mình cũng nhớ ba. Nhớ ba, mình đã có Mùa Thu để kể. Còn mẹ, mẹ chẳng có ai...

Ngày tháng năm... Hôm qua mẹ

khóc, trong bữa cơm mình thấy nước mắt mẹ ứa ra. Mẹ cố giấu mình bằng cách than trời nóng, phải vào nhà tắm. Mẹ bỏ bát cơm ăn dở trên bàn...

Ngày tháng năm... Mùa Thu ơi! Mình thấy như có một cơn sóng ngầm đang len lỏi vào nhà mình từng ngày... từng ngày và cuốn phăng ba ra khỏi vòng tay mẹ. Đạo này mình hay nghe những lời xì xào về ba, người ta nói rằng, ba đã có một đời sống khác. Nhưng mình không tin! Ba yêu mẹ, yêu mình, cả nhà mình đã yêu thương nhau như thế kia mà!

Ngày tháng năm... Hôm qua mẹ ra vườn cắt vài nhánh dành dành, cắm trong chiếc lọ thủy tinh trên bàn, chỗ ba vẫn thường ngồi uống trà. Khi những cánh hoa héo đi, mình lại mang ra nắng phơi khô để làm kỷ niệm. Không nhớ trong chiếc hộp trên gác xép mình đã cất giữ bao nhiêu nhánh dành dành khô? Chiếc hộp càng đầy lên, thời gian thiếu vắng ba càng dài ra... Cả nhà mình cùng thích loài hoa ấy. Ba từng nói, hương hoa dành dành nồng nàn và thanh khiết. Còn mẹ thì bảo rằng, dành dành man mác như ký ức gợi nhớ đến khu vườn tuổi thơ của mẹ. Mẹ ví dành dành như một giấc mơ ban trưa, trong lành nhưng cứ bám lấy lòng người mà nhớ thương khắc khoải...

Những dòng chữ nhảy múa xô nghiêng dẫm đạp nhau, không dung Lam nghe mắt cay xè. Lẽ nào cô bé chính là chủ nhân của cuốn nhật ký? Ngoài kia, trên cánh cổng, giàn hoa tỏi đượm một màu tím ngát buồn thương. Ngày mai... Phải rồi! Ngày mai cô sẽ liên lạc với ông cụ chủ nhà để hỏi thăm và gửi lại cuốn nhật ký này.

Ông cụ ngồi trầm ngâm trước ly trà

đã nguội, mân mê cuốn nhật ký trong tay, giọng khản đặc. “Chẳng giấu cô... Ngôi nhà này của vợ chồng con gái tôi, chúng nó có một đứa con gái là Băng Tâm, cháu ngoại tôi... Con rể tôi đi làm ăn xa rồi phải lòng một người phụ nữ khác, không về nữa. Mỗi ngày mẹ nó vẫn nói dối rằng, ba đi làm xa, rồi sẽ về... Con bé thương ba, ngày nào cũng ra ngõ đứng đợi...”. Kể đến đó ông cụ dừng lại nén cơn xúc động. “Cho đến một ngày, nó đi học về tình cờ nhìn thấy trên đường bóng ai như ba nó chờ phía sau một người phụ nữ, họ thân mật khiến nó sững sờ. Trong cơn hoảng loạn, nó lao theo chiếc xe và gọi ba. Nhưng hóa ra không phải. Nó băng qua ngã tư, cùng lúc một chiếc xe tải từ bên kia đường chạy qua, người dân ở đó kể lại, chiếc xe phanh gấp nhưng không kịp...”. Ông cụ kể tới đó liền rút chiếc khăn trong túi ra thấm lên vầng trán lấm tấm mồ hôi, dù trời ngoài kia đang se lạnh. “Sau khi lo hậu sự cho con dâu vào đó, con gái tôi quyết định rời khỏi ngôi nhà này và đến một nơi xa. Với nó, nơi đây tràn ngập những kỷ niệm buồn, những ký ức về con chẳng thể nào phai. Nó nhờ tôi thỉnh thoảng đến trông coi nhà. Tôi già rồi, chân cẳng cũng đau nhức, chẳng mấy khi ghé được, để cái nhà bỏ không cũng quạnh quẽ nên tôi cho thuê bớt một phòng, có người vào ra cho nhà cửa đỡ lạnh lẽo...”. Ông cụ đứng lên rót ly nước trà từ cái ấm cô vừa ủ, bàn tay gân guốc run run móc túi thuốc châm lửa. “Sự thật là vậy, tôi đã nói hết, giờ cô quyết định rời đi hay ở lại là tùy. Căn phòng này đã có nhiều người đến rồi lại đi”.

Lam yên lặng nhìn ra khoảng sân ngập nắng, trên chiếc xích đu kê ở góc vườn, vài chiếc lá vàng chông chơ khẽ lay. Bên cửa sổ, những bông hoa cuối mùa đã bắt đầu tàn úa, lá tả rơi. Không dung Lam mừng rỡ ra gương mặt cô bé ấy vừa thoáng qua trên chiếc xích đu đong đưa nhẹ.

“Cháu vẫn ở đây! Nơi này đã cho cháu sự gần gũi”, cô quay sang ông cụ đang trầm tư bên tách trà đã nguội. “Cháu sẽ để cuốn nhật ký vào chỗ cũ cho em”.

Ông cụ nhìn cô, thoáng ngạc nhiên với một dấu hỏi trong mắt.

* * *

Mưa lất phất rơi. Ngoài kia trăng rọi một vệt mỏng xanh xao qua khung cửa, chạm vào mặt bàn còn giăng đầy những trang viết dở dang. Gió lùa qua khe mang theo tiếng lá lạo xào như tiếng chân người dẫm lên đám lá khô. Lam quay vào tường cố dỗ giấc ngủ, chợt nghe tiếng sột soạt khe khẽ sau lưng. Căn phòng mờ tối dưới ánh sáng hắt lên từ đèn ngủ. Phía gương soi, một chiếc bóng bé nhỏ mảnh khảnh lướt qua mang theo mùi hương thanh khiết. Ngoài kia tiếng mưa nặng hạt hơn. Căn phòng cũng chìm vào im lặng.

Mất một buổi chiều dạo quanh các trang trại bán cây cảnh, Lam cũng tìm mua được một chậu dành dành về dặm vào cạnh khóm hoa cũ đang lụi tàn. Mùa hè này dành dành sẽ nở hoa. Vốc đất cuối cùng lấp lại, ngón tay khẽ phủ những bụi đất bám trên lá non, cô thầm thì: “Đây là điều duy nhất chị có thể làm, cho em...”.

V.N.G

Đất đổi đời

Truyện ngắn TRẦN QUỐC CƯỜNG

Thầy Bảy Trầm sống thật khác người. Quanh năm lão mặc duy nhất quần áo vải màu trắng, đội nón Gò Găng và đi guốc mộc. Ngày còn làm ruộng hưởng công điền của hợp tác xã nông nghiệp, lão đứng giữa đồng như cánh cò trắng phau. Đôi tay lão cuốc, bẫm đất còn dẻo lắm. Thời ấy nói như bây giờ thì lão cũng là người nổi tiếng. Nổi tiếng vì biết bốc thuốc Bắc cho khách hàng uống nhanh lành bệnh. Nghề tay trái của lão là coi ngày, giờ cho người ta cất nhà, cưới hỏi, ma chay... Nghe nói lão viết chữ Nho như rồng bay, phượng múa. Thời Pháp thuộc, chính quyền bảo hộ mời lão làm lý trưởng nhưng lão kiên quyết chối từ. Giờ lão đã 95 tuổi nhưng còn đi đứng vững vàng, nói năng minh mẫn lắm. Trong các loại thầy loạn cào cào: Thầy bói, thầy pháp, thầy dùi... thì thầy thuốc, thầy coi ngày như lão Bảy Trầm được người đời tôn vinh. Thầy Bảy Trầm còn nổi tiếng nhưng

cái sự nổi tiếng của lão làm cho mấy gã cò đất tức điên lên. Xã An Đông có những mảnh đất ngày trước khi ho cò gáy. Đất cứng như sỏi đá, trồng cây gì cũng èo uột như trẻ em da ỏng xanh vì bị giun, sán lâu ngày. Giờ An Đông thay áo thành thị xã mảnh đất chừng vài trăm mét vuông cũng hét giá cả tỷ đồng. Đất vườn, nhà của thầy Bảy Trầm hơn hai ngàn mét vuông, sau đọt mở đường liên tỉnh bỗng thành kim cương. Lão không tiếp khách ở lứa tuổi làng nhàng, anh không ra anh, chú không ra chú. Vậy mà họ không được lão mời cứ mon men tới tần ngần ngoài sân. Lão phát đi thông điệp nhà lão đang ở là nhà từ đường, nơi hương linh ông bà trú ngụ. Đất vườn nhà lão là của ông cố, ông cao để lại, lão chỉ biết gìn giữ cho đời sau. Mấy gã cò đất nghe vậy văng tục: “Mẹ kiếp! Lão già dở hơi! Nghĩa trang phát giấy đòi nợ còn ôm khư khư đất nhà!”. Coi như chúng nó chửi cho chúng

nó nghe chán rồi thôi chứ có ai dám mách cho lão Bảy Trăm đâu. Mà sự dèm pha, đàm tiếu của thiên hạ làm sao lung lay được một ông già đã sống qua nhiều chính thể. Đối với lão Bảy Trăm cốt cách thì thuần phong mỹ tục là thứ thiêng liêng nhất. Ngôi nhà lão đang hương khói ông bà họ Trần tuổi thọ hơn hai trăm năm mái ngói âm dương, kèo, cột điêu khắc long, lân, quy, phượng rất chi là tinh xảo. Bọn cò đất ở dưới đất nê chui lên hay từ trên trời rơi xuống sao không biết giá trị nguồn gốc của con người nhỉ? Cái tin bọn cò đất trả giá vườn, nhà thầy Bảy Trăm trọn gói ba mươi tỷ đồng cũng đến tai lão qua con cháu dẫu háms tiền. Lão biết nó nhảy đúng nhảy ngổ khi tưởng tượng một núi tiền polymer sẽ hiện ra nếu lão cho bọn cò đất cái gạt đầu. Chắc là ngày đêm nó xúi giục thằng chồng (cháu đích tôn của lão) đại loại: “Anh thuyết phục nội bán quách nơi này kiếm ba mươi tỷ lên phố mua nhà ở cho sướng cái thân!”. Cháu ông hiền lành nhưng phải cái tội cộc cằn: “Cô có im cái miệng đi không? Nhà, đất của nội ông tự định đoạt. Tui mà xía vô, ông đập cho một trận nên thân chứ đùa à?”.

Ông Ngâm (con cả của thầy Bảy Trăm) sau năm 1975 làm Thành đội trưởng được cấp nhà lầu ba tầng ở thành phố. Đến tuổi nghỉ hưu, ông giao ngôi nhà lại cho ngành tài chính để về quê xây ngôi nhà cấp bốn trên đất cha mình. Ngày ông cưới vợ cho thằng Ngợi, con Luyến (dâu ông Ngâm) nghĩ thế nào cũng theo

gia đình chồng lên phố sống. Nó nở mày nở mặt, đi đâu cũng khoe: “Cha chồng mình là trung tá Thành đội trưởng đấy ạ!”. “Con dâu tính không bằng cha chồng tính”, dùng một cái vị sĩ quan thanh liêm trả nhà, về quê. Con dâu mặt ỉu xiu như người mất số gạo. Chồng cô thì vô tư giống cha. Ở đâu mà chẳng được. Lên phố biết làm chi để sống? Vô lễ cứ ngồi nhìn ra đường thấy xe cộ tấp nập mà no hay sao? Về quê còn nuôi được con heo, con gà. Rảnh thì bỏ mấy tay lưới bén lên xuống thả dọc bờ sông là có món tươi mát trong bữa ăn như người ta. Lương hưu của ông Ngâm đủ trang trải cho vợ chồng già mà không cần sự viện trợ của con cháu. Có lần Ngợi ngồi nhìn lên vách tường treo ảnh các vị nguyên thủ quốc gia và vô số ảnh các bạn cựu chiến binh của cha, kế bên là các huân, huy chương, kỷ niệm chương được lồng trang trọng trong khung kính nền vải đỏ thì thích chí cười cười: “Ông nội thì lúc nào cũng mân mê cuốn truyện Lục Vân Tiên, lại còn mua vở và bút lông về chép lại chứ sợ ố vàng mất gốc, còn cha thì lo lau chùi các bức ảnh làm như nó biến đi đâu vậy?”. Ông Ngâm nhìn con, cười xòa: “Thế mày có biết vì sao ông nội đặt tên cho mày là Ngợi không?”. Ngợi chưng hửng. Thật tình Ngợi chưa từng nghĩ đến cái tên của mình có ý nghĩa như thế nào. Ông Ngâm không để con suy nghĩ lâu. Ông xoa đầu Ngợi như xoa đầu nó hồi còn bé: “Cha là Ngâm thì con phải là Ngợi chứ sao? Ông nội mày hay ngâm ngợi thơ Lục Vân Tiên, truyện Kiều đó!”. Ngợi cười giòn tan: “Ngâm nga mới hay chứ cha?”. Ông



DK 5.26

Minh họa: Lê Duy Khanh

Ngâm hạ giọng như nói với chính mình: “Truyện Lục Vân Tiên, truyện Kiều ý nghĩa sâu xa lắm, không ngâm nga để tự thưởng thức cho thỏa mãn ý mình được đâu!”. Thế giới riêng của nội là nhà từ đường mỗi trưa ông nằm vắt chân chữ ngũ ngâm thơ giọng trầm đục, ngón chân cái ông cứ lúc lắc trông thích thú. Còn thế giới riêng của cha là căn phòng đầy ắp kỷ niệm thời kháng chiến vào sanh ra tử. Mỗi lần có khách quý đến chơi, ông thường đưa vào gian phòng như cái bảo tàng thu nhỏ ngồi thưởng trà. Người ta làm cán bộ chăm chỉ lo biệt thự, xe ô tô đời mới, còn ông chăm chút cái đẹp tinh thần. Một lần con dâu ông lấp ló bên “phòng truyền thống” cười cợt: “Gia tài của cha rồi ai thừa kế đây nhì? Người ta làm cán bộ mà giàu lên, còn cha thì ôm khư khư mấy cái huy chương!”. Ông Ngâm trợn mắt: “Cô lại đây tôi bảo!”. Cha chồng khách sáo kéo ghế đầu mời con dâu, giọng gay gắt: “Cô dè bủ tôi phải không? Cô nghĩ tôi già mà dại không biết làm giàu trên xương máu đồng đội chứ gì?”. Chưa bao giờ con dâu thấy cha chồng giận dữ đến mức môi run run, mắt sòng sọc. Cô ngồi im thín thít không dám thở mạnh. Cơn giận của ông Ngâm qua đi: “Con là dâu của ta không thể ăn nói hồ đồ như vậy được! Cha có làm con xấu mặt không? Con có thấy vợ con của quan tham bước ra đường không dám ngẩng mặt lên nhìn thiên hạ chưa? Cha biết con bắt mần chuyện cha trả nhà ở trên phố và không bán đất này nhưng con nghĩ đi! Ông nội và cha có lột vỏ sống đời đâu? Tất cả nhà cửa, đất đai rồi cũng thuộc

về tội con...”.

Thầy Bảy Trầm ngồi bấm đốt ngón tay gặt gù: “Cuối cùng rồi mặt tiền phố xá cũng thuộc về tầng lớp thượng lưu. Dân nghèo rồi cuộc phải lùi về phía sau nhường chỗ đẹp cho người ta hết!”. Luyến, cháu dâu ông len lén nhìn cha chồng rồi lớn tiếng: “Sao phải bán đất, bán nhà cho bọn nhà giàu hả ông? Ông cháu mình sống ở chỗ đất vàng như vậy thì người ta mới kính nể ông ạ!”. Lão Trầm lấy làm lạ! Hôm nay đưa cháu dâu ông ăn trứng thứ gì mà phát ngôn nghe cao siêu thế? Ông Ngâm hiểu ý quay mặt chỗ khác cười nụ. Còn Ngợi thì nhìn vợ, miệng há hốc. Chàng ta không tin cô vợ hám của bỗng dưng giác ngộ như được Quán Thế Âm Bồ Tát độ trì. Bao nhiêu năm sống chung với Luyến là bấy nhiêu năm Ngợi bị vợ chì chiết, giày vò chuyện con cả, cháu đích tôn mà không có quyền sở hữu tài sản để đòi đòi như người ta. Đối với Ngợi, ông nội và cha là những tấm gương sáng mà chàng kính phục, yêu quý chứ chưa nói đến lòng hiếu thảo của chàng dành cho họ. Mỗi lần người ta hỏi về gia thế, Ngợi bảo là cháu của thầy Bảy Trầm, con của ông Ngâm cựu chiến binh là ai cũng gặt gù với ánh nhìn ầm ập: “Ôi! Cháu của thầy Bảy bốc thuốc Bắc mát tay đây ư? Chú (cô, bác, chị) ngưỡng mộ cụ nhiều lắm! Còn cha cháu là người lính gan dạ sống thanh bạch, mẫu mực! Cho chú (cô, bác, chị) gửi lời chúc sức khỏe nhé!”. Luyến đầu cảm nhận được hạnh phúc khi gia đình mình được người ta trọng

vọng như vậy. Hôm nay Ngợi thấy vui lắm! Niềm vui như hũ rượu quý chung cất chôn xuống đất lâu ngày giờ được đào lên, mở ra thơm lừng. Nhất là khi nghe nội bộc bạch: “Nội biết tụi con bức bối chuyện bán đất để đổi đời. Nội chỉ sống ngày sống bữa, không biết lúc nào về với ông bà. Khi nội đi rồi thì thằng Ngợi bán đất nhưng nhất định phải giữ lại ngôi nhà từ đường để hương khói cho vong linh ông bà đỡ tủi!”. Ông Ngâm nhìn cha, mím môi đề nén cảm xúc: “Cậu (cha) đừng lo chi cả! Hôm qua, con dự họp ở phường, ngành văn hóa, thể thao, du lịch thị xã đã có đề án xin giữ ngôi nhà từ đường của mình lâu dài để bảo tồn di sản văn hóa đó!”. Thấy Bảy Trầm xua tay lia lịa: “Không được đâu con! Cậu không cho phép họ làm càn như vậy! Nhà mình sao người ta giành giữ?”. Anh con trai bật cười hì hì: “Họ mua ngôi nhà mình năm trăm triệu rồi giao lại cho thằng Ngợi ở trông coi lâu dài thì có khác gì nhà mình đâu cậu. Đó là chưa nói du khách sẽ đến tham quan thường xuyên. Ông bà, dòng họ nhà mình không thấy thơm lây hay sao?”.

Gã cò đất dắt theo đám đàn em ăn mặc quần áo rằn ri dị hợm. Riêng gã đeo trên cổ sợi dây chuyền vàng Tây như sợi dây neo thuyền. Gã bô bô cái miệng rồi cười nhếch mép: “Tôi đã nói

đất sốt giá bán liền tay nhận đồng tiền lên phố sống cho oai, vậy mà cứ lần lửa chán thấy mẹ! Ông Ngợi à! Ông thuyết phục cha ông bán nốt ngôi nhà cấp bốn rồi xây nhà lầu ở cho mát! Ông thấy sao?”. Không đợi chồng trả lời, Luyến nói chắc như đinh đóng cột: “Chúng tôi không bao giờ bán ngôi nhà mà cha mẹ chồng tôi đang sinh sống với bao kỷ niệm đời người. Đây là ngôi nhà từ đường mà vợ chồng, con cháu của chúng tôi sẽ gìn giữ mãi mãi. Xin ông đừng can thiệp quá sâu vào chuyện của người khác!”. Chàng cán bộ tài nguyên - môi trường của phường nãy giờ ngồi nghe cuộc đối thoại thấy trái tai: “Ông anh mua gần hết đất đai của cụ Bảy còn muốn cò kè gì nữa? Cụ Bảy cũng vì thương con, thương cháu mà không đành lòng giữ lại số đất của đời trước. Tôi biết cụ xót xa lắm! Đừng xúi người ta nữa ông ơi!”. Gã cò đất chẳng những không phật ý câu nói của vị cán bộ địa chính phường mà còn xun xoe: “Anh nói chí phải! Tôi mua được đất này cũng nhờ anh ủng hộ. Tôi xin nghe theo lời chỉ bảo của anh! Anh Ngợi, chị Luyến đừng buồn tôi nghe!”. Ngay khi ấy trong nhà từ đường bên cạnh vọng ra giọng ngâm thơ truyện Kiều của thầy Bảy Trầm nghe buồn man mác:

*Bốn phương mây trắng một màu
Trông vờn cổ quốc biết đâu là nhà...*

T.Q.C

Người gom nắng

BIỆN BẠCH NGỌC

Ngày tôi trở về thăm nhánh sông ấy, tôi đã gặp lại chị. Bên một phía bờ sông đầy những cỏ, chị đang phát quang và tranh thủ vớt luôn mớ bèo. Thấy bóng người đang bước lại gần mé bờ sông, chị lên tiếng nhắc nhở:

- Đi gần gần thôi, chốc nữa là tới bờ nước rồi đấy, cái đám bèo này che bờ...

Chị ngừng lên, thấy tôi thì dừng lại:

- Là chú à?

Rồi đột nhiên bật cười.

Ở góc nhà, chị đang ngồi phe phẩy cái nón vừa nãy còn đang đội trên đầu cho mát. Tôi để ý tóc mai chị đã có vài sợi bạc, đang nhẹ bay theo từng làn gió. Căn nhà vẫn như trước, phần hiên được lợp mái lá, có bộ bàn ghế để tiếp khách và một chiếc giường tre. Phía sau là một căn nhà cấp bốn, tất cả đều trông rất rộng rãi. Thấy tôi nhìn về phía căn nhà gạch ấy, chị cười xòa:

- Mấy năm trước bên hội phụ nữ với mấy hội vì người nghèo gì đó góp tiền cho xây chú ạ. Độc mỗi một gian

nhưng hai mẹ con thì đâu cần gì nhiều.

"Hai mẹ con", vậy là rốt cuộc anh vẫn chưa trở về. Tôi muốn hỏi chị còn đợi không nhưng rồi không biết phải bắt đầu từ đâu. Lại lấy cái bình nước vối trên bàn rót ra một cốc nhỏ, uống từng ngụm. Nước vối uống vào mùa nắng rất mát, vị ngọt và thanh. Tôi cảm tưởng như mình có thể thoát khỏi mùa hè bỏng lửa đang tới gần, nhưng tôi để ý dù tôi đang cố gắng tránh ánh nắng kia bao nhiêu thì ngược lại chị vẫn đang nhìn về phía chúng. Nhìn chăm chăm đến độ hốc mắt đã đỏ hoe tự lúc nào.

Tôi nhớ cách đây rất lâu tôi đã từng hỏi chị:

- Anh bỏ đi cũng lâu rồi. Anh phụ chị, chị có thể kiếm một người khác để nương tựa. Đừng vất vả đời mình.

Chị ngồi bó gối trên chiếc phản tre trong mái hiên còn lợp lá để nhìn ánh

trăng rơi vàng vọt xuống sông rồi bật cười:

- Chị vẫn muốn đợi anh thêm một thời gian nữa...

Tôi thấy sự chờ đợi của chị như một ngọn đèn sợi. Ngọn đèn ấy giống những con đom đóm bay cạnh bờ sông khi ấy, hơi sáng, chỉ đủ khiến không gian xung quanh trở nên vàng vọt chứ không thể tỏ rõ bất kì điều gì. Nhưng đó lại là ngọn đèn dù có nhìn vào bao lâu cũng không thấy chói mắt. Đèn còn sáng là còn hi vọng dầu chúng có chớp lóe chớp tắt.

- Cũng không phải như phụ nữ thời xưa, một thân thủ tiết chờ chồng... - Tôi bực bội vì cảm cảnh đời chị.

Chị bật cười, chải lại mái tóc dài của mình:

- Đời mỗi người là một dòng sông, cứ trôi vậy thôi, đâu ai nở đi uốn một dòng sông theo lối khác.

Chị đến với gia đình tôi vào một ngày mùa hạ nắng gắt. Tôi còn nhớ năm ấy khi tôi vừa lên chín, đám cưới của anh Hai được tổ chức nhưng thậm chí khi ấy không mấy ai biết được. Nhà tôi có bốn người con thì hai chị đã đi lấy chồng tận xứ Bắc chỉ còn hai anh em. Anh Hai là con trai cả nhưng vì nhà khi đó còn nghèo khó, anh quyết định lo cho hai đứa em gái nên vợ nên chồng rồi mới lập gia đình. Tôi kính trọng anh nên tôi cũng thương chị, vì tôi biết người phụ nữ mà anh lựa chọn sẽ là một người chị dâu xứng đáng với gia đình. Tôi là con út trong gia đình, kém anh gần mười ba tuổi, nhưng không vì thế hai anh em có sự khác biệt thế hệ. Ngược lại, chúng tôi vẫn thường hay nói chuyện với nhau.

Tôi nhớ đêm trước ngày cưới là một đêm trăng mùa hạ rất đẹp, khi ánh trăng rất tròn rơi xuống mé sông rồi cắt xẻ thành nhiều vệt sáng. Đêm chưa khuya nhưng xóm nhỏ ven sông hầu như chỉ còn lại vài thanh âm còn nhà cửa đã tắt đèn đi ngủ cả. Anh tôi đang ngồi bên lu nước cạnh vườn rau, vừa nhìn lu nước, vừa nhìn cả rặng cau trước nhà đang thả mình xuống dòng sông. Anh lại đưa tay vớt lấy ánh trăng đọng trong lu cứ như đang làm một điều gì đó. Tôi nhìn anh... ái ngại:

- Em biết anh rất vui khi lấy vợ nhưng chị dâu có biết anh... có vấn đề như vậy không?

Anh giật mình nhìn tôi, rồi thấy tôi dường như đã thấy hành động "vớt trăng" ngô nghê của anh thì bật cười:

- Chị biết cả đấy nhé, nhưng chữa không khỏi nên... thông cảm.

Hai anh em cứ hay đùa như thế. Bỗng anh trầm ngâm:

- Anh không biết lựa chọn của mình có sai không. Mẹ... - Anh chần chừ - Anh định sau khi cưới sẽ cùng đưa chị lên phố để học tiếp.

Tôi hiểu anh đang khó xử. Cũng không nghĩ sẽ được nghe kể về cuộc đời chị vào lúc này.

Chị gặp anh khi hai người cùng học đại học. Hai người cứ tranh nhau từng suất học bổng để rồi không biết nhận ra nhịp tim đồng điệu từ lúc nào. Mối tình đầu bao giờ cũng đẹp và rất thanh tân, những ngày đầu yêu nhau cũng không hề nặng lòng nghĩ về mai sau, vì chưa thực sự bước vào độ chín.

Yêu nhau hai năm, anh mới biết

được gia cảnh của chị. Đó là lúc khi cả lớp đại học của hai người bị làm loạn bởi ba của chị:

- Mà có bước ra đây không? Mà có tin tao sẽ phá hết cái trường này để moi mà ra bằng được không?

Giọng của một người say xỉn từ rất sớm khiến sinh viên xung quanh đều sợ. Vài người vội đi gọi bảo vệ còn lại đều vừa tránh xa nhưng cũng không rời đi khỏi lớp học vì tò mò. Người đàn ông trung niên mặt đỏ gay, không biết rượu đã ngấm từ đêm hôm qua hay vừa uống vì trời hã còn sớm, lớp học còn chưa vào tiết đầu. Chị và anh vừa tới gần lớp, nghe ra giọng quen thuộc thì có hơi chần chừ và sợ hãi nép vào sau lưng anh.

- Con Hà! Con Hà đâu? Tụi bây biết nó học lớp này đúng không? Kêu nó ra đây cho tao!

Người đàn ông vẫn gào loạn, vài sinh viên vừa thấy bóng chị vội đưa mắt ra nhìn. Chị run rẩy bước về phía trước và cả e ngại trước lời xì xào xung quanh:

- Ba... Mình về nhà trước đã ba!

- Nhà? Mà còn biết có nhà để về hả? Mà bỏ nhà đi mấy ngày rồi mà về? Mà là con gái mà mà hư đến thế hả?

Lại những tiếng xì xào vang lên và ba chị toan xông lên để đánh chị. Anh đã kéo chị về phía sau lưng và nhẹ giọng:

- Có chuyện gì thì từ từ nói. Đây là trường học, bác gây rối trong trường thì không được đâu.

- Trường học thì làm gì được tao. Mà mà là gì của nó? - Rồi ông ta đổi giọng - À à, hết như mẹ mà, cũng đi kiếm đàn ông rồi bu bám vào như thế

này à? Con gái giống mẹ quá nhỉ?

Chị vừa tức giận, vừa gào khóc:

- Đủ rồi đó ba!

Bảo vệ trường cũng vừa tới kéo người đàn ông say ra khỏi trường, chị cũng vội vã chạy theo. Sau lưng anh vẫn còn vẳng lại tiếng chửi bới của người đàn ông và cả tiếng khóc của chị.

- Anh Hai đừng để mẹ biết chuyện đó... - Tôi hơi bất ngờ về phần nào gia cảnh chị, khó khăn để nói ra nên ngưng lại giữa chừng.

Anh tôi chỉ lắc đầu cười cười, tôi chợt nhớ tới lúc chị về ra mắt và thấy sự hằn học của mẹ, có khi nào mẹ cũng biết rồi không?

Chị không đi học vài ngày sau đó. Anh cũng suy nghĩ rất nhiều và quyết định khi vừa được nghỉ hè tìm về quê chị. Nhà của chị rất nhỏ, ở vùng ngoại ô, nằm cách trường học tầm hơn tiếng đi xe đò. Lúc anh tìm tới được nhà chị thì nhà đang khóa cửa, cô hàng nước gần đó vừa phe phẩy quạt vừa hỏi với:

- Tìm cái Hà hay tìm lão Thanh đấy?

- Dạ, cháu tìm bạn Hà ạ.

Cô hàng nước nhìn anh bằng ánh mắt hơi nghi ngờ rồi buột miệng:

- Là anh người yêu mà lão Thanh đem đi kể làng kể xóm đấy hả?

Anh không biết ba của chị kể gì về anh nhưng chỉ gật đầu:

- Là người yêu của Hà ạ. Hà đi đâu rồi cô?

- Lên phường rồi. Lão ấy say xỉn rồi cứ đánh đập vợ con miết, cô vợ bỏ đi rồi, đến đứa con thì bị biết trường nên bắt về. Mới đây lại đánh nó đến bầm người đang nằm ở trạm y tế phường...

Vừa nghe được nửa câu anh đã

chạy vội đi tìm chị. Đến trạm y tế anh thấy chị đang nằm mê man, một bên tay đang chuyền nước, gương mặt sưng húp...

Cuộc đời của mỗi người đều có những góc khuất nơi đôi khi họ luôn giấu mình vào đó. Đôi khi họ không muốn bất kì ai mở góc khuất ấy ra dù là những người yêu thương nhất của mình. Tôi cũng đã có vài lần nghe chị nói qua về cuộc đời chị với những kí ức buồn, chị kể không rõ ràng, đôi khi chỉ là những dòng hồi tưởng, nhưng nhờ trước đó biết phần nào qua những lời anh kể, nên cũng mừng tượng được.

Mẹ chị vì không chịu nổi cảnh khổ nên đã bỏ nhà ra đi, chị không biết mẹ bây giờ ở đâu hoặc có một người đàn ông khác như ba chị nói không nhưng chị biết mẹ đã phải rất đau khổ mới bỏ đứa con gái mình yêu thương ở lại. Mà giả sử bên cạnh mẹ đã có một người khác chị cũng không hề trách giận vì chị muốn ít ra mẹ sẽ có nửa đời còn lại hạnh phúc. Sau khi mẹ chị bỏ đi, ba chị càng trút tất cả lên đứa con gái có gương mặt giống hết mẹ mình, nên mấy ngày gần đây chị không dám về nhà mà trốn nhờ nhà đứa bạn cùng lớp. Không ngờ ông ta lại tìm đến tận trường để nói những lời cay nghiệt kia...

Sau khi bước vào năm ba chị quyết định nghỉ học để đi làm trước tất suất xuất hiện ngày càng nhiều của người cha say xỉn ở trường. Thậm chí chị còn chia tay anh vì không muốn anh ràng buộc với người có một gia đình đổ vỡ và phức tạp.

- Tất nhiên anh không chịu, anh vẫn học tiếp nhưng vẫn muốn ở bên cạnh

chị, và giờ thì... chị sắp thành vợ anh rồi.

Anh cười nhưng tôi thấy cả sự cay đắng trong lời nói. Anh cầu hôn chị sau khi tốt nghiệp đại học, đó là hai năm sau nữa khi mọi biến cố gia đình chị bị anh biết được. Thế nhưng, ngay cả tôi cũng không thể quên những gì buổi trưa hôm ấy xảy ra ở nhà mình.

Sau khi tốt nghiệp đại học, anh hai được giữ lại trường để làm giảng viên và tiếp tục học lên thạc sĩ. Nhà tôi dưới quê thực sự cũng chỉ vừa thoát khỏi cảnh khó không bao lâu, việc anh có một sự nghiệp mở rộng như thế khiến mẹ vô cùng hãnh diện, cảm thấy anh như gương mặt của cả gia đình. Thế mà cùng với những tin tốt anh mang lại thì anh lại về thưa chuyện cưới vợ khi còn trẻ như thế. Mẹ tất nhiên không ưng bụng nhưng anh vẫn muốn gắn bó cuộc đời mình với chị. Biết cản anh không được nên mẹ buộc đồng ý và muốn anh dẫn về ra mắt trước khi quyết định. Chị đến nhà tôi trên một chiếc xe nhỏ, đó là hình ảnh tôi nhớ nhất vì chị khi ấy trông rất nhỏ bé đến độ vừa bước ra khỏi xe đã chòng chành như sắp ngã. Chị mỉm cười với tôi thân thiện nhưng chính vì thế tôi càng thấy người phụ nữ có nụ cười buồn ấy chắc chắn sẽ vất vả ở nhà tôi.

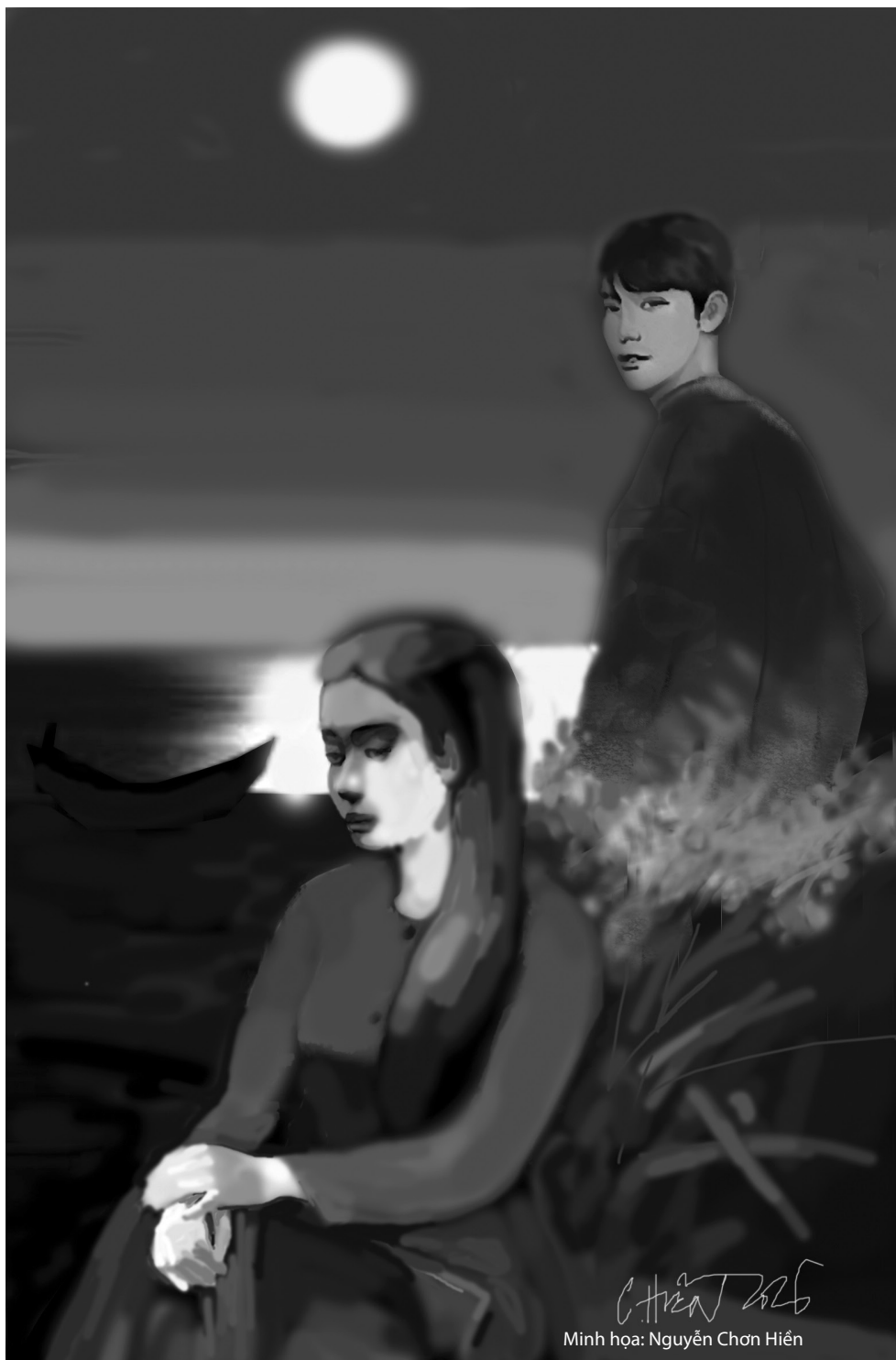
- Cháu học cùng lớp với thằng Kỳ à?

- Dạ, học hai năm với anh Kỳ, rồi... sau đó cháu đi làm ạ.

- Sao không học tiếp?

Anh toan cắt lời thì chị nhìn anh rồi trả lời cho phải phép:

- Dạ, không có điều kiện nên cháu nghỉ học để đi làm sớm ạ. Cũng may



công việc cũng tốt nên...

- Tốt hay không thì nếu lấy chồng cũng phải theo chồng, cũng phải nghỉ việc ở đó thôi.

Anh ngắt lời mẹ:

- Mẹ à, chuyện này bàn sau, con cũng không muốn em ấy phải nghỉ làm...

- Lấy con dâu về để chăm sóc cho mẹ chồng chứ lấy về rồi bỏ mẹ một mình thế à?

Cả tôi cũng thấy mẹ khó chịu. Mẹ tôi không cay nghiệt nhưng mẹ không vừa lòng cái gì thì mẹ sẽ cố tình phá cho đến cùng. Thế nhưng anh tôi vẫn quyết định cưới chị cho bằng được, đó là lúc tôi đã nghĩ rằng anh thương chị thật lòng. Nhưng để rồi bây giờ tôi không biết được quyết định làm tất cả vì yêu năm đó là đúng hay sai.

Mẹ đồng ý cho cưới nhưng mẹ không đồng ý tổ chức đám cưới. Làm một mâm cơm, thưa báo gia đình vậy là xong, "còn lại cứ để thằng Kỷ học xong thạc sĩ". Tôi biết ý của mẹ khi ấy, mẹ muốn tách hai người ra trước, được ngày nào hay ngày đó rồi sẽ để tình cảm phai nhạt. Chị về làm dâu nhà tôi chỉ chính thức qua một mâm cơm nhưng chị không hề nói gì, vẫn luôn tỏ vẻ hạnh phúc.

- Anh là người cứu vớt cuộc đời chị, là người làm chị biết chị không bị bỏ rơi.

- Thế lần này chú về quê bao lâu?

- Lo xong đám giỗ mẹ rồi em về lại Hà Nội luôn chị ạ.

- Không ở lâu một chút, khi nào chú lấy bằng thạc sĩ?

- Sắp rồi chị ạ, đã bảo vệ xong, chỉ chờ cấp bằng. Ngày em lấy bằng chị nhất định đi Hà Nội một chuyến nhé?

Chị bật cười sửa sửa lại mái tóc như đang tưởng tượng đến ngày tới Hà Nội dự lễ nhận bằng cùng với tôi. Tôi thấy đôi mắt chị như có ánh sao trong đó.

Làm mâm cơm xong để chị trọn phận dâu thì anh thưa chuyện lên lại phố để nhận việc trên trường và tiếp tục học thạc sĩ. Mẹ tôi chỉ ngồi trên chiếc phản gỗ:

- Con lên đó còn con Phương thì ở nhà với má. Làm dâu mà còn là dâu cả thì phải ở nhà để quán xuyến việc nhà chồng. Mẹ già rồi, không thể cứ lo mãi được, nhất là khi nhà có phận dâu con.

Tôi cảm thấy như chị bị lợi dụng danh nghĩa phận làm dâu. Anh khó xử vì chị đã có một công việc tốt trên phố nhưng chị thì lại đồng ý ở lại bên con nước buồn để trọn vẹn nghĩa tình. Chị thành chị dâu tôi từ lúc đó, một chị dâu không có lấy một ngày được thông báo danh phận, cứ như một chiếc bóng trong nhà.

Không nói đến việc làm nông vốn khó khăn thì cuộc sống của chị trước kia với gia đình tôi vốn cũng khác biệt và đều cần có sự dung nạp từ từ theo thời gian. Hai năm anh học và làm trên phố anh không về nhà được mấy bận, chị vẫn luôn thảo hiếu với gia đình chồng. Chị thương tôi và tôi cũng thân với chị, từ ban đầu khi tôi chỉ cho chị từng chút lối sống nơi miền sông nước thì chỉ qua một thời gian chị đã thông thạo và chỉ bảo ngược lại cho tôi nhiều hơn. Một tay chị cuốc đất mở rộng

vườn rau phía sau nhà, chặt tre, bắt cá, lại còn nhờ người đào một cái ao nhỏ. Mẹ vẫn như thế, bề ngoài nhìn có vẻ rất hiền lành nhưng kì thực tính toán với chị từng chút. Và những ngày đầu chị về làm dâu, khi mọi người hỏi thăm về chị cũng chỉ buông lời:

- Con Phương, ở chung nhà.

Bà không nhận chị là dâu nhưng chị cũng không hề nói nửa lời. Hạnh phúc của chị là cứ độ vài ba tháng anh về và mua đủ cho chị những món quà trên phố. Anh hứa hẹn về một tương lai rất đẹp, ngày có thể đón chị lên phố, mơ một đám cưới rình rang cho hai người... Ngày anh nhận bằng thạc sĩ, chỉ có mẹ và tôi lên phố cùng anh, mẹ tìm đủ mọi cách để buộc chị ở lại quê. Một sự nghiệp trọng đại của chồng lại bị cản lại vì dăm con gà, vài con trâu đến giờ ăn không ai chăm, vì luống rau không ai tưới...

Ngày anh thành công không có chị. Nhưng ngày anh thất bại thì chị lại xuất hiện trong cuộc sống của anh. Sau khi có bằng thạc sĩ anh vẫn ở lại phố để dạy học, mẹ tôi cũng sắp xếp đủ mọi cách để giữ chân chị ở lại quê với lời hứa đợi ổn định mọi việc sẽ để chị lên phố cùng anh.

Cuộc đời là chuỗi dài những bất ngờ khiến mọi người không thể nào toan tính được. Ngày tôi gặp lại anh là đã nửa năm sau đó. Tóc anh dài thêm, râu lún phún và anh nói với tôi bằng nụ cười hiền như năm nào:

- Tạm thời anh sẽ ở lại quê.

Mọi việc luôn lan truyền rất nhanh, không hiểu sao chuyện trên phố nhưng người trong xóm tôi biết cả. Họ không biết gì về luận văn, luận án nhưng họ

lại hiểu cái gì là ăn cắp chất xám, là bị điều tra, là đối trá... Tôi chỉ nghe loáng thoáng có vài chuyện xảy ra ở trường và người ta tố anh đã ăn cắp tư liệu của một luận án khác để có được học vị thạc sĩ của mình. Giảng viên trường đại học là một chức vị danh giá vì thế anh lập tức bị đình chỉ việc dạy học để thẩm tra. Mọi thứ đổ ập vào anh một cách bất ngờ, từ một giảng viên trẻ đầy nhiệt huyết, có học vị đến việc bị đồng nghiệp, bạn bè nói xấu sau lưng. Từ việc luôn được người dưới quê tôn trọng, một tiếng hai tiếng mỗi khi về thăm quê gọi là "thầy" đến việc họ nói xấu anh bị trường đuổi.

Trường đại học thông báo đang thẩm tra, nhưng việc đều cần thời gian. Họ bảo anh đợi. Thời gian đầu, anh đợi thật. Anh vẫn ở lại căn phòng trọ trên phố mỗi khi có thông báo quy trình thẩm tra có tiến triển. Mẹ tôi bảo với chị:

- Con lên phố để lo cho thành Kỳ.

Ngày anh có tất cả, mẹ không nghĩ đến chị, nhưng khi anh không lo cho bản thân, mẹ lại trút tất cả cho chị. Nhưng rồi anh đổ gục trước mọi mũi dùi chĩa vào mình. Và đôi khi thứ gọi là trong sạch cũng không còn quan trọng nữa dưới miệng lưỡi người đời. Anh làm đơn xin từ chức trước khi có kết quả vì anh không chịu nổi sự giày xéo của dư luận và về lại quê nhà. Anh bắt đầu thay đổi từ đó.

Anh say xỉn suốt ngày và mẹ tôi cũng bắt đầu xa cách với anh. Một phần vì sợ, một phần vì xấu hổ. Mọi thứ đổ oằn lên vai chị để lo cho kinh tế gia đình.

Một đêm, anh đánh chị. Một đêm,

anh đập phá hết mọi đồ đạc trong nhà. Một đêm thành hằng đêm. Tôi vẫn còn nhớ đêm hôm ấy, chị ngồi bật khóc bên góc lu mà mấy năm trước anh và tôi nói chuyện trước ngày cưới của anh. Vừa thấy bóng người đi ra, chị sợ hãi lùi lại. Chị tưởng tôi là anh. Tôi chợt nhớ về ba chị. Vết thương tâm lí đè lên tâm trí từ người cha, nay đến người chồng.

Và rồi, chị quyết định ra đi. Tôi biết chị sẽ đi nhưng tôi không hề trách chị, vì tôi hiểu chị đã hi sinh vì gia đình này quá nhiều. Cùng lúc đó, chị phát hiện mình có thai.

Thế nhưng khi biết tin đó anh lại thay đổi. Anh hứa sẽ làm đủ mọi cách để kiếm tiền nuôi gia đình nhỏ. Anh bôn ba đủ thứ, không uống rượu, làm mọi cách để có tiền. Nhưng càng nôn có tiền càng dễ sa chân. Anh lén lút lấy đi tiền tích cóp và cả nhẫn cưới, đồ trang sức ngày cưới của chị để đầu tư vào một dự án do người bạn giới thiệu và rồi vỡ nợ. Người ta ôm tiền bỏ trốn, anh lại là người đứng ra bảo lãnh. Tôi vẫn còn nhớ như in những ngày năm đó, chủ nợ vây kín ngôi nhà.

Và anh bỏ trốn. Anh bỏ đi sau khi gây thương tích cho một người đến đòi nợ khiến người ta suýt chết. Tôi chỉ nghĩ anh trốn một thời gian thế nhưng anh đã bỏ đi rất lâu, không một tin tức cho đến khi đứa trẻ sinh ra và lớn lên.

Chị vẫn ở lại. Dù chị toan bỏ đi nhưng lại ở lại, còn anh thì luôn nói rằng sẽ lo cho chị nhưng lại là người trốn đi. Vì nợ nần. Vì sợ mình đã lỡ tay giết người. Sợ gánh vác. Mẹ và chị đều đợi anh. Nhưng chị vẫn đợi còn mẹ thì không đợi được nữa. Trong một ngày

hè nắng gắt, mẹ đã qua đời. Ngày mẹ qua đời nhà khốn khó tới mức không có nổi tiền để làm đám tang, chị đã lấy đi kỉ vật của mẹ chị để lại là chiếc nhẫn cưới của bà để bán đi. Chị nói với tôi:

- Anh đã đến tìm chị vào mùa hè năm ấy, là người gom mọi ánh nắng của mùa hè để thắp sáng cuộc đời chị. Chị nợ anh.

Thời gian đầu tôi còn tin. Sau dần tôi không hiểu người đi gom nắng ấy là thắp sáng hay là đốt cháy. Anh chỉ một lần mang ánh nắng đến cuộc đời chị, chị trả anh lại đủ một đời.

Chị vẫn ở lại ngôi nhà của chúng tôi, hương khói cho ba mẹ tôi, lo nuôi con, nhen nhóm hi vọng trong sự chờ đợi anh. Cuộc đời nhà nông nhàn nhạt, mọi thứ làm ra đủ để trang trải cuộc sống bình thường chứ sẽ không đột nhiên có một số tiền lớn nào đó. Chị còn phải kiếm tiền trả nợ. Bươn chải đủ mọi kiểu. Tôi tốt nghiệp đại học, đi làm, học thạc sĩ, trên mọi nẻo của cuộc đời đều có hình bóng chị.

Không có kỳ tích nào xuất hiện, trong khi mọi người đều không còn nhớ đến anh nữa thì chị vẫn đợi. Mỗi năm về thăm quê tôi đều thấy chị cứ mỗi mùa hè lại nhìn ra ngõ, như mong một bóng dáng ai quen thuộc trở về. Có thể anh là người mang ánh nắng đến cho chị, nhưng chị là người đã mang ánh nắng cho cả gia đình tôi, với chúng tôi, thế là đủ rồi. Tôi muốn nói chị đừng đợi nữa nhưng không thể, vì đôi khi, có một điều gì đó để chờ đợi cũng là một cách để còn ràng buộc với cuộc sống này.

B.B.N

Bàn Thành tứ hữu với giá trị phát triển du lịch

TRẦN THỊ TÚ NHÌ

1. Trong chiến lược phát triển du lịch của Việt Nam, du lịch văn hóa được xác định là loại hình quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng và xây dựng thương hiệu điểm đến. Cùng với di sản lịch sử, kiến trúc, các giá trị văn hóa phi vật thể, đặc biệt là văn học nghệ thuật, ngày càng được nhìn nhận như nguồn lực mềm có khả năng tạo nên bản sắc và sức hấp dẫn bền vững cho du lịch địa phương. Tỉnh Gia Lai với không gian văn hóa đặc thù, liên kết chặt chẽ giữa khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ, trong đó văn chương giữ vai trò nhất định trong giáo dục, truyền thông, hoạt động nghệ thuật, du lịch... Vì vậy, khảo sát sự hiện diện của các giá trị văn chương trong đời sống văn hóa địa phương không chỉ có ý nghĩa về mặt học thuật mà còn mang giá trị thực tiễn rõ rệt.

Bàn Thành tứ hữu với Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên, Yến Lan và Quách Tấn là nhóm bút văn chương có sức lan tỏa, tầm ảnh hưởng trên phạm vi quốc gia. Từ nhóm bạn yêu văn thơ, họ tập hợp lại trở thành những cái tên tạo nên những bước ngoặt lớn cho phong trào Thơ mới. Mỗi người một phong cách nhưng họ đã mang đến sức sống mạnh mẽ cho thơ ca hiện đại. Việc nghiên cứu, hệ thống hóa dấu ấn văn hóa của các thi sĩ Bàn Thành tứ hữu giúp làm rõ tiềm năng khai thác các giá trị văn học trong việc xây dựng không gian văn hóa, hình thành các tuyến tham quan hoặc tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật gắn với di sản văn chương.

Theo quan điểm của nhiều nhà nghiên cứu văn hóa thì việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống chính là một trong những nền tảng quan trọng để xây dựng một xã hội phát triển bền vững. Sự lan tỏa, ảnh hưởng của nhóm bút Bàn Thành tứ hữu có khả năng tạo nên sức thu hút đối với hoạt động du lịch của địa phương. Bằng việc liên kết các điểm đến có sự hiện diện các giá trị tinh thần của nhóm trong không gian văn hóa đặc thù có thể đưa vào khai thác hoạt động du lịch.

2. Các tác giả Bàn Thành tứ hữu tạo nên giá trị tương đối sâu rộng, ở cả phương diện văn hóa vật thể lẫn văn hóa phi vật thể. Kể từ khi nhóm bút hình thành (1936) đến khi tan rã sau cái chết của Hàn Mặc Tử (1940) được hơn 4 năm. Sau đó các thành viên vẫn tiếp tục sáng tác đến khi nhà thơ Yến Lan - thành viên cuối cùng của nhóm qua đời (năm 1998), tính ra sự hiện diện của họ gần trọn vẹn thế kỷ XX và sức ảnh hưởng có lẽ không thể dừng ở mốc thời gian nào. Mỗi người một phong cách, nhiều bài thơ của họ trở thành cột mốc cho thế hệ sau phấn đấu, học hỏi. Hàn Mặc Tử mang trong mình một thế giới vừa tôn giáo vừa siêu thực, nơi đau đớn thân xác hòa trộn với khát vọng cứu rỗi. Chế Lan Viên lại kiến tạo một không gian đồ nát đầy ám ảnh (trong *Điều tàn*). Yến Lan lặng lẽ hơn, nghiêng về chiều sâu nội tâm và cảm thức tĩnh tại. Quách Tấn, đứng ở ranh giới giữa cổ điển và hiện đại, giữ lại trong thơ một dư âm của truyền thống nhưng không tách rời khỏi nỗi buồn thời đại. Sự đa dạng trong phong cách của Bàn Thành tứ hữu tạo nên bản hợp âm giàu thanh điệu.

Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên sinh ra từ nơi khác nhưng họ gặp gỡ nhau trong không gian văn hóa Bình Định những năm 1930, cùng tạo nên một hiện tượng đặc sắc của phong trào Thơ mới. Hàn Mặc Tử đến Quy Nhơn năm 1926 và mất ở Quy Hòa năm 1940. Hành trình cuộc đời của ông chỉ có 28 năm nhưng đã có 14 năm ông gắn bó với mảnh đất này. Quách Tấn sinh tại huyện Tây Sơn, Bình Định (cũ), sau năm 1945, ông làm việc ở nhiều nơi nhưng tâm hồn không xa rời mảnh đất quê hương. Chế Lan Viên đến sống tại An Nhơn vào năm 1927 và ghi dấu cuộc đời gắn liền với hoạt động của các nhóm bút văn chương ở Quy Nhơn như Thái Dương văn đoàn, Nhóm thơ Bình Định và Bàn Thành tứ hữu. Trong hành trình sáng tạo của Chế Lan Viên, Bình Định là vùng đất gieo mầm cho trí tưởng tượng nghệ thuật đặc biệt, nhất là cảm hứng về những phế tích cổ ở thành Đồ Bàn. Những ký ức đặc biệt của nhóm Bàn Thành tứ hữu đã làm phong phú cho vùng đất họ từng sống. Từ đây, những vần thơ tài hoa đã góp phần đổi mới thi ca dân tộc đầu thế kỷ XX và Bàn Thành tứ hữu trở thành biểu tượng văn hóa của Quy Nhơn trong phong trào Thơ mới.

Nhìn từ phương diện văn hóa vật thể, các di tích tưởng niệm, địa điểm ghi nhận sự hiện diện của Bàn Thành tứ hữu thời trước đây có khả năng tái hiện giá trị văn chương cũng như ghi nhận ký ức tập thể về các thi sĩ này. Các thi sĩ nhóm Bàn Thành tứ hữu cùng nhau sinh sống và hoạt động văn chương ở nhiều địa điểm tại Quy Nhơn như: Trường Quốc Học (là nơi học tập, giao lưu văn chương của các thành viên trong nhóm từ khi Thái Dương văn đoàn thành lập ở ngôi trường này với các danh sĩ như Nguyễn Minh Vỹ, Hoàng Diệp, Nguyễn Viết Lãm, Phú Sơn...); bãi biển Quy Nhơn (nơi sinh hoạt văn chương cũng là nơi ươm mầm cho tâm hồn thơ ca bay bổng); thành Đồ Bàn (nơi Chế Lan Viên thường đưa bạn văn đến chơi khi ông còn sinh sống với người thân); Chùa Ông (nơi Yến Lan từng gặp gỡ Hàn Mặc Tử, Quách Tấn và Chế Lan Viên trong những năm đầu tuổi trẻ).

Những địa điểm, di tích gắn bó với Hàn Mặc Tử như khu mộ Hàn Mặc Tử ở



Đại biểu, văn nghệ sĩ cùng xem lại các hình ảnh, tài liệu lưu trữ về cố thi sĩ Yến Lan tại Nhà lưu niệm thi sĩ Yến Lan. Ảnh: P.N

Ghênh Ráng Tiên Sa, Đồi Thi Nhân, nhà thương Quy Hòa, khu mộ Hàn Mặc Tử ở Quy Hòa... nơi gợi nhắc nhiều ký ức về thi sĩ tài danh Hàn Mặc Tử có sức thu hút mạnh mẽ đối với hoạt động du lịch địa phương.

Quê nhà của Yến Lan hiện còn lưu giữ khá nhiều dấu tích và không gian tưởng niệm gắn với cuộc đời, thơ ca của ông tại An Nhơn. Đó là Nhà lưu niệm Yến Lan nay thuộc phường An Nhơn Đông được gia đình xây dựng hoàn thành năm 2022, hiện lưu giữ nhiều bút tích, ảnh tư liệu và kỷ vật của nhà thơ, tượng chân dung thi sĩ được khánh thành năm 2023. Không gian bến Trường Thi nơi Yến Lan xúc cảm thành thơ với tác phẩm trứ danh Bến Mỹ Lăng.

Với những bậc tài danh như các thành viên nhóm Bàn Thành tứ hữu họ đều đã về miền mây trắng nhưng những ký ức họ để lại chưa bao giờ phai trên đất và trong lòng người địa phương. Những đường xá mang tên của họ vẫn luôn gợi nhắc cho người đời sau tưởng nhớ về đóng góp của họ đối với thi ca tỉnh nhà.

3. Nhìn nhận những di tích, địa điểm và giá trị tinh thần của nhóm Bàn Thành tứ hữu để có thể định hình, cần phải thiết kế không gian văn hóa du lịch của các địa điểm ấy nhằm phục vụ phát triển du lịch ở địa phương như thế nào cho hiệu quả. Từ những di tích, địa điểm và giá trị tinh thần gắn với Bàn Thành tứ hữu có thể thấy Gia Lai hiện vẫn còn nhiều tiềm năng trong việc phát triển du lịch văn hóa gắn với văn chương. Việc khai thác các giá trị này không nên chỉ dừng lại ở việc giới thiệu tác giả hay tác phẩm như một hình thức minh họa đơn thuần. Điều quan trọng hơn là làm sao để người tham quan cảm nhận được vẻ đẹp tinh thần của văn chương trong chính không gian đời sống.



Du khách, người yêu thơ tham quan Nhà lưu niệm nhà thơ Xuân Diệu. Ảnh: P.N

Trường hợp Hàn Mặc Tử là ví dụ tiêu biểu. Khu mộ của ông tại Ghềnh Ráng hiện nay đã trở thành một điểm đến quen thuộc trên bản đồ du lịch văn hóa của tỉnh. Nhiều người tìm đến nơi đây không chỉ để tưởng niệm nhà thơ mà còn muốn được đứng trong không gian từng gắn với cuộc đời ông. Khi đứng ở Ghềnh Ráng hay Quy Hòa và đọc lại thơ Hàn Mặc Tử, người đọc dễ cảm nhận rõ hơn nỗi cô đơn, khát vọng sống và vẻ đẹp đau thương trong thơ ông. Vì vậy, việc khai thác du lịch tại các địa điểm này không nên chỉ dừng ở hoạt động tham quan. Có thể tổ chức những đêm đọc thơ, trình diễn nghệ thuật hoặc tái hiện không gian sáng tác để giúp người tham quan có trải nghiệm gần gũi hơn với thế giới thơ Hàn Mặc Tử.

4. Từ bốn trường hợp trên có thể thấy rằng việc khai thác giá trị văn chương của Bàn Thành tứ hữu cần được thực hiện bằng sự tôn trọng đối với chiều sâu nghệ thuật của văn học. Nếu chỉ gắn thơ ca với địa danh một cách hình thức thì di sản văn chương rất dễ trở nên khô cứng. Ngược lại, nếu biết tổ chức những không gian trải nghiệm phù hợp, văn học sẽ trở thành một nguồn giá trị văn hóa giàu sức sống, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của cộng đồng. Có thể nói, việc đưa giá trị văn chương vào hoạt động du lịch không đơn thuần là khai thác di sản theo hướng thương mại mà quan trọng hơn là đưa văn chương đến gần hơn với đời sống hôm nay. Khi đó, thơ ca của Bàn Thành tứ hữu sẽ không chỉ nằm trên trang sách mà còn hiện diện trong đời sống văn hóa và ký ức cộng đồng.

T.T.T.N

Người đặt tên mình là cỏ

TRẦN ĐĂNG

Trong một bài thơ của mình, nhà thơ Thanh Thảo viết: "Tôi đặt tên tôi là cỏ". Bút danh ấy đã đi cùng ông hơn nửa thế kỷ nay.

Bút danh

Thanh Thảo tên thật là Hồ Thành Công sinh năm 1946 tại Mộ Đức. Theo ông thì cái tên ấy gắn với một kỷ niệm của cha ông - nhà cách mạng lão thành Hồ Thiết, để ghi



Nhà thơ Thanh Thảo. Ảnh: TRẦN ĐĂNG

nhớ ngày cách mạng tháng Tám thành công. *"Tôi đặt tên tôi là cỏ/ Mọc phất phơ mọc vờ vẩn ngoài đồng/ Mọc trên mộ các anh/ Tràn qua những bia đá lạnh lẽo"*. Có lần tôi đã nghĩ sai về hàm nghĩa của tác giả qua những câu thơ này. Cho đến khi tình cờ đọc một bài báo ông viết nhân "Ngày Thơ" của một năm nào đó, Thanh Thảo đã vỡ vạc cho tôi hiểu rằng *"... Mọc trên mộ các anh/ Tràn qua những bia đá lạnh lẽo"* không phải như tôi đã nghĩ.

Sự đa nghĩa, nhiều chiều kích, nhiều vía tầng là một đặc thù trong thơ Thanh Thảo. Thơ ông đọc không dễ vào, dĩ nhiên là khó thuộc nhưng khi đã bắt được "sóng" rồi thì ta như người đi trong rừng, bất chợt nghe một âm thanh lạ, hoặc thoảng một mùi hương quyến rũ, cứ mãi miết tìm, rồi cuối cùng là gặp một thăm thẳm mệnh mang. Thanh Thảo là thế, mãi mãi bất ngờ,

“mãi mãi là bí mật”- như tên một tập tiểu luận của ông được xuất bản nhiều năm trước.

Thời trai trẻ, Thanh Thảo có một khát vọng không giống ai. Đó là xin được đi B để... làm thơ. Vì vậy, khát vọng vượt Trường Sơn luôn thiêu đốt con người ông, mặc dù với “tiêu chuẩn” như Thanh Thảo thời ấy, nơi ông đến phải là một nước xã hội chủ nghĩa nào đó để du học chứ không phải là chỗ chiến trường đầy bất trắc. Ông là đứa con độc nhất trong một gia đình mà bố ông là cán bộ lão thành cách mạng. Năm Thanh Thảo đi Trường Sơn (1970) thì cha ông đã 70 tuổi, mẹ ông cũng đã gần 60. Dứt áo ra đi trong một hoàn cảnh cha mẹ già như thế, hẳn là phải có một khát vọng gì đó lớn lao cùng với một quyết tâm ghê gớm chứ không phải là chuyện bỗng bột đơn thuần của tuổi trẻ nông nổi.

Thanh Thảo thơ

Hàng triệu thanh niên miền Bắc ngày ấy đã vượt Trường Sơn để tham gia chiến đấu, giải phóng đất nước. Họ đã coi Trường Sơn như là hàn thử biểu để đo nhiệt độ về lòng yêu nước của mình. Thanh Thảo cũng không là ngoại lệ, nhưng ở chàng trai 24 tuổi ngày ấy còn mang thêm một khát vọng lãng mạn hơn: Trở thành một nhà thơ “thứ thiệt” ngay giữa chiến trường ác liệt nhất! Ông không muốn ngồi ở miền Bắc để tưởng tượng ra cuộc chiến tranh mà làm thơ. Ông muốn sờ tận tay cuộc chiến ấy như thế nào rồi mới có thơ. Khi đã xấp mặt với cuộc chiến trần trụi ấy rồi, khi đã có những câu thơ lấm lem bùn đất và lửa khói của chiến hào rồi, Thanh Thảo chẳng cần phải khiêm tốn, cũng không giấu giếm để nói rằng:

*Những tráng ca thuở trước
Còn hát trong sách thời
Những thanh gươm yên ngựa
Giờ đã cũ mèm rồi.*

(Bài ca ống cống)

Đào thải là quy luật của tự nhiên, nhưng với Thanh Thảo, ông muốn chính ông và thế hệ của mình phải là người đưa tiễn “*những tráng ca thuở trước*” ra nghĩa địa văn chương!

Không phải ngẫu nhiên mà Chế Lan Viên đã coi tập thơ *Dấu chân qua trảng cỏ* của Thanh Thảo - một cái tên hãy còn lạ lẫm với giới cầm bút Hà Nội bấy giờ, như những viên ngọc đầy sắc màu mới lạ khi ông nhận được bản thảo còn nguyên mùi thuốc súng từ chiến trường gửi ra. Và Chế Lan Viên đã đăng trên Tạp chí Tác phẩm mới do ông làm Thư ký tòa soạn một lúc đến 14 bài thơ của Thanh Thảo.

Nếu ví Phạm Tiến Duật như người mở đầu cho một lớp nhà thơ đầy tài năng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ thì Thanh Thảo là người đã khép lại cánh cửa thơ đồng vui mà cho đến hôm nay, giới văn chương cũng không

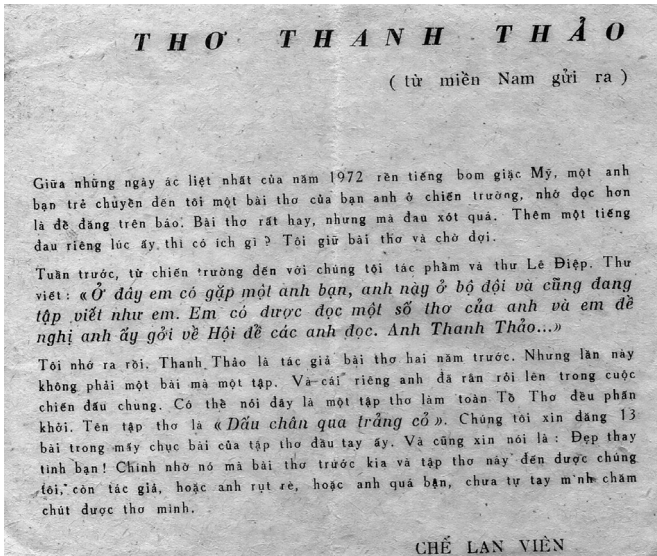
lý giải hết vì sao lại có một lớp nhà thơ tài năng nở rộ đến thế.

Tôi đã đọc khá nhiều thơ của thế hệ chống Mỹ nhưng chưa bắt gặp câu thơ nào mà "tĩnh" như thế này:

*Chúng tôi không muốn chết vì hư danh
không thể chết vì tiền bạc
Chúng tôi lạ xa với những tin tưởng điên cuồng
những liều thân vô ích
Đất nước đẹp mệnh mang
Đất nước thấm tự nhiên đến tận cùng máu thịt
Chỉ riêng cho Người chúng tôi dám chết.*

(Thử nói về hạnh phúc)

Đi Trường Sơn với một tâm thế đầy ý thức như vậy, hoàn toàn không phải nghe theo lời phủ dụ của một ai cả, Thanh Thảo đã làm bung vỡ những quy củ mang tính khuôn thước mà không ít nhà thơ thời ấy mắc phải, cả về mặt hình thức lẫn nội dung thơ. Bởi thế, ông là nhà thơ nhất quán, từ lúc mới cầm bút cho đến hôm nay, đất nước đã trải qua biết bao biến động, nhiều giá trị cứ ngỡ bất biến, nay đã lộn tùng phèo nhưng Thanh Thảo vẫn vậy, khó mà "soi mói" ở ông được điều gì về tính cơ hội trong thơ, bởi ông đã lấy nhân dân làm điểm tựa suốt đời cho thơ mình. Từ trường ca *Những người đi tới biển* - mở đầu cho loạt trường ca của ông - cho đến trường ca thứ 17 viết về Lê Văn Duyệt vừa hoàn thành, Nhân dân vẫn là "nhân vật chính" của Thanh Thảo. Họ là những người chịu thương chịu khó, luôn ẩn mình trong những công việc hàng ngày, thường bị khuất lấp sau ánh hào quang của những chiến công,



Lời nhận xét của nhà thơ Chế Lan Viên về Thanh Thảo trên Tạp chí Tác phẩm mới.

Ảnh: TRẦN ĐĂNG

nhưng mỗi khi đất nước lâm nguy bởi giặc ngoại xâm, mỗi khi đất nước gian nan bởi giặc trong nhà, Nhân dân lại là người khơi nguồn cho mọi cuộc dậy sóng. Thanh Thảo đã viết nhiều chương trong các trường ca của mình về sự “dậy sóng” đó của Nhân dân bằng tất cả năng lượng tin yêu của một nhà thơ luôn coi Nhân dân như là một thứ quyền năng tối thượng dù trong tay họ chỉ có cuốc với cày.

Thanh Thảo ngoài thơ

Thanh Thảo từng sở hữu hai quỹ từ thiện. Một cái là quỹ mổ tim cho trẻ em Quảng Ngãi, cái còn lại là giúp cho những học sinh nghèo ở Sơn Mỹ. Hàng chục đứa trẻ bị tim bẩm sinh đã thoát khỏi lưới hái của tử thần, dù vẫn biết, để cứu một đứa trẻ đau tim thì một nhà hảo tâm hay một doanh nghiệp nào đó cũng “thót tim” với Thanh Thảo khi ông đặt vấn đề xin tiền. Khép lại quỹ mổ tim này là một kết thúc có hậu: Mổ tim cho vận động viên marathon Phạm Thị Bình, giúp cô này vô địch chạy marathon ở kỳ SEA Games 27 năm 2013 tại Myanmar.

Còn quỹ học bổng cho trẻ em Sơn Mỹ thì năm 2026 này là năm thứ 29. Hàng chục triệu mỗi năm, ông đã giúp cho nhiều học sinh nghèo vùng quê này có động lực để tiếp tục con đường học vấn của mình. Riêng tiền cho quỹ này được ông trích ra từ tiền nhuận bút hàng năm của ông. Lúc nào ghé nhà ông cũng thấy ông cặm cụi làm việc. Những đồng nhuận bút còn được ông tích góp lại để làm việc nghĩa, có lẽ trong số các nhà văn, chỉ có Thanh Thảo mới làm được điều này. Có lần tôi góp ý là làm việc ít lại và thôi làm từ thiện vì tuổi cao sức yếu rồi, ông trả lời rằng, ông có niềm vui và hạnh phúc khi được cho đi mà của cho ấy lại lấy từ việc lao động viết báo hàng ngày của mình.

Ngoài Thanh Thảo thơ, Thanh Thảo làm từ thiện còn có “Thanh Thảo báo” nữa. Ba con người trong một con người mà con người ở lĩnh vực nào cũng hoàn thành một cách xuất sắc.

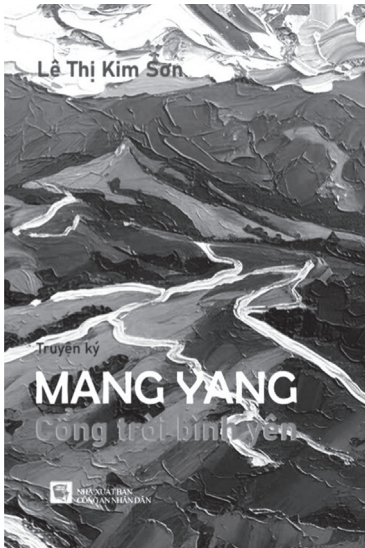
Ở tuổi 80 nhưng hàng ngày Thanh Thảo vẫn luôn đối diện với màn hình vi tính, vẫn lao động miệt mài với con chữ, lúc thì làm thơ, khi thì viết báo. Trường ca viết về Lê Văn Duyệt vừa hoàn thành ở tuổi 80 là tập trường ca thứ 17 của Thanh Thảo, đây được xem như một kỷ lục khó có nhà thơ nào của Việt Nam đạt tới. Còn với báo, ông xem như người bạn đồng hành cùng ông mỗi ngày. Ngoài việc kiếm thêm thu nhập từ việc lao động chữ nghĩa cực khổ này, số tiền kiếm được từ viết báo, ông còn dành dụm cho các cháu học sinh Sơn Mỹ. Bấy nhiêu đó đủ để Thanh Thảo chiêm trợn vện trong lòng bạn yêu thơ cả nước và những em học sinh nơi làng quê Sơn Mỹ.

T.Đ

Phía sau công trời bình yên...

(Độc truyện ký *MangYang - Công trời bình yên* -
NXB Công an Nhân dân, 2025 của Lê Thị Kim Sơn)

VÕ THỊ MỸ HẠNH



MangYang - Công trời bình yên của Lê Thị Kim Sơn là tập truyện ký ra mắt bạn đọc cuối năm 2025. Xoay quanh những câu chuyện về người công an trẻ giàu nhiệt huyết - Trung úy Lê Tuấn Thành, cùng ngôi làng Kret Krot nơi anh gắn bó, tác phẩm khắc họa cuộc chiến giữ gìn sự bình yên ở một vùng đất vốn chất chứa nhiều bất an. Với lối viết chân thực, giàu cảm xúc, tập truyện ký đã để lại dấu ấn riêng và được trao giải C cuộc thi viết tiểu thuyết, truyện và ký về đề tài “Vi an ninh Tổ quốc và bình

yên cuộc sống” lần thứ V (giai đoạn 2022 - 2025) do Bộ Công an phối hợp Hội Nhà văn Việt Nam tổ chức.

Truyện ký (hay ký văn học) là thể loại đứng ở ranh giới giữa báo chí và văn chương, phản ánh chân thực đời sống bằng những con người thật, sự việc thật trong chiều sâu xúc cảm và dấu ấn cá nhân của người viết. Cái khó của thể loại này là nếu quá nghiêng về việc ghi chép, xâu chuỗi sự kiện, tác phẩm dễ trở thành một bài báo dài. Nhưng nếu để cảm xúc và hư cấu dẫn dắt quá xa, tính chân thực và sức nặng hiện thực lại bị bào mòn.

Tập truyện ký được kết cấu thành chín chương, mở đầu bằng chương “Cô gái mất tích sau Tết” như một nút thắt gợi tò mò dẫn người đọc bước vào ngôi làng Kret Krot. Từ một vụ việc tưởng chừng riêng lẻ, tác giả khéo léo tách ra từng lớp câu chuyện, từng mảnh đời, từng chi tiết nhỏ được sắp đặt có chủ ý. Càng theo dõi mạch truyện, người đọc càng hiểu rõ hơn về Kret Krot, ngôi

làng dưới chân đèo Mang Yang từng trải qua nhiều biến động, nơi bóng tối của nghèo khó, tẻ nạn và bất an từng phủ dài lên đời sống người dân.

Kể về cơ duyên đến với nhân vật, tác giả thú nhận: *"tôi vẫn nửa tin nửa ngờ về cái lớp học "xóa mù chữ", bởi ở cái thời đại 4.0 ai cũng cầm một cái điện thoại thông minh để gọi điện rồi nhắn tin nhoay nhoáy thì làm gì có ai mà chưa biết đọc, biết viết nữa chứ".* Nhưng cũng chính từ lớp học đặc biệt ấy, biết bao câu chuyện đời đã được mở ra, kết nối bằng sự sẻ chia và yêu thương. Từ tình yêu của Trung úy Thành và Ksor Hội - vợ anh, độc giả thấy được sự quan trọng của một hậu phương vững chắc ở phía sau người chiến sĩ.

Qua khắc họa nhân vật Trung úy Lê Tuấn Thành, tác giả mở ra những câu chuyện từ ngôi làng Kret Krot với những tập tục ngày cũ đầy ám ảnh, cơn gió độc "tà đạo Hà Môn" và bóng ma FULLRO còn lớn vờn. Để giữ cho ngôi làng bình yên là cả sự nỗ lực của chính quyền bên cạnh sự thay đổi nhận thức từ người dân. Tập truyện ký không dựng lên những chiến công hào nhoáng mà chọn kể về những con người bình thường với sự đổi thay âm thầm: *"Nhưng có lẽ với tôi, những chiến công hiển hách bao giờ cũng phải có sự bắt đầu, có thể Thành chưa phải là người xuất sắc nhất trong công tác chuyên môn của mình, nhưng ở cách nghĩ, cách làm và cách sống hết mình vì những hoạt động thiện nguyện cũng đã là một đề tài xứng đáng. Còn những người dân của làng Kret Krot, họ cũng chẳng xuất sắc, thậm chí họ cũng chẳng muốn nhắc lại những ngày mình đã sai lầm khi tự mình phá vỡ cuộc sống bình yên của buôn làng. Nhưng giờ đây, khi thấy được sự nỗ lực của cả bộ máy chính quyền và người dân nơi đây, ai cũng có quyền tự hào khi mình đã kịp thời sửa chữa những sai lầm để cùng nhau trở về cuộc sống bình yên".*

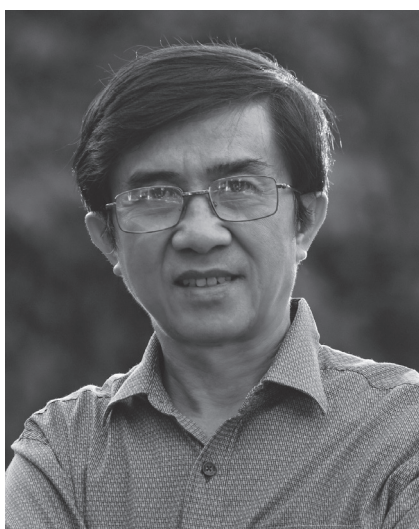
Tập truyện ký không chỉ kể về một con người hay một vùng đất, mà còn mở ra cho người đọc nhiều suy ngẫm. Qua từng câu chuyện, giúp độc giả hiểu thêm về phong tục, tập quán của đồng bào J'rai, thấy rõ hơn những hệ lụy của sự lạc hậu và giá trị của tri thức, nhận ra sức mạnh của lòng tử tế và sự can trường vượt qua số phận.

V.T.M.H

Người nghệ sĩ trưởng thành từ vùng đất bazan

BÙI QUANG VINH

Xuất thân từ vùng đất Tây Sơn tam kiệt (huyện Tây Sơn - Bình Định cũ), Trần Phong rời quê hương tìm về lập nghiệp nơi Bắc Tây Nguyên - vùng đất bazan sau ngày Giải phóng còn nhiều điều mới lạ, phù hợp với những ai mạo hiểm, muốn thử sức mình. Từ một chàng trai xứ Nẫu theo ngành học không liên quan đến văn hóa - xã hội nhưng lại đam mê với nghề nhiếp ảnh. Công tác trong ngành Văn hóa tỉnh Gia Lai - Kon Tum từ sau ngày thống nhất đất nước. Ban đầu với



NSNA TRẦN PHONG

chiếc máy cơ ngày ấy, Trần Phong đã âm thầm theo các đoàn công tác về buôn làng người Jrai, Bahnar, Sê Đăng... để nghiên cứu, tìm hiểu về vùng đất giàu truyền thống của dân tộc bản địa. Mặc dù không có chuyên môn về lĩnh vực văn hóa, dân tộc học nhưng trong tâm thức mách bảo, anh đã chọn cho mình một lối đi riêng trên vùng đất mới, đúng với sở thích và năng khiếu bẩm sinh. Với bản tính chịu khó, cẩn trọng trong công việc, anh không bỏ lỡ những chuyến đi dã cùng các nhà nghiên cứu văn hóa lão luyện ở các buôn làng Tây Nguyên còn lưu giữ các phong tục tập quán nguyên sơ. Lúc bấy giờ, ở trong nước, các phương tiện kỹ thuật ghi chép hình ảnh còn thô sơ. Cùng chiếc máy ảnh cơ nhưng rất thiếu film đen trắng và phòng lab rửa hình, nhưng anh rất cẩn mẫn, tự học hỏi làm chủ được kỹ thuật, tiết kiệm từng thước film và lưu trữ một cách an toàn, có khoa học trong điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt.

Ban đầu, những bức ảnh anh ghi lại khá chi tiết với góc chụp bắt mắt, có hồn từ các lễ hội công chiêng, kiến trúc nhà mồ, điêu khắc gỗ... ở buôn làng một cách chân thực, phục vụ đắc lực cho công tác nghiên cứu khoa học, lưu trữ và quảng bá hình ảnh, được các nhà nghiên cứu văn hóa bấy giờ đánh giá cao.

Giáo sư Nguyễn Từ Chi (Nhà Dân tộc học) trong chuyến đi dã cùng Trần Phong vào thập niên những năm 80 thế kỷ trước, ông đã tâm sự: "Cảm giác đầu tiên, mà cũng là cảm xúc tổng hợp qua cả chuyến đi, nhất là đối với một người như tôi, trước đây chưa hề gặp "nhà mồ" các dân tộc Thượng, có thể nói tóm vào một chữ: Đẹp, Đẹp viết hoa. Đẹp lạ! Cái đẹp trong mối tương quan vừa đối lập vừa hài hòa giữa nghệ thuật của con người và thiên nhiên hoang dã bao quanh. Chỉ cần xem vài ảnh của bộ sưu tập này, trong đó nhà mồ, dù Bahnar hay Jrai được người chụp ảnh ghi lại, trong thế tạm gọi là hoàn chỉnh của nó, tôi muốn nói không thiếu chi tiết lớn nào, là đã có thể bước đầu mừng tượng ra cái Đẹp ấy...".

Gần hai thập niên cầm máy cùng với hàng trăm chuyến xâm nhập thực tế từ các vùng sâu vùng xa ở Bắc Tây Nguyên, Trần Phong đã ghi lại hàng nghìn bức ảnh tư liệu về đất nước, con người các dân tộc bản địa với niềm đam mê cháy bỏng văn hóa, nghệ thuật truyền thống đặc sắc của Tây Nguyên. Năm 1995, được sự đỡ đầu của Sở Văn hóa Thông tin - Thể thao Gia Lai (cũ) anh đã cho trình làng tập sách ảnh đầu tiên *Điêu khắc gỗ dân gian Jrai - Bahnar* với gần 100 bức ảnh trắng đen chọn lọc, cùng với lời giới thiệu của của Nhà Nghiên cứu văn hóa Ngô Văn Doanh: "...Nhìn vào tập sách ảnh này, bạn đọc không chỉ được thấy những tác phẩm điêu khắc độc đáo mà còn có thể hình dung ra được thế nào là nền tượng gỗ đặc sắc của Tây Nguyên. Chắc chắn mỗi tấm ảnh trong tuyển tập sẽ là những tư liệu một đi không trở lại đối với những ai yêu thích và muốn học hỏi ở tượng gỗ dân gian Tây Nguyên. Những gì mà Trần Phong ghi lại được, dù chỉ cách đây có một năm thôi, hoặc đã hư hỏng, hoặc không còn nữa...". Lúc bấy giờ, bên cạnh các công trình nghiên cứu, xuất bản về văn hóa truyền thống, dân tộc học các dân tộc bản địa ở Tây Nguyên được trình làng của các nhà nghiên cứu văn hóa lừng danh như: Tô Ngọc Thanh, Ngô Văn Doanh, Đặng Nghiêm Vạn, Ngô Đức Thịnh... thì nổi lên trong giới nhiếp ảnh chuyên tâm đến văn hóa các



Những tác phẩm sách ảnh của NSNA Trần Phong đã xuất bản. Ảnh: B.Q.V

dân tộc bản địa, lưu giữ hình ảnh có hệ thống bao quát được các mảng lễ hội, nghệ thuật truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên - đó là Nghệ sĩ nhiếp ảnh (NSNA) Trần Phong. Có thể xem anh như một người đặt nền móng và xây dựng ngành nhiếp ảnh ở Bắc Tây Nguyên từ sau ngày giải phóng với những đóng góp rất ấn tượng đáng lưu danh.

Thành tựu đáng chú ý là hơn 40 năm cống hiến cho ngành nhiếp ảnh ở Tây Nguyên, anh đã để lại 3 ấn phẩm ảnh có giá trị với hơn 500 bức ảnh về điều khắc, lễ hội và tượng gỗ Tây Nguyên kèm với chú thích rõ ràng, chính xác bằng hai ngôn ngữ (Việt - Anh), có sách chú thích đến 3 ngôn ngữ (Việt - Anh - Pháp) như một "Bảo tàng ảnh" văn hóa các dân tộc bản địa sống động. Và hiện nay, anh đang ấp ủ chuẩn bị xuất bản một ấn phẩm mới được chọn lọc trong bộ sưu tập ảnh về chủ đề con người và sinh hoạt cộng đồng của các dân tộc Tây Nguyên. Các thư viện và bảo tàng tổng hợp ở địa phương cũng như quốc gia đều có lưu trữ các ấn phẩm giá trị này phục vụ đắc lực cho công tác nghiên cứu.

Ở lĩnh vực nhiếp ảnh trong nước và quốc tế, Trần Phong đã có 2 triển lãm ảnh tại TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Gia Lai (cũ) được sự quan tâm của giới nghệ sĩ nhiếp ảnh và công chúng; anh cũng đã gửi tác phẩm ảnh dự triển lãm ở 60 quốc gia trên thế giới, và thành quả đồ sộ thu về trên 1.350 giải thưởng nhiếp ảnh quốc gia và quốc tế các loại, trong đó có trên 210 huy chương vàng, cúp vàng, giải nhất. Hiện nay, NSNA Trần Phong vẫn còn đang giữ chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Hội kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam. Những năm qua, anh đã góp phần định hướng trong lĩnh vực nhiếp ảnh, tổ chức đào tạo và thẩm định, nâng cao chất lượng của hoạt động sáng tạo trong nghệ



Vui ngày hội. Ảnh: Trần Phong

thuật nhiếp ảnh cả nước. Ở tầm vóc quốc tế, NSNA Trần Phong đã nhiều lần được bầu đảm nhận nhiệm vụ làm Giám khảo và Chủ tịch Hội đồng Giám khảo các cuộc thi ảnh quốc tế. Bên cạnh, với tài năng và sự cố gắng, anh là một trong số ít nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam vinh dự được phong các tước hiệu: GMPSA (Master of the Photographic Society of America); EFIAP/d3 (Excellence FIAP hạng Kim cương - Diamond 3 - tước hiệu Nghệ sĩ xuất sắc của FIAP cấp độ Kim cương hạng 3; E.VAPA/G - Nghệ sĩ nhiếp ảnh đặc biệt xuất sắc - Gold (Tước hiệu cao nhất của VAPA)...

Nói về phong cách nghệ thuật nhiếp ảnh của Trần Phong có gì đặc biệt? Và vì sao anh đạt được đỉnh cao trong lĩnh vực nghệ thuật nhiếp ảnh?

Tìm hiểu qua hàng trăm bức ảnh đen trắng cũng như ảnh màu - tác phẩm của Trần Phong đã công bố, chúng ta có thể nhận xét khái quát: Đẹp và hoàn mỹ; với bố cục chặt chẽ, có điểm nhấn rõ ràng và ánh sáng nổi bật... Nội dung ảnh vừa có tầm tư duy rộng nhưng giữ được hồn cốt, ý đồ tác giả vừa mang đậm chất văn hóa bản địa. Với những bức ảnh chân dung con người hay sinh hoạt đám đông, tập thể, tác giả bao giờ cũng tôn trọng sắc thái nhân vật với cảm xúc thật, chọn đúng thời cơ, góc độ để bấm máy, như tác phẩm *"Thiếu nữ Bahnar - Young Bahnar girl"* - 1986 (ảnh đen trắng), hay *"Thiếu nữ Jrai dệt vải - Jrai girl weaving fabric"* - 1989 - ảnh màu), và ảnh *"Rượu cần ngày hội - Wine drunk out of a jar through pipes at the festival"* - 1992 (ảnh màu)... Tác phẩm ảnh của Trần Phong không cầu kì về kỹ thuật, ít dàn dựng, đưa độc giả vào trạng thái cảm xúc thật. Do vậy, có thể kết luận, sự khác biệt và làm nên tên tuổi của NSNA Trần Phong là: Tác phẩm ảnh của anh vừa phù hợp với tiêu chí thẩm mỹ quốc tế vừa giàu tính nhân văn, lưu giữ được ký ức văn hóa bản địa đang có chiều hướng biến đổi nhanh trong cơn lốc thị trường và đô thị hóa hiện nay. Ở đây, đôi khi nhiều nghệ sĩ nhiếp ảnh đã vươn tầm đến "nghệ thuật salon quốc tế" từng đạt đến kỹ thuật hậu kỳ cao, tính cô đọng, độ tương phản mạnh nhưng lệch về "cái đẹp hình thức", xa rời đời thực, thiếu chiều sâu văn hóa bản địa. Đối với NSNA Trần Phong hầu hết các tác phẩm trình làng của anh đều giữ được độ quân bình giữa tiêu chí thẩm mỹ quốc tế vừa đạt chiều sâu văn hóa bản địa, đậm chất tư liệu về nét đẹp văn hóa truyền thống Tây Nguyên. Mặc dù, sau khi về hưu (2017) đến nay, NSNA Trần Phong vẫn tiếp tục gắn bó với mảnh đất cao nguyên Pleiku yêu quý, nơi hun đúc và nuôi dưỡng tài năng của mình. Anh luôn duy trì phong độ làm việc với tình yêu nghề nghiệp một cách bền bỉ; hằng tuần vẫn dành thời gian về buôn làng, tìm đến các lễ hội thường niên, các di chỉ văn hóa truyền thống ở vùng sâu để kịp lưu giữ những "hạt ngọc" văn hóa bản địa còn sót lại giữa lúc không gian buôn làng truyền thống ngày một biến dạng. Đồng thời, anh vẫn tiếp tục đóng góp công sức, tài năng cho Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam và các tổ chức nhiếp ảnh quốc tế.

B.Q.V

PGS.TS BÙI MẠNH HÙNG - TỔNG CHỦ BIÊN BỘ SÁCH “KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG”

“Đặt phát triển kỹ năng đọc, viết, nói, nghe vào vị trí trung tâm, nhưng không bỏ qua mục tiêu bồi dưỡng vốn văn học và văn hóa dân tộc cho người học”



PGS.TS Bùi Mạnh Hùng

PGS.TS Bùi Mạnh Hùng, Tổng chủ biên bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” (được Bộ GD&ĐT chọn làm bộ sách giáo khoa (SGK) thống nhất sử dụng ở các cấp học) là bạn cùng lớp đại học với nhà báo Quang Khanh, Tổng biên tập tạp chí Văn nghệ Gia Lai. Đôi bạn vừa có cuộc gặp gỡ tại cuộc họp lớp Văn K5, Đại học Tổng hợp Huế tại Phan Rang.

Trong dịp này đôi bạn đã có cuộc trò chuyện thú vị về bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” và việc triển khai nó được áp dụng ngay trong năm học 2026-2027.

NB. Quang Khanh: Ông có thể cho biết cảm xúc của mình khi hay tin Bộ GD&ĐT đã quyết định chọn bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, trong đó có SGK môn Tiếng Việt - Ngữ văn do ông làm Tổng Chủ biên?

PGS.TS Bùi Mạnh Hùng: Thực ra tôi không quá bất ngờ. Ngay khi Nhà nước quyết định dùng một bộ SGK thống nhất, tôi đã dự đoán Bộ GD&ĐT sẽ chọn bộ “Kết nối tri thức với cuộc sống”. Đúng như Bộ đã giải thích, đây là lựa chọn phù hợp nhất lúc này, bảo đảm chất lượng và tiến độ triển khai ngay từ năm học 2026 - 2027. Về kết quả lựa chọn, tôi có cảm xúc lẫn lộn:

vừa vui, vừa lo. Vui vì bộ sách mà tập thể chúng tôi đã dồn rất nhiều tâm huyết trong 7 năm qua được tiếp tục tin tưởng. Lo vì trách nhiệm giờ đây nặng nề hơn rất nhiều. Từ một trong ba bộ sách, nay trở thành bộ SGK duy nhất cho cả nước, áp lực với tổng chủ biên, chủ biên và tác giả tăng lên đáng kể.

NB. Quang Khanh: *Tôi nghe trên nhiều diễn đàn trước đây ông vẫn luôn ủng hộ chủ trương “có một số SGK cho mỗi môn học” nhưng giờ đây có vẻ như chủ trương đã khác từ Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị (22.8.2025) và Nghị quyết 281 của Chính phủ (15.9.2025). Không biết ông có còn giữ quan điểm cũ không? Theo ông nếu chỉ sử dụng một bộ SGK, việc dạy và học nên thay đổi như thế nào?*

PGS.TS Bùi Mạnh Hùng: Chủ trương “có một số SGK cho mỗi môn học” được xác định từ Nghị quyết 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình và SGK giáo dục phổ thông. Tôi vẫn cho rằng chủ trương này là phù hợp với xu thế quốc tế và tinh thần dân chủ hóa giáo dục. Tuy nhiên, có những mô hình, chính sách được triển khai hiệu quả ở các nước phát triển, nhưng khi áp dụng vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam thì có những bất cập của nó. Dù mô hình, chính sách nào được lựa chọn thì mục tiêu quan trọng nhất vẫn là nâng cao chất lượng dạy học.

Việc chỉ sử dụng một bộ SGK sẽ làm thay đổi phần nào việc dạy học theo tinh thần mới của chương trình năm 2018. Một trong những điểm đổi mới đáng chú ý của chương trình lần này là giáo viên không còn dạy hoàn toàn theo SGK, mà lấy chương trình làm định hướng chính. Giáo viên có thể dựa vào những bộ SGK khác nhau để thiết kế bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường. Nay, chỉ dùng một bộ SGK thống nhất thì độ mở của học liệu có phần bị hạn chế. Nó có nguy cơ làm cho giáo viên bị phụ thuộc vào SGK nhiều hơn. Tuy việc sử dụng bộ SGK thống nhất có làm thay đổi việc dạy học, nhưng tôi tin tưởng, định hướng đổi mới căn bản sẽ vẫn được giữ vững, đó là dạy học nhằm hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Dù sử dụng một số SGK hay chỉ một bộ SGK thống nhất thì định hướng đó vẫn không thay đổi. Để bảo đảm định hướng xuyên suốt của chương trình, giáo viên cần tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá như đã thực hiện trong những năm qua.

Bên cạnh bộ SGK thống nhất, các bộ SGK khác vẫn nên được lưu hành như là những học liệu tùy chọn để giáo viên và học sinh tham khảo thêm. Các bản PDF/số hóa miễn phí của các bộ SGK khác sẽ giúp cho hệ thống học liệu được phong phú, tránh được tình trạng “độc bản” SGK như trước đây.

NB. Quang Khanh: SGK môn Tiếng Việt - Ngữ văn trong bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” được xem là trục xương sống của bộ sách, với những đổi mới mang tính đột phá về phương pháp tiếp cận. Theo ông, những thay đổi cốt lõi trong việc dạy học tiếng Việt và văn học từ bộ sách này là gì?

PGS.TS Bùi Mạnh Hùng: Trước hết, cần bắt đầu từ thay đổi quan trọng nhất của chương trình và SGK tất cả các môn học lần này nói chung là thay đổi về mục tiêu giáo dục, chuyển từ chủ yếu cung cấp kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho người học. Trong các môn học, có thể khẳng định, môn Tiếng Việt - Ngữ văn là một trong những môn học có sự đổi mới căn bản và toàn diện nhất, đáp ứng đúng tinh thần đổi mới.

Trong chương trình năm 2006 và SGK biên soạn theo chương trình này, môn Tiếng Việt - Ngữ văn chủ yếu nhằm cung cấp kiến thức về tiếng Việt và văn học cho học sinh. Mục tiêu phát triển các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe cho người học ít được chú trọng. Theo chương trình và SGK mới, môn Tiếng Việt - Ngữ văn tập trung phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh, trong đó nổi bật là kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. Trước đây, học sinh được học để ghi nhớ, cảm nhận được cái hay, cái đẹp của từng tác phẩm văn học cụ thể thì nay, học sinh được học cách đọc để tự đọc, tự cảm nhận được cái hay, cái đẹp của bất kì tác phẩm nào thuộc những thể loại mà các em từng được học. Kĩ năng viết, nói và nghe cũng được chú trọng phát triển cho học sinh theo cách dựa vào kiểu bài đã được học, chứ không phải học thuộc rồi lặp lại ý tưởng và ngôn ngữ của người khác. Tương tự như trước đây ta dạy học sinh học thuộc lòng từng bài hát, nay ta dạy các em cách đọc nhạc để có thể tự hát bất cứ bài hát nào.

Từ sự thay đổi về mục tiêu giáo dục, nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá cũng thay đổi theo. Trước đây, cấu trúc chương trình và SGK được tổ chức theo các phân môn Tiếng Việt, Làm văn, Văn học. Ngữ liệu được quy định cụ thể cho từng lớp. Hiện nay, cấu trúc của chương trình và SGK mới được tổ chức theo các mạch đọc, viết, nói và nghe. Các mạch kĩ năng này được thiết kế tích hợp chặt chẽ với nhau, đồng thời các kiến thức về tiếng Việt và văn học cũng được cài đặt theo cách phục vụ trực tiếp cho hoạt động thực hành, giúp cho học sinh hình thành và phát triển hiệu quả các kĩ năng. Theo quy định của chương trình mới, ngữ liệu tương đối mở. Ngoài một số tác phẩm bắt buộc và bắt buộc lựa chọn, tác giả SGK có thể lựa chọn các văn bản cụ thể cho từng lớp, miễn là đáp ứng yêu cầu của chương trình và những điều kiện nghiêm ngặt đặt ra đối với chất lượng ngữ liệu trong SGK.

Phương pháp dạy học cũng phải chuyển đổi, người giáo viên chuyển vai trò từ chủ yếu thuyết giảng sang tổ chức hoạt động học cho học sinh. Kiểm tra, đánh giá chuyển từ chủ yếu kiểm tra, đánh giá kiến thức và khả năng học sinh ghi nhớ những gì đã học sang kiểm tra, đánh giá kĩ năng

đọc, viết, nói và nghe. Quy định dùng ngữ liệu ngoài SGK trong các kì đánh giá cuối kì, cuối năm, cuối cấp, thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp,... chính là để bảo đảm đánh giá được đúng kĩ năng đọc, viết của học sinh, tránh được vấn nạn học tủ, học theo “văn mẫu” diễn ra trong nhiều năm trước đây.

Chương trình và SGK Ngữ văn mới không thuần túy nhằm mục tiêu phát triển kĩ năng đọc, viết, nói, nghe. Đưa phát triển các kĩ năng này lên thành mục tiêu đầu tiên, xuyên suốt của môn học vì đó là những kĩ năng “mở đường”, nếu không có kĩ năng đọc, sau đó là viết, rồi nói và nghe thì học sinh sẽ không có được bất kì thứ gì hữu ích từ môn Ngữ văn. Chương trình và SGK Ngữ văn mới đặt phát triển kĩ năng đọc, viết, nói, nghe vào vị trí trung tâm, nhưng không vì thế mà bỏ qua mục tiêu bồi dưỡng vốn văn học và văn hóa dân tộc cho người học.

NB. Quang Khanh: *Từ nay đến thời điểm khai giảng năm học mới 2026 - 2027, không còn nhiều, do vậy việc chuẩn bị chuyển sang thực hiện sử dụng thống nhất một bộ SGK đã trở nên cấp bách. Theo ông, Bộ GD&ĐT cần phải thực hiện các nhóm công việc như thế nào để việc chuyển đổi được suôn sẻ, không gây xáo trộn?*

PGS.TS Bùi Mạnh Hùng: Theo tôi được biết, Bộ GD&ĐT và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã lên kế hoạch tập huấn cho giáo viên sử dụng bộ SGK thống nhất trong năm học tới. Trước hết và chủ đạo là tập huấn trực tuyến. Mỗi môn học và mỗi lớp sẽ tập huấn theo 2 đợt, đợt 1 vào tháng 6 và đợt 2 vào tháng 7. Dĩ nhiên, những giáo viên lâu nay sử dụng SGK “Kết nối tri thức với cuộc sống” thì không cần tham gia các đợt tập huấn này. Như vậy, việc tập huấn chỉ dành cho chưa đến 50% giáo viên trên cả nước. Hơn nữa, ngay những giáo viên lâu nay dạy học theo các bộ SGK khác thì nhiều người trong số đó cũng đã được dự tập huấn về bộ SGK “Kết nối tri thức với cuộc sống” trong những năm qua. Vì thế, nhu cầu tập huấn bộ SGK thống nhất cũng không quá lớn như nhiều người nghĩ. Nội dung tập huấn trước hết tập trung vào việc giúp giáo viên nắm vững cấu trúc sách và cấu trúc bài học của

“Trước đây, học sinh được học để ghi nhớ, cảm nhận được cái hay, cái đẹp của từng tác phẩm văn học cụ thể thì nay, học sinh được học cách đọc để tự đọc, tự cảm nhận được cái hay, cái đẹp của bất kì tác phẩm nào thuộc những thể loại mà các em từng được học. Kĩ năng viết, nói và nghe cũng được chú trọng phát triển cho học sinh theo cách dựa vào kiểu bài đã được học, chứ không phải học thuộc rồi lặp lại ý tưởng và ngôn ngữ của người khác. Tương tự như trước đây ta dạy học sinh học thuộc lòng từng bài hát, nay ta dạy các em cách đọc nhạc để có thể tự hát bất cứ bài hát nào”.

bộ SGK thống nhất để giúp các thầy cô có thể chuyển đổi một cách thuận lợi.

Việc triển khai tập huấn trực tuyến tuy là cách làm hiệu quả nhất trong bối cảnh cần đưa SGK mới vào nhà trường theo kịp tiến độ triển khai chương trình, nhưng kết quả tiếp nhận của tập huấn trực tuyến ở một số nơi còn hạn chế. Vì vậy, bên cạnh việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc giáo viên tham gia tập huấn trực tuyến, Bộ GD&ĐT và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam nên tổ chức thêm tập huấn trực tiếp cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán. Việc tập huấn trực tiếp này giúp chúng ta có một đội ngũ báo cáo viên đủ khả năng để tập huấn bổ sung cho giáo viên ở các địa phương và triển khai chương trình, SGK một cách đúng hướng. Nếu bản thân những người đảm nhiệm việc chỉ đạo đổi mới ở các địa phương mà nắm chưa vững, chưa đầy đủ về chương trình và SGK thì việc triển khai có thể lệch lạc, hậu quả sẽ rất lớn. Thực tế cho thấy tình trạng đó đang diễn ra ở không ít nhà trường.

Việc chuyển đổi sang sử dụng một bộ SGK thống nhất đặt ra yêu cầu tập huấn lại cho không ít giáo viên trên cả nước. Tuy vậy, tôi không nghĩ là có khó khăn gì đáng kể. Các thầy cô sẽ nhanh chóng thích ứng với bộ SGK mới.

Cũng cần nói thêm, trên nguyên tắc, không cần tập huấn về chương trình, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Vì đó là những nội dung mà giáo viên đã được tập huấn lâu nay, dù chọn dạy học theo bất kỳ bộ SGK nào. Tuy vậy, trong mấy năm qua, công tác tập huấn tập trung chủ yếu vào SGK để kịp tiến độ triển khai. Do đó, một số khía cạnh có liên quan, nhất là về đặc điểm, cấu trúc của chương trình và cách thức kiểm tra, đánh giá mới vẫn chưa được tập huấn kĩ. Nếu có điều kiện thì cần tập huấn thêm cho giáo viên về những nội dung này.

NB. Quang Khanh: *Thay mặt tạp chí Văn nghệ Gia Lai, tôi cảm ơn ông về cuộc trò chuyện này. Hy vọng chúng ta sẽ còn tiếp tục hợp tác, bởi vấn đề dạy và học môn Tiếng Việt - Ngữ văn trong nhà trường chính là nguồn cơn để chúng ta có nhiều hơn những nhà văn, nhà thơ, hay ít ra là có nhiều hơn những người cảm nhận văn chương thực sự tốt về sau này.*

QUANG KHANH

Một khoảng trời riêng

SAMANTHA KELLER (Mỹ)



Samantha Keller là tác giả viết truyện ngắn, tiểu thuyết và sách tranh cho thiếu nhi. Cô tốt nghiệp MFA (Thạc sĩ Mỹ thuật) tại Fairfield University ở bang Connecticut, Hoa Kỳ. Samantha Keller là một trong những người lọt vào vòng chung kết cuộc thi truyện ngắn mùa xuân năm 2018 của tạp chí Narrative. Phong cách của Samantha Keller thường thiên về cảm xúc nội tâm, khai thác ký ức, bản sắc và gia đình, kết hợp chất văn học đương

đại với góc nhìn nữ giới và lịch sử xã hội. Phong cách sáng tác của cô có ảnh hưởng từ trải nghiệm sống giữa Nam Phi, Anh và Hoa Kỳ.

Hai tuần sau khi Hannah và Mark kết hôn, cô đã phải lòng một người khác.

Đó là buổi sáng đầu tiên cô trở lại văn phòng sau tuần trăng mật, cô gặp một người thanh niên đang chờ nước sôi trong bếp của studio nơi cô làm việc. Trông anh ta khoảng ngoài hai mươi, nhưng dáng người còn hơi cao lêu nghêu, như thể vẫn chưa thoát khỏi hình dáng tuổi thiếu niên. Ấn tượng rõ hơn bởi chiếc quần jean xám và áo phông đen bạc màu được in tên một ban nhạc bằng chữ Gothic. Nhưng điều khiến Hannah chú ý lại là đôi tay anh. Cách anh chậm rãi mở nắp lọ, xúc từng muỗng cà phê, rồi gấp đi gấp lại mép túi giấy bạc để kẹp chặt giữa ngón cái và ngón trỏ. Khi anh đưa cho cô một tách cà phê, Hannah mới nhận ra mình đã nín thở từ lúc nào và từ từ thở ra, sợ anh sẽ nhận thấy.

Hannah đang cầm trên tay cuốn tạp chí Architectural Digest số mới nhất, trên trang 53 có hình ảnh ngôi nhà kính của Philip Johnson. Trên chuyến tàu vào thành phố sáng nay, cô đã chụp ảnh trang báo và nhắn cho chồng: “Giống như sống trong một tác phẩm nghệ thuật”.

“Cô đã đọc bài viết về Philip Johnson chưa?”, chàng trai trẻ vừa hỏi, vừa chỉ tay về phía cuốn tạp chí cô đang cầm. “Rồi”, Hannah nói. “Sống trong ngôi nhà của ông ấy chắc hẳn như sống trong một tác phẩm nghệ thuật”, anh nói. “Vâng”, Hannah đáp, “chính xác”.

Mùa hè sau khi tốt nghiệp trường thiết kế, Hannah từng cùng một người bạn du lịch bụi vòng quanh châu Âu. Họ thuê xe đạp len qua những con phố nhỏ ở Amsterdam, đạp ngang những căn nhà mái nhọn phủ đầy hoa mùa hè và dây xanh rủ xuống tận mặt đường. Xe đạp dựng ken dày trước quán cà phê nơi Hannah đứng đợi bạn mua đồ ăn. Một người phụ nữ đi ngang qua, ăn mặc chỉnh tề nhưng tóc tai bù xù và đôi mắt hoang dại, nắm lấy cánh tay Hannah và nói câu gì đó bằng tiếng Hà Lan. Một người đàn ông đang đọc báo ở gần đó nói: “Kệ bà ta, bà ta điên rồi”. Người phụ nữ lặp lại lời nói, lần này bằng tiếng Anh: “Bạn sẽ yêu một người đàn ông có tên bắt đầu bằng chữ B”.

Và giờ, khi đang ngồi ở văn phòng nghe trợ lý kể về chàng trai trẻ kia là thực tập sinh mùa hè - sinh viên trường nghệ thuật, người Úc, 24 tuổi, tên Brandon, Hannah chợt nhớ lại cuộc trò chuyện năm nào ở Amsterdam và nghĩ, vậy là anh đây rồi.

Khi còn nhỏ, Hannah đã thiết kế nhà cửa với độ chi tiết tỉ mỉ. Từ trên cao, cô phác thảo bố cục, chừa chỗ cho cửa sổ và cửa ra vào, bố trí không gian hợp lý và đặt các ngôi nhà trên khu đất để tận dụng ánh sáng cả ngày. Cô thiết kế sân vườn, vẽ từng loại cây trồng dọc lối đi - luôn là số lẻ - và đặt những chậu cây lá lớn cùng hoa năm cánh sắc sỡ trước hiên nhà. Cô phác thảo từng phiến đá, lối đi và đánh dấu vữa giữa các viên gạch xung quanh hồ bơi. Cô vẽ đồ nội thất trong tất cả các phòng. Cô trang trí chiếc gối tựa với những gam màu được lựa chọn cẩn thận. Trong mỗi ngôi nhà cô thiết kế đều có một căn phòng bí mật. Một không gian ẩn phía sau giá sách, sau tấm gương, hoặc một cánh cửa ngụy trang thành bức tường mở bằng bản lề giấu kín. Trong căn phòng ấy chỉ có một chiếc ghế thật êm và một giá sách. Nó được cách âm, trải thảm, và nếu thiết kế cho phép thì có giếng trời bằng kính để căn phòng nhìn thấy bầu trời mà vẫn giữ được sự riêng tư.

Hannah và Mark đã trải qua tuần trăng mật ở Thái Lan. Họ ở trong một căn chòi gỗ dựng trên cọc giữa vùng nước xanh ngọc của một vịnh cạn, nơi thủy triều lên xuống dưới chân giường mỗi buổi chiều khi họ nằm cạnh nhau. Trần trướng, ấm áp dưới ánh mặt trời, cô vuốt ve những sợi muối khô trên ngực anh khi họ trò chuyện về quá khứ và tương lai, học cách hòa hợp về thể xác và cuộc sống của nhau.

Hannah mô tả cho Mark về ngôi nhà mơ ước của mình, ngôi nhà mà họ sẽ cùng nhau xây dựng. Lấy cảm hứng từ những căn chòi Thái đơn sơ, cô hình dung ra ngôi nhà gỗ được xây dựng gần nguồn nước. Một khoảng sân với ao cá koi ở trung tâm, các phòng sẽ được nối với nhau bằng những hành lang mở có rèm vải có thể kéo lên khi trời nắng và hạ xuống khi trời mưa. Khi nói, cô dùng ngón tay vẽ từng căn phòng trên bụng Mark, kéo dài những hành lang dọc cánh tay anh, rồi dùng môi đánh dấu những điểm nhấn. Ở trung tâm ngôi nhà, giữa nhà bếp kiểu mở và phòng khách, Hannah hình dung ra không gian bí mật của riêng mình. Nằm khuất sau một tấm vách liền mạch - mở ra chỉ với một cái đẩy nhẹ và đóng lại với một tiếng tách nhẹ - không gian ấm cúng, yên tĩnh thuộc về cô.

B. trẻ hơn cô, dù anh ta có khiếu hài hước kiểu đen tối mà cô nghĩ là giống mình, nhưng cô cũng sớm nhận ra họ không có nhiều điểm chung. Trong khi những thiết kế của cô thể hiện sự tôn trọng kín đáo và riêng tư, thì những thiết kế của B lại phóng khoáng, hỗn loạn và phá cách. Anh sống quá nhiệt thành, quá rộng rãi, bốc đồng khiến anh trở nên khó lường. Sự thu hút mãnh liệt của Hannah đối với B. khiến cô cảm thấy dễ bị phơi bày. Dù lớn tuổi hơn và ở vị trí cao hơn, Hannah lại thấy mình cố gây ấn tượng với anh như một cô bé mười hai tuổi tìm cách lọt vào mắt các đàn anh đang chơi bóng đá.

Cô tự thuyết phục bản thân rằng sẽ vượt qua được. Cô trấn an mình rằng sự hấp dẫn đó không có thật, rằng cô chỉ đang tìm kiếm sự khẳng định bản thân không lành mạnh sau kết hôn. Cô luôn là người chung thủy. Cô yêu Mark. Cô tự nhủ rằng đây chỉ là một sự tán tỉnh vô hại, và một chút xáo trộn cảm xúc cũng là điều tốt, nó giúp mọi người luôn tỉnh táo. Thế rồi B. bắt đầu giải thích ý tưởng thiết kế của mình, đôi tay anh gập mở như cánh chim, xây cả đế chế bằng không khí - và Hannah lại yêu anh thêm lần nữa.

Sau vài tháng, họ bắt đầu cùng nhau đi ăn trưa. Họ mua sandwich từ một quầy bán trong công viên vào một ngày hè đẹp trời. "Chỗ kia có vẻ ổn đấy", cô chỉ vào một cây phong bạc mọc xa lối đi. Họ chậm rãi bước tới đó, khuỷu tay khẽ chạm nhau. Nằm ngửa trên cỏ trong vùng nắng loang lổ, mắt nhắm lại, những ngón tay cần trọng đan trên bụng, B. kể rằng hồi nhỏ ở Úc, anh và anh trai từng làm một chiếc hộp thời gian bằng hộp bánh quy. "Chúng tôi nhét vào đó tất cả những báu vật của mình: hộp sọ của một con rắn chết, một chiếc xe đồ chơi yêu thích, lọn tóc của mỗi người, một chiếc bánh quy tự làm, một con thú nhồi bông của em gái và một bức ảnh chụp chung. Tôi tám tuổi và anh trai chín tuổi. Chúng tôi mặc áo giống nhau, cười toe toét như những kẻ điên dưới ánh mặt trời". Hai anh em niêm phong hộp thiếc, hứa với nhau rằng sẽ chỉ đào nó lên khi cả hai đều ba mươi tuổi. Một độ tuổi lúc đó dường như quá xa vời và rất trưởng thành. Chiếc hộp được chôn dưới một bụi gai ở cuối khu đất và giờ nó vẫn ở đó.

Vài năm sau, gia đình B. chuyển đến Anh. Mười năm sau, anh trai B. tự bắn vào miệng khi đang phê heroin. Không có thư tuyệt mệnh, và gia đình bị ám ảnh bởi việc không biết liệu anh ấy có cố ý làm vậy hay chỉ đang trong cơn ảo giác do ma túy. "Điều tồi tệ nhất", B. nói, "là hộp thời gian vẫn chứa một phần của anh trai tôi, nhưng nó lại ở quá xa". Anh mô tả nỗi cô đơn sâu sắc mà anh cảm thấy khi nghĩ đến việc nó nằm dưới bụi gai trong khu vườn thời thơ ấu ở một đất nước khác. "Gần như không thể chịu đựng được".

Hannah ngồi xếp bằng trên bãi cỏ bên cạnh anh, tay đặt lên vai anh. Cô hiểu anh cần phải kìm nén cảm xúc, giữ lại điều gì đó cho riêng mình. B. vẫn nhắm mắt và nâng tay Hannah lên môi mình. "Anh ấy sẽ không bao giờ có mặt ở công viên này, vào ngày này, dưới ánh nắng này và ăn trưa cùng em nữa" anh nói, hơi thở ấm áp phả vào lòng bàn tay cô.

Hannah gọi điện cho mẹ và hỏi liệu có thể yêu cùng một lúc hai người đàn

ông hay không. Mẹ cô kể về thời trẻ của bà, khi Hannah còn bé, bà đã gặp một người đàn ông trong kỳ nghỉ cùng gia đình ở biển. Ông ta ở cùng vợ trong căn nhà nhỏ bên cạnh căn nhà mà bố mẹ Hannah thuê. Khi mẹ cô nói tên người đàn ông đó, Hannah nhớ lại một người đàn ông cao lớn, có râu, mà cô hình dung đó là Barry Gibb, ca sĩ chính của nhóm Bee Gees. Mẹ cô kể rằng bà và người đàn ông này đã hôn nhau vào một buổi chiều, ở một khúc quanh khuất trên con đường từ biển về nhà nghỉ. Họ chậm lại và dừng trong bóng chiều, cả hai đều hiểu mình muốn gì. “Chỉ một nụ hôn là đủ”, mẹ cô nói.

Người đàn ông đó tiếp tục liên lạc với mẹ cô trong vài tháng sau kỳ nghỉ lễ, gửi cho bà một sợi dây chuyền vàng có mặt dây chuyền hình Thánh Anthony, vị thánh bảo hộ của những vật bị mất. “Con nhớ sợi dây chuyền đó”. “Mẹ đeo nó rất lâu”, mẹ cô nói. Hannah cảm thấy bị sốc bởi lời thú nhận của mẹ. Từ nhỏ, cô luôn tin rằng sợi dây chuyền là quà bà ngoại tặng mẹ. Cô nhận ra sự mỉa mai trong chuyện này, hiểu rằng bà ngoại từng là người giữ bí mật cho mẹ cô, giống như giờ đây mẹ cô đang giữ bí mật cho cô. Một bí mật luôn cần sự đồng lõa. “Chuyện này khác”, cô nói, “Con chưa bao giờ hôn B”.

Lần cuối Hannah gặp B. là ngày trước khi cô chuyển sang thành phố khác để nhận một công việc mới. Cô dành ngày cuối cùng ở studio để uống sâm panh, dọn dẹp bàn làm việc, bỏ đi những bản thiết kế và bảng màu không còn cần nữa,



Minh họa: Nguyễn Văn Căn

mang những chậu sen đá đặt lên bàn đồng nghiệp. Trên đường về nhà, cô rẽ ngang qua trường nghệ thuật và thấy B. đang cúi xuống một mô hình nhà bằng bìa cứng cùng một người bạn. Khi cô đến, người bạn rời đi, để lại cô và B trong phòng. Anh bước đến và vòng tay ôm lấy cô. Cô áp mặt vào áo phông của anh, cảm nhận rõ xương quai xanh, mùi hương nam tính thoang thoảng và áp lực của từng ngón tay anh trên lưng mình. Cô ngẩng mặt lên và quyết định rằng nếu anh hôn cô, cô sẽ hôn lại anh. Một nụ hôn là đủ. Nhưng trước khi khoảnh khắc đó đến, họ đã tách nhau ra. Hannah lái xe về nhà.

Mark ra đón cô ở cửa căn hộ, tay cầm hai ly sâm panh. “Anh rất tự hào về em”, anh nói và trao cho cô một nụ hôn nồng nàn.

Điều mà Hannah chưa bao giờ kể với ai là khi cô mười lăm tuổi, bạn trai đã cưỡng bức cô. Vài ngày trước đó, cô ngồi ở ghế phụ trong xe của mẹ và nhìn vào cặp đùi thon thả, rám nắng của mình. Cô có đôi chân đẹp. Hannah đã nghĩ, “Có lẽ tốt nhất là mình nên mất trinh trước đã, rồi mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn”. “Mọi chuyện” ở đây nghĩa là sự thúc ép liên tục từ bạn trai cô. Còn “dễ dàng hơn” nghĩa là từ bỏ phần cơ thể mà cô chưa thật sự hiểu giá trị nhưng anh ta thì lại muốn có nó. Vài tuần sau, khi cảm nhận sự đau đớn và cứng rắn chen vào giữa đôi chân non trẻ ấy, cô nói: “Ôi Chúa ơi, đừng...” và khép chặt đùi quanh hông anh ta. Anh ta tiếp tục thúc mạnh bằng cả hông lẫn cơ thể như một hiểu lầm sự co cứng ấy là khuyến khích chứ không phải chống cự, hoặc có thể chẳng buồn quan tâm - cho đến khi xong việc. Và Hannah nghĩ: “*Đây chẳng phải điều mình muốn sao?*”. Sau đó, cô nói với anh rằng cô yêu anh vì một điều ý nghĩa đã xảy ra, và tình yêu càng có ý nghĩa hơn. Và anh cũng nói rằng anh yêu cô. Nhưng đến cuối tuần, chàng trai “đầu tiên” của Hannah đã đưa một cô bạn học của cô về nhà sau tiệc và ngủ với cô ấy.

Một năm sau khi Hannah bắt đầu công việc mới và chuyển đến nhà mới, cô mang thai. Cuối tuần đó, Mark xuống tầng hầm và dặn dò Hannah tuyệt đối không được xuống theo. “Đó là bí mật. Anh sẽ gọi cho em khi xong việc”, anh nói. Khi cô được phép bước xuống cầu thang tầng hầm, Mark hé lộ một mô hình thu nhỏ căn nhà của họ - một ngôi nhà đồ chơi anh tự tay làm cho đứa con sắp chào đời. “Quà cho con người bé nhỏ của chúng ta”, Mark xoa bụng Hannah. “Hoàn hảo lắm”, Hannah nói. Năm sau nữa họ lại chuyển nhà, lần này là vì công việc của Mark và đến một quốc gia khác, nơi đó họ có thêm một đứa con nữa, Hannah ở nhà chăm sóc các con.

Một buổi chiều, khi lũ trẻ đang ngủ và cô loay hoay giặt giũ đồng quần áo, điện thoại báo có email từ một địa chỉ lạ. Là B. Họ đã không nói chuyện nhiều năm, nhưng Hannah vẫn theo dõi sự nghiệp của anh. Qua bạn bè trong ngành và lặng lẽ theo dõi Facebook, cô biết anh cũng đã chuyển tới một quốc gia khác và hiện là trưởng bộ phận thiết kế của một công ty danh tiếng.

Email được viết bằng tiếng Pháp - thứ tiếng Hannah không biết, và cô cũng không hề biết B. biết nói tiếng Pháp. Cô dùng Google dịch.

Hannah thân mến, anh yêu công việc mới, nhưng anh nhớ những buổi sáng gặp em trong căn bếp công ty. Anh ước Mark không phải người tử tế, hoặc giá như chúng ta gặp nhau trước khi em kết hôn, bởi nếu có cơ hội, anh sẽ lao vào vòng tay xinh đẹp của em.

Một khao khát bất ngờ dành cho B. - khao khát tuổi trẻ bỗng bùng lên trong Hannah. Rồi kéo theo một dư chấn tiếc nuối: tại sao hôm đó ở trường mỹ thuật cô không hôn anh? Và tiếp theo là cảm giác nhẹ nhõm - cảm ơn Chúa vì cô đã không làm thế.

Thình thoảng họ lại gửi thư cho nhau, và điều đó kéo dài nhiều năm. Anh chia sẻ niềm hạnh phúc của mình qua những bức ảnh ngày cưới và ảnh con đầu lòng. Cô viết về nỗi lo lắng khi phải quay lại làm việc sau khi khởi nghiệp kinh doanh thiết kế nội thất. Cô gắn thẻ anh vào một bài báo mà cô đọc về một thiết kế của anh. Anh giới thiệu cô cho một công việc tự do tại một studio mà anh quen biết ở thành phố của cô. Cô tư vấn cho anh khi anh gặp khủng hoảng công việc, và anh động viên cô khi cô nghi ngờ khả năng của mình. Họ nhớ ngày sinh nhật của nhau, và mỗi ngày Valentine, B. đều nhắn tin cho cô một trái tim màu đỏ.

Khi mới cưới, Hannah rất thích làm tình vào buổi chiều. Chậm rãi, thư thả, cô và Mark hòa vào nhau đến kiệt sức rồi chìm vào giấc ngủ. Nhưng rồi công việc và con cái dần lấy mất khoảng thời gian ấy. Điều đầu tiên là sự riêng tư, rồi năng lượng, cơ hội, thời gian, và cuối cùng là ham muốn. Ngày Valentine năm cô tròn bốn mươi tuổi, Hannah đóng tin nhắn chứa trái tim đỏ B. gửi sáng hôm đó rồi tắt đèn ngủ. Nằm cạnh người chồng đang say ngủ, cô đưa tay xuống giữa hai chân mình. Cô nhớ đến B. lần đầu gặp nhau, cách anh gấp mép túi cà phê quanh những ngón tay như một bác sĩ phẫu thuật. Cô tưởng tượng đôi tay ấy trên da mình - chỉ phần đầu ngón tay thôi - vuốt ve đầu ngực, bụng cô, đặt trên hai bên hông.

Cô khẽ lay lưng Mark. Xoay người ôm lấy người chồng đang ngủ, cô luồn tay xuống dưới anh. "Anh yêu, em đang ham muốn", cô thì thầm vào tai anh...

Sáng hôm sau, trước khi Mark và bọn trẻ thức dậy, Hannah nhắn tin cho B. một câu trích từ cuốn sách *Book of Longing* của Leonard Cohen: "Tôi tin rằng anh đang đứng ở nơi mà lẽ ra tôi phải đứng".

Hannah tụ tập cùng nhóm bạn nữ ở một quán rượu nhìn ra sông Thames. Điều đó có nghĩa là phải mang giày cao gót, trang điểm và loạng choạng bước trên con đường lát đá vữa, uống rượu vang, than phiền về chồng con. Hannah ghét việc mình trở thành đúng kiểu phụ nữ khuôn mẫu ấy. Cô ước mình đang nằm trên sofa với Mark và bọn trẻ xem TV, hoặc đọc thân, sống ở Paris cùng trang phục đắt tiền, lạnh lùng trong một gallery thời thượng.

Cô mở cửa quán bar. Một làn sóng âm thanh và hơi nóng ập tới. Josie - bạn cô - đang gặp chuyện không vui. Nhiều năm trước, Josie từng thú nhận chồng mình nghiện. Cô kể về cuộc sống cô độc, sợ sống tiếp cùng chồng, cũng sợ rời

bỏ ông ta. Giờ đây, sau vài ly rượu, Josie thú nhận mình đang ngoại tình. Hannah không bắt ngờ. Điều Hannah muốn biết là ngủ với người đàn ông khác sau ngần ấy năm thì thế nào? Mọi chuyện bắt đầu ra sao? Làm sao biết mình có khả năng ngoại tình? Gặp nhau ở đâu? Có sợ bị phát hiện không?

Josie ve vãn một người đàn ông tự nhận là thợ sửa ống nước, khiến Hannah và cô phá lên cười rồi nhân lúc anh ta đi vệ sinh thì buông những câu đùa tục tĩu về chuyện "kiểm tra đường ống" của Josie. Hannah nhảy với một chàng trai trẻ tóc dài râu rậm, gương mặt hiền lành gần như mang vẻ thánh thần. Hannah tự hỏi anh ta trông sẽ thế nào khi khỏa thân, nhưng rõ ràng anh ta chẳng hứng thú gì với cô. Cô chỉ là một phụ nữ trung niên trang điểm, mặc quần jean bó và giày cao gót. Những người phụ nữ như cô không còn khiến trai trẻ ngoái nhìn nữa.

Cô rời bar đi bộ về nhà, đôi giày cao gót lỏng lẻo đang đưa trên tay.

Vào buổi sáng, khi đang gõ bàn phím, Hannah nhìn thấy quảng cáo của một thương hiệu mỹ phẩm nổi tiếng kêu gọi phụ nữ "mở khóa tuổi trẻ", như thể tuổi trẻ chỉ đang tạm thời bị cất giấu và có thể bung nở trở lại khi có cơ hội. Đứng chân trần trên mặt đường mát lạnh sau nửa đêm, Hannah nghĩ về việc "mở khóa tuổi trẻ" ấy sẽ như thế nào.

Cô nghĩ đến vô số cuộc đời mình đã không sống vì những lựa chọn đã đưa ra, và nếu được quay lại - nếu có suối nguồn thần kỳ nào đó - cô sẽ thay đổi điều gì. Cô hình dung Mark - mỉm cười trên chiếc võng dưới nắng - và B. trong công viên với cánh tay che mắt.

Cô quay lại trường mỹ thuật, trở về ngày họ chia tay. Trở về khoảnh khắc của nụ hôn chưa từng xảy ra. Nhưng quay lại thời điểm trước khi có con là điều Hannah không thể tưởng tượng nổi, cũng không mong muốn. Và khi nghĩ tới mí mắt nhợt nhạt của những đứa trẻ, hơi thở yên bình và bàn tay bé xíu cuộn lại trong giấc ngủ, Hannah hiểu điều mình cần. Cô đủ thành thật để thừa nhận rằng lý do cô khao khát B. hoàn toàn là của riêng mình và hầu như chẳng liên quan gì đến anh. Cô yêu cái không gian bí mật nơi B. chỉ thuộc về riêng cô. Anh lấp đầy những khoảng trống trong đời cô, nhưng cô không muốn đời sống thường nhật cùng anh. Thậm chí, không muốn biết cảm giác hôn anh ra sao. Cô thích anh được giữ nguyên trong chiếc hộp thời gian ấy - đầy ắp lời hứa về mọi điều có thể đã xảy ra - trong khi cô biết, bằng một sự sáng rõ tuyệt đối, điều gì là thật...

Mark tựa mình khi cô chui vào giường nằm bên cạnh anh. Cô nép vào lưng trần của chồng. Ấm áp. Hiện hữu. Đáng tin cậy. "Em có mùi rượu vang", anh nói, giọng ngái ngủ. "Có thể em đã uống". "Vui không?". "Cũng thường thôi". "Em làm gì?". "Em nhảy với Chúa Jesus". Mark quay sang nhìn cô bằng vẻ mặt như muốn hỏi: Anh có nên lo cho em không? Hannah áp mặt vào khoảng lõm quen thuộc giữa hai bả vai chồng.

HIẾU NGUYỄN dịch

<https://www.narrativemagazine.com/issues/stories-week-2018-2019/story-week/secret-space-samantha-keller>

Dệt thương lên vải...

Truyện ngắn LI PHAN

Mil trở về căn phòng trọ khi đã chín giờ đêm. Một môi thì đã quen, chỉ có nỗi nhớ con là quay quắt. Con Han vội vàng chạy vào phòng tắm. Pram thì lục tục vào bếp nấu cơm. Ăn chỉ là để sống thôi chứ mấy cái thân xác cũng đã tả tơi gầy mòn theo guồng cuộc sống. Kinh tế hội nhập đối với người ít chữ nghĩa như Mil thì cũng chỉ là một từ không thể hiểu, lại càng chẳng bận tâm nó ảnh hưởng gì đến mình. Chỉ là thời buổi khó khăn, dần dần ruộng nương chẳng còn nuôi nổi thân, làm thuê làm mướn cũng sẽ có lúc thiếu công thiếu việc. Rồi lần lượt dần trong buôn làng bỏ lên thành phố, xin vào các công ty làm công nhân. So với bấp bênh trước kia thì đồng lương nơi đây thật sự quá ổn định. Công việc nặng nhọc hay tăng ca cũng có bao nhiêu quan trọng đâu. Còn trẻ như con Han và Pram thì tốt biết bao, chưa chồng chưa con, kiếm được tiền thì giữ lại

một ít cho bản thân, gửi về một ít cho cha mẹ ở nhà. Còn về phần Mil, nàng có chồng và hai đứa con thơ ở nhà. Nếu chẳng phải thằng Puih một mực thúc giục nàng theo chân người trong buôn nối nhau vào trung tâm để xin việc, thì có lẽ giờ phút này chắc hẳn nàng đang ôm thằng bé Duê gọn trong lòng mà ru nó ngủ.

- Mà gửi thêm tiền về đi, thằng Duê bệnh rồi.

Thằng Puih chồng nàng gọi điện thoại giục già lúc đã nửa đêm. Rồi chẳng kịp để nàng hỏi han gì thêm, nó vội vàng cúp máy. Những tiếng tút tút kéo dài báo bận từ số chồng khiến cho Mil càng sốt ruột, năm bảy cuộc gọi không có tín hiệu kết nối, những bước chân đi qua đi lại của Mil khiến con Han lẫn Pram thức giấc giữa đêm.

- Duê bệnh rồi, tao về thôi - Giọng Mil đầy lo âu vang lên trong đêm, đèn

điện bật sáng choang để lục tìm một ít đồ và áo khoác.

- Thăng Puih lại đòi tiền à? Thăng Duê hay con AngLung đau bệnh nữa đây? Bị nó lừa hoài mà vẫn về à?

Con Han còn ngái ngủ, dụi dụi mắt vì ánh đèn.

- Gọi mãi không được, sốt cái ruột quá - Mil nòn nóng đáp lời.

- Rồi mai có lên không?

- Mai tao ở nhà chơi với thằng Duê con AngLung một ngày rồi lên. Mà ngủ đi!

Con Han hờ hững ừ một tiếng khẽ rồi trở mình vào giấc ngủ. Mil cũng nhẹ nhàng đóng cửa lại lẩm lũi rồi dắt xe ra đường. Ánh đèn soi rõ khoảng đêm tối om, chiếc xe lao đi.

Mil về đến nhà cũng đã gần hai giờ sáng, gian nhà nhỏ tối om không một tia sáng lùa qua ô cửa. Nàng đứng từ vệ đường nhìn vào nhà, chần chừ không biết có nên vào hay không. Sợ nếu hai đứa trẻ đang ngủ thì sẽ giật mình tỉnh giấc. Còn nếu Duê đã đưa lên bệnh viện thì còn con AngLung, thằng Puih có đưa nó đi theo không. Con bé rất sợ ở một mình trong bóng tối. Nghĩ vậy Mil liền dắt xe vào khoảng sân nhỏ. Mọi thứ đều vẫn quen thuộc như lúc nàng chưa đi làm xa, từ cái cây ở bên hông nhà cho đến mấy ché rượu đã trống rỗng ngay trước cửa. Ngày tháng Mil vắng nhà, dường như thời gian lại phủ lên cả căn nhà thêm chút cũ kỹ và tối tàn. Thăng Puih học theo người Yoan, không làm nhà sàn nữa mà tự mình xây. Căn nhà theo thời gian cũng thành hình, vuông vức như chiếc hộp, từng giam lỏng cuộc đời Mil, giờ thì nhốt hai đứa trẻ. Thăng

Puih chưa một lần cố gắng để chăm lo cho gia đình, cho vợ con. Một mình nàng cũng chẳng thể vun vén đủ đầy cho gia đình nhỏ.

Cánh cửa khép hờ, dường như biết Mil sẽ về. Nhưng những lo lắng trong lòng người mẹ khiến nàng suy đoán thằng Puih mặc kệ hai đứa trẻ trong đêm để đi bù khú say sưa với lũ bạn. Dưới ánh sáng lờ mờ của chiếc điện thoại, hình bóng hai đứa trẻ ngủ say ôm chặt lấy nhau khiến Mil chua xót trong lòng. Chẳng nhớ được là lần thứ bao nhiêu Mil trở về nhà bắt gặp thằng Puih theo bạn bè chơi bởi ăn nhậu cả đêm. Chẳng biết là lần thứ mấy Mil nhìn con mà đứt gan đứt ruột. Đồng tiền từ bao giờ thành con dao cắt đứt sợi dây máu mủ của cha mẹ với con thơ, gạt đi hết thủy tình cảm vợ chồng keo sơn khăng khít.

Làm sao mà quên được cái ngày thằng Puih đi rẫy về, có chút ngà ngà hơi men liền đem khung dệt của Mil ra đốt sạch. Nó chửi bới, nó than van. Nó chê trách Mil là người phụ nữ trong gia đình mà chẳng khéo chăm lo, vun vén. Nó một hai bắt Mil bỏ ruộng rẫy bao lâu nay cất công chăm bón, phải theo mấy người phụ nữ trong buôn ra phố để làm công nhân. Hết chửi bới rồi nhỏ nhẹ van lơn. Lại so kè con AngLung và thằng Duê với mấy đứa trẻ gần nhà. Nhìn chung quanh đúng là nhà mình so với người ta cũng phần nhiều thua kém.

Nghèo thì cũng đã nghèo, đâu phải Mil không cố gắng. Mấy ô ruộng lúc nào cũng tốt hơn nhà người ta, tối về chong đèn dệt thêm vải đem bán. Nàng khéo tay biết bao, nhưng

những tấm vải xinh đẹp ấy chẳng phải ai cũng ưng, cũng thích, vậy nên giá cả cũng chẳng được là bao. Tuy tiền chẳng nhiều, nhưng nàng thích, nàng vui lắm. Ngày ấy thằng Puih bảo thương Mil cũng vì nàng dệt vải đẹp hơn tất thầy con gái trong buôn. Vừa khéo léo, vừa cần mẫn. Những tấm vải nàng dệt ra khắp các nhà trong buôn ai cũng ưng, nhưng muốn con gái trong nhà dệt khéo như vậy cũng khó mà được. Rồi thằng Puih như kẻ điên đem đốt sạch khung dệt của nàng, nó muốn nàng ngay lập tức ra thành phố cách nhà hai tiếng đi xe để

làm công nhân nhà máy may. Nàng cũng chiều theo ý nó rồi, vậy mà từ đó nó càng ngày càng nghe theo đám bạn thối nát ăn nhậu triền miên. Mỗi lần về thăm nghe nó hứa hẹn xong rồi cũng đầu lại vào đó. Có mấy bạn đưa tay sờ lên lớp vải mềm mịn lảng mịn trong xưởng may, Mil thổn thức nhớ thương lớp vải dệt nhám nhám nhưng chắc bền theo năm tháng. Nàng thèm được về những ngày xưa, tay đưa thoăn thoắt trên khung dệt, từng họa tiết tỉ mỉ mang đầy hơi thở của người mình. Nhưng những cuộc gọi đòi tiền từ thằng Puih cứ kéo nàng



trở về cái hiện thực tàn khốc. Như lời nhắc nhở nàng quên đi những đêm chong đèn dẹt khuya.

Giờ nhìn hai đứa trẻ nằm co rúm ôm chặt lấy nhau ngủ một giấc ngon lành. Giọt nước mắt khê khàng rơi trong đêm chẳng dám bật lên thành tiếng. Tiếng bước chân lạo xạo từ ngoài con đường đất dội vào đêm đen, nghe rõ rệt tiếng bước kẻ say đang lần tìm về ổ.

- Con Mil mang tiền về cho tao đấy à? Vợ ngoan vợ giỏi của tao...

Thằng Puih cười khà khà, trong đêm nghe như tiếng quỷ ma gọi hồn người sống. Hai đứa trẻ giật thót mình tỉnh dậy, lại nhìn thấy bóng đen trong đêm thì cất tiếng la hét thất thanh. Mil vội vàng bật đèn, hai đứa trẻ thấy mẹ òa lên khóc. Mil cất tiếng dỗ dành, vừa ôm vừa hôn lấy hôn để, hít hà thứ mùi vị mà nàng nhung nhớ lâu nay. Hai đứa trẻ khát hơi mẹ cũng sà vào lòng nàng mà tranh thủ từng cái ôm. Mặc kệ con ma men ngoài kia đang lè nhè những câu nói vô nghĩa thả vào đêm đen.

Chẳng cần hỏi ý thằng Puih, Mil nộp đơn xin nghỉ việc công ty để ở nhà chăm sóc cho con. Mặc kệ con Han và Pram liên tục khuyên lơn nàng tiếp tục đi làm để có đồng lương ổn định. Nàng cũng muốn kiếm tiền, cũng muốn ổn định lắm, nhưng nghĩ đến hai đứa trẻ ở nhà với cha bữa đói bữa no thì chẳng đành lòng đi nữa. Lắm lúc con ma men nhập thằng Puih thì lại lôi hai đứa trẻ ra để chửi bới đánh đập, hai đứa trẻ ở với cha mà gầy nhom khác gì con ma bị bỏ đói lang thang ngoài đường. Con

Han áp úng qua điện thoại, hỏi nàng rồi sắp tới sẽ làm gì để có tiền. Nàng nhìn khoảng nắng vàng hươm ngoài sân có bóng dáng một gái một trai nô đùa bỗng nhiên lòng nhẹ hẫng.

- Ít tiền mà con cái mình nó vui là được. Con Han mày có con thì biết!

Mil cúp máy. Nàng vẫn còn một khoảng tiền để dành phòng lúc con ốm đau, nhưng vẫn luôn dối thằng Puih là tiền lúc nào cũng gửi về cho nó hết sạch. Thằng Puih lôi hai đứa trẻ gầy nhom vì thiếu ăn ra làm lý do để bắt nàng trở ra công ty ngoài phố. Nàng thẳng thắn chỉ ra phía những cánh đồng xa xa, ốc ruộng cá ao, thêm rau mọc hoang khắp nơi cũng không lo chết đói. Mil nói phải về chăm lại ô ruộng đã bỏ hoang từ lúc nàng bắt đầu ra thành phố làm việc. Thằng Puih đã lâu không còn làm nặng, thấy Mil quyết tâm nghỉ việc về làm ruộng thì to tiếng hỏi lâu rồi ùng ùng ra ngõ. Đi bù khú với đám bạn sau đó chẳng biết nghe ai, về lục lọi mấy xấp vải Mil dẹt ngày xưa đem ra khu du lịch mới vừa khánh thành không lâu để tìm khách mua. Nó đi một lúc lâu, khi trở về thì khuôn mặt hùng hùm hổ hổ, hươ tay múa chân đòi đốt rụi căn nhà.

Chuyện là thằng Puih đem vải dẹt ra bán ngay lúc có đoàn du lịch ghé thăm. Thằng Puih vừa chia bộ váy thổ cẩm với họa tiết tinh xảo ra đã liền đòi người ta một số tiền lớn. Anh chàng hướng dẫn viên du lịch thấy thằng Puih đã có hơi men thì khuyên nó ra về. Thằng Puih vùng vằng đòi đánh người lại chẳng ngờ đầu suýt chút nữa bị đưa lên công an xã. Nó

tức lắm, tức Mil sao lại bỏ việc làm có tiền ngoài phố, trách mấy tấm vải cũ làm nó suýt nữa bị đòn. Sẵn hơi men, loạng choạng bước thấp bước cao vào cổng, thằng Puih lao vào đánh Mil mặc kệ cho lũ trẻ la hét. Đánh chán chê, nó lòi hết mớ vải dệt ra đốt sạch sành sanh. Mấy bộ đồ của Mil và hai đứa con để mặc vào các dịp quan trọng cũng chẳng chừa lại. Nhìn nó cười ha hả như một kẻ điên, Mil lẳng lặng dẫn hai con đến tìm già làng để thưa chuyện.

Cái thời bây giờ muốn bỏ nhau thì phải ra tòa, phải được pháp luật chấp thuận. Nhưng trước hết vẫn là trước sự chứng kiến của già làng, chúng cho cái duyên vợ chồng của Mil với thằng Puih tới đây là hết, sau này thằng Puih không được tìm Mil gây chuyện nữa. Phiên tòa cũng diễn ra chóng vánh. Thằng Puih đứng trước tòa to tiếng gặt giọng hỏi nó sai gì để bị vợ bỏ, nằng nặc đòi bồi thường theo tục lệ xưa nay. Nhưng nó lấy gì để đòi co với pháp luật. Tòa tuyên bố đòi trẻ không còn là vợ chồng, mặc kệ thằng Puih vẫn la ó không đồng ý.

Mil lủi thủi trở về giữa nắng chiều. Amí khuyên lơn nàng đừng vì chuyện thằng Puih mà buồn lòng. Mil không tiếc thằng Puih, chỉ buồn sau này nhà không có bóng đàn ông để dựa dẫm, thương con nhỏ không có cha để nương nhờ. Mil cũng tiếc những thứ vải nàng cần mẫn bao nhiêu tháng ngày để thêu dệt nên từng họa tiết. Mỗi một sợi chỉ đều mang hơi thở, là vẻ đẹp riêng để không trộn lẫn với bất kỳ hình hài nào. Sau này khi con AngLung lớn nàng sẽ dẫn nó tìm

chồng cho thật kỹ càng. Phải chọn thằng chồng biết thương từng mảnh vải vợ dệt nên, thương từng cái áo cái quần vợ mình chăm chút. Đừng như thằng Puih ba nó...

Rầu rĩ hết cả tuần liền, Mil nhìn hai đứa con liên tục đến lay mẹ. Chúng nó lớn rồi, biết sợ mẹ đau mẹ ốm, sợ Giàng bắt mẹ đi, xin mẹ ở lại để sống cùng chúng nó. Nàng vuốt mái tóc loe hoe vàng, khét mùi cháy nắng của thằng Duê, xoa gò má bầu bĩnh của con AngLung. Chẳng thể rầu rĩ suốt ngày được. Nàng dặt tay hai đứa trẻ đi xuống giọt, tiện thể ghé ngang ô ruộng đã bỏ hoang từ lâu. Cũng chưa biết bắt đầu từ đâu, chỉ lặn lội nhặt ít ốc, bắt ít cua đem về cho bữa cơm tối. Hai đứa trẻ chạy nhảy giữa những vạt lúa xanh mướt, đong đưa theo từng cơn gió. Nhìn chúng nó vui cười, cuộc đời bỗng dưng dịu dàng hẳn trong mắt Mil.

Chiều về nàng ghé ngang nhà amí, nàng muốn mượn khung vể dệt lại đồ cho hai đứa trẻ. Nàng cũng sợ bản thân sẽ quên mất sự khéo léo của mình ngày trước. Chắc là sẽ chăm lại ô ruộng lâu ngày bỏ hoang, tối đến chong đèn dệt vải rồi đem đi chợ bán. Tự ngắm thấy nhiều nhà trong buôn phụ nữ đều đã đi làm công nhân, nàng muốn dệt vải may thành đồ bán rẻ cho người trong buôn mình. Nàng thêm được thấy những trai gái diện thổ cẩm người mình tụ tập hát hò múa xoan bên chén rượu cần. Nàng cũng chán ghét mấy bộ đồ sành điệu đua đòi theo người Yoan trông màu mè sặc sỡ. Nàng muốn đem toàn bộ vốn liếng còn trong người để tìm về

với khung dệt. Nghĩ là làm, nàng dắt theo hai đứa trẻ ra phố mua chỉ dệt, sau đó lại tìm già Pung trong buôn nhờ làm bộ khung.

Hai đứa trẻ lần đầu được mẹ đưa đi khắp nơi chứ không bị nhốt trong nhà như khi còn ở với cha. Tiếng nói cười râm ran, xóm làng kháo nhau, con Mil thôi chống gờ vui như mở hội. Nàng cũng chẳng màng để ý có ai nói gì về mình. Tay run run chạm lên khung dệt đã được hoàn thiện thật nhanh, những sợi vải mong manh chờ được nên thành những hình hài. Ngay trong đêm, đã từ rất lâu rồi nàng mới lại chong đèn dệt khuya. Đem hết thầy nhưng nhớ từng bị đè nén gửi gắm lên từng thớ vải, từng hoạ tiết sắc sảo dần hiện ra. Nàng say mê đến quên cả giờ giấc. Tận đến khi con AngLung dụi mắt đến bên, nàng mới bừng tỉnh rời khung dệt, đưa đôi tay ôm con mà vui sướng ngập lòng. Tất cả lại về bên nàng rồi. Nụ cười con trẻ, những thương yêu trên vải đông đầy. Chưa hết một tuần nàng đã dệt xong đồ cho hai đứa trẻ. Đám mừng nhà mới của chú Plung ai cũng trầm trở.

Những lời khen ngợi vẫn còn đang xì xầm vang lên, chợt có tiếng xe máy gào rú trên đường mòn, dừng trước cổng nhà chú Plung, cất tiếng gọi:

- Nhà mày cháy rồi kìa con Mil. Mau về đi. Cán bộ đang cùng dập lửa rồi. Mau về!

Mil biết chắc ngoài thằng Puih ra sẽ chẳng có ai làm điều này với nàng. Đôi chân nàng run rẩy rảo bước về nhà. Căn nhà nhỏ chẳng có bao nhiêu đồ bên trong, chỉ có chiếc khung dệt mới và rất nhiều chỉ dệt nàng cất như

của quý. Lem nhem những vệt đen do lửa gặm nuốt, căn nhà càng thêm xơ xác và tang hoang. Một vài người xì xào nhắc đến thằng Puih. Có người già lớn tiếng hỏi, lớn giọng trách tội. Mil thấy đất trời như sụp đổ, ước mơ vừa nhen nhóm lại vụt tắt như đám lửa kia. Tiếng xì xào xung quanh tắt lịm, trước mắt cũng tối sầm lại, chẳng còn biết gì nữa...

Mil buồn rầu mất ăn mất ngủ sau khi thằng Puih bị bắt. Hết thầy vốn liếng chôn trong biển lửa, căn nhà trống hoác chỉ sau buổi chiều hôm ấy. Chồng cũ lại dính líu tới pháp luật chỉ vì chút thù hằn tình xưa. Trần trở mãi vẫn chẳng yên trong bụng, nàng cứ nằm bẹp dí trong nhà nhìn hai đứa trẻ nô đùa ngoài sân như chẳng có chuyện gì xảy ra vậy. Mãi cho đến khi có tiếng xe máy dừng ngoài đường, cất tiếng gọi vọng vào khoảng sân nhỏ, hai đứa trẻ dừng chạy chơi, ngóng cổ ra hóng chuyện.

- Con AngLung, ami có nhà không?

Là giọng của dì Noi, một người dì lớn tuổi trong buôn. Mil trở mình nhòm dậy nói vọng ra.

- Có đây dì Noi ơi.

Tiếng xe máy lạo xạo vào sân, hai người đàn bà luống tuổi mặc trang phục thổ cẩm xinh đẹp bước vào gian nhà tối om. Mil rũ rượi đón khách, hai đứa trẻ lại tròn xoe mắt nhìn.

- Mày cứ thế này à Mil, rồi con mày thế nào? Đi làm đi chớ! - Dì Noi nhìn căn nhà xập xệ rồi lên tiếng trách móc.

- Giờ đi làm thì tụi nó phải làm sao?

- Mil thờ dài, giọng nàng run rẩy và bất an.

- Mà có muốn về làng dệt thổ cẩm của xã làm không? Lương chưa cao lắm đâu, nhưng dệt đẹp dệt giỏi, có đoàn khách du lịch về mua thì tiền đủ nuôi con đó!

Dì Noi vừa nói xong thì cô Lan làm công tác hội phụ nữ bên xã cũng lên tiếng.

- Xã đã phát thông báo xuống các buôn để gây dựng lại nghề dệt truyền thống của đồng bào mình. Nay xã mình bắt đầu làm du lịch, sẽ có đoàn khách du lịch khắp nơi về đây. Hướng dẫn viên đưa đến tham quan các làng nghề dệt. Xã sẽ cung cấp cơ sở vật chất cũng như khung dệt, sợi lúc ban đầu. Chỉ cần người khéo tay và biết cách giao tiếp giới thiệu với khách là được rồi.

Nói rồi cô Lan nhắm tính sơ giá tiền một bộ váy thổ cẩm, họa tiết càng cầu kỳ bắt mắt lại càng được khách trong và ngoài nước yêu thích mua về làm kỷ niệm. Chưa tính đến những lễ hội sẽ được tổ chức để gây dựng lại một nét văn hóa đẹp của người Jrai nàng. Mil chỉ nghe đến dệt là ngay lập tức mắt đã sáng lên. Lại có cả tiền lương phòng khi không bán được vải. Mil không sợ không bán được vải, nàng xưa nay khéo dệt nhất trong buôn ai cũng biết. Chỉ là điều tốt đẹp quá bỗng dưng ông trời mang đến, Mil chỉ sợ vẫn sẽ tiếp tục mất đi, giống như cái khung dệt chày dờ, lem nhem, mấy cuộn chỉ rối nhui nằm một góc kia vậy. Do dự hồi lâu lại nghe dì Noi răn bảo.

- Con Mil cứ làm đi. Tao lại để cho người buồn mình thiệt à!

Dì Noi đã nói vậy Mil cũng không dám từ chối thêm. Dì Noi hẹn Mil đầu tuần theo dì đến làng dệt. Vừa hay thứ hai cũng có đoàn du lịch sẽ ghé đến. Mil háo hức đi mượn áo một bộ váy mặc thay cho bộ váy bị ngọn lửa của thằng Puih đốt hòm nào. Thăm khát khao sẽ thực sự là một khởi đầu tốt đẹp.

Ngày hôm ấy là một ngày nắng ráo trời trong, đoàn khách du lịch ghé qua thăm làng dệt truyền thống của người Jrai mới vừa thành lập của xã. Những vị khách nước ngoài tò mò, thích thú trước những thớ vải tinh xảo được dệt dưới đôi tay khéo léo của Mil và một cô gái khác. Anh chàng hướng dẫn viên chỉ vào cô gái kia rồi nói với những vị khách nước ngoài một câu tiếng Anh gì đó, sau đó chỉ vào Mil lại mỉm cười nói thêm một câu mà Mil chẳng hiểu được gì. Lần đầu tiên nàng gặp nhiều người nước ngoài đến vậy, Mil đã hồi hộp trong lòng, lại còn bị chỉ trỏ cười đùa khiến gương mặt nàng đỏ bừng lên vì thẹn. Chàng trai nhìn thấy sự thẹn thùng xấu hổ hiện rõ trên nét mặt liền nói với Mil một câu bằng tiếng bản xứ.

- Họ hỏi có thể nhờ cô gái xinh đẹp hơn bên này dệt cho một bộ váy xinh như cô đang mặc hay không?

Đôi gò má của Mil vẫn ửng hồng thẹn thùng, ngượng ngùng khe khẽ gật đầu.

L.P

Đất hát

PHAN ĐẠI DUY

Những buổi chiều, nước ôm chân ruộng
rặng bản lặng lẽ soi mặt trời rụng xuống chái nhà
tiếng vịt đập cánh rối bời trong giấc mơ bùn đất

Nhà tranh vách nứa
những ngọn gió trở mùa khảm vào tim
mùi rơm khét nắng
sau nụ cười mẹ tôi
bóng cha mờ trong hơi đất ẩm
nội tôi ngồi hong kỹ ỨC
trên chiếc chõng tre mơn cạnh bếp.

Ngọn đèn dầu leo lét
thắp lên hàng vạt nổi niêm
ngày nội giấu cơm trong bồ lúa
đêm nghe tiếng súng vọng ngang đồng
trần trở mệnh mông.

Tiếng đàn kìm ai gảy... xự xang xáng hò
bọn ẽnh ương gọi tình nơi rặng ô rô
đêm mưa xào xạc lúa non
đời dãi dầu khốn khó.

Chợt nghe tiếng ru trong vắt hồn quê
thấy mặt trời gói đầu vào đám mây đỏ rực
không đong đếm nổi tuổi thơ thong thả trôi đi
chỉ còn căn bếp nghèo, dưa, cà, mắm, muối,...
mang nặng nghĩa tình, thiêng liêng xứ sở.

Mẹ tôi với đôi chân lấm bùn
đi qua mùa nắng, đất nặng trên vai
mồ hôi hòa cùng hạt gạo thơm hơi gió chướng
quanh căn bếp quê
mẹ đốt lửa
thắp lên những khởi đầu của một đứa trẻ
không hay biết phía sau mình
là cả khoảng trời lặng lẽ và hy sinh.

Cánh diều bay đi
bay xa
bay tới chân trời
nơi tôi từng thấy...

P.Đ.D



Phép màu lấp lánh

CAO VĂN QUYÊN

Vào mỗi đêm khuya, khi cả thế giới chìm vào giấc ngủ say và những ngôi sao bắt đầu rủ nhau chơi trốn tìm sau màn mây thì Giọt Sương lại lặng lẽ xuất hiện. Nó nhỏ xíu, tròn vo, trong veo như một viên bi thủy tinh tí hon. Nó không biết mình đến từ đâu, chỉ biết rằng sáng nào thức dậy cũng thấy mình đang nằm khoan khoái trên lưng một chiếc lá xanh biếc, mát lạnh và êm ái như một chiếc võng nhỏ.

Bác Lá Già chính là chiếc giường êm ái của Giọt Sương. Bác có những đường gân nhần nheo, tính tình hiền lành vô cùng. Sáng sớm, chính bác là người đầu tiên khẽ rung mình, nhẹ nhàng đánh thức Giọt Sương dậy bằng một cái vỗ vai êm ái.

- Dậy thôi nào cháu ơi! Ông mặt trời đã bắt đầu thức dậy rồi đấy, mau đón lấy những làn gió mát rượi đầu tiên này đi!

Nghe tiếng bác Lá Già gọi, Giọt Sương he hé mở đôi mắt tròn xoe tùm tùm cười. Nó nhón chân đứng trên lưng bác Lá Già, ngược mắt nhìn lên bầu trời cao rộng. Chà! Bầu trời buổi sớm mai trông thật đáng yêu làm sao. Cứ hồng hào và ửng vàng như đôi má của một em bé vừa ngủ dậy.

Nhưng sau đó một nỗi lo bỗng dưng ập đến với Giọt Sương. Nó chợt nhớ lại lời mấy bạn Lá Non xì xầm với nhau: "Ông Mặt Trời thức dậy là mấy bạn giọt sương sẽ biến mất tiêu đấy!". Nghĩ đến đó, nó run cầm cập vì sợ hãi.

- Bác ơi... - Giọt Sương rụt rè cất tiếng - Có phải... khi nắng lên... cháu sẽ tan biến đúng không bác?

Bác Lá Già khẽ nheo mắt rồi ôn tồn hỏi:

- Ai bảo với cháu thế?

- Dạ, mấy bạn Lá Non ở cạnh bên cạnh ạ. Các bạn ấy bảo nắng sẽ... sẽ làm cháu chẳng còn là cháu nữa. - Giọt Sương im lặng một chút rồi nói thêm, giọng buồn thiu - Mà cháu vẫn chưa kịp làm được việc gì cả bác ơi. Cháu chưa kịp nhảy xuống vũng nước chơi đùa, chưa kịp lăn tròn qua bãi cỏ xanh, cháu chưa kịp... chưa kịp làm gì hết cả!

Bác Lá Già nhìn Giọt Sương với ánh mắt triu mến, bác không vội trả lời ngay mà lặng lẽ nhìn xuống khu vườn, ngắm những chú ong mật đang hối hả đi kiếm mật từ từ mờ sáng, ngắm cả những người anh em giọt sương khác cũng đang lấp lánh trên từng ngọn cỏ. Rồi bác mới cất tiếng thật dịu dàng:

- Cháu có biết bác đã sống qua bao nhiêu mùa lá rụng chưa?

- Dạ... cháu không biết ạ. - Giọt Sương hơi bất ngờ, ấp úng trả lời bác Lá Già.

- Chính bác cũng chẳng đếm xuể là bác đã trải qua bao nhiêu mùa lá rụng nữa cháu à. - Bác Lá Già mỉm cười thật khẽ, tiếng xào xạc nghe nhẹ bằng như một tiếng thở phào. - Nhưng bác biết một điều chắc chắn, vì bác đã chứng kiến rất nhiều lần rồi: chưa từng có một bạn giọt sương nào biến mất cả. Chưa một ai đâu cháu ạ!

Giọt Sương ngẩn người ra vì quá đỗi ngạc nhiên. Dường như nó vẫn chưa tin lời bác Lá Già nói.

- Nhưng... nhưng mà mấy bạn Lá Non bảo là...

- Mấy bạn ấy còn trẻ quá nên chưa biết hết đấy thôi - Bác Lá Già khẽ ngắt lời, giọng bác vẫn hiền từ lắm - Cháu à, cái việc mà mọi người cứ hay gọi là "biến mất" ấy... thật ra lại là một phép màu lấp lánh đấy. Cháu có muốn nghe bác kể về phép màu lấp lánh đấy không?

Dĩ nhiên là Giọt Sương rất muốn nghe rồi. Nó hào hứng trả lời bác Lá Già:

- Dạ, cháu muốn nghe ạ!

- Khi những tia nắng ấm áp chạm vào những giọt sương các cháu - Bác Lá Già bắt đầu kể, giọng bác ấm áp như giọt mật ong ngọt ngào - các cháu sẽ chẳng tan đi đâu cả. Lúc đó các cháu sẽ thấy mình nhẹ bằng, nhẹ hơn cả một chiếc lông chim, nhẹ hơn cả tiếng vỗ cánh của bạn Bướm, rồi các cháu cứ thế bay lên cao. Cao hơn cả ngọn cây, cao hơn cả những mái nhà, cao tít tận nơi chị Mây đang đứng đợi.

- Chị... chị Mây ạ? - Giọt Sương ngược nhìn lên cao.

Ở trên kia, những đám mây trắng muốt đang lười biếng trôi đi, trông giống hệt những chú cừu bông khổng lồ đang thong dong đi dạo.

- Chị ấy có biết cháu là ai không hả bác?

- Chị ấy đang chờ cháu đấy! - Bác Lá Già khẽ gật gù - Cháu biết không, chị Mây ngày xưa cũng từng là một giọt sương nhỏ xíu như cháu, cũng từng nằm trên lưng một chiếc lá già nào đó, và cũng từng lo lắng y hệt cháu bây giờ.

Giọt Sương tròn xoe mắt:

- Thế rồi sau đó thì sao ạ? Chị ấy có thấy sợ không hả bác?

- Có chứ, ai mà chẳng sợ! - Bác Lá Già thật thà đáp - Nhưng chị ấy vẫn dũng cảm bay lên. Và khi đến nơi rồi, chị ấy mới hiểu ra rằng: thế giới trên cao kia rộng lớn và kỳ diệu hơn ở đây gấp trăm lần. Chị ấy được ngắm nhìn cả trái đất xanh rì bên dưới, được đi chu du khắp mọi miền trời và gặp gỡ bao nhiêu người bạn mới thú vị. Rồi đến một ngày, khi đã thỏa thích rong chơi, chị ấy sẽ trở về...

- Trở về đâu ạ? Trên những chiếc lá già hay sao bác? - Giọt Sương reo lên, đôi mắt sáng rực như hai vì sao nhỏ.

- Đúng rồi, trở về! - Bác Lá Già gật đầu chắc nịch. - Chị ấy sẽ hóa thân thành những hạt mưa mát lạnh! Mưa sẽ được rơi xuống ào ào, tắm mát cho cây cối, được nhảy tùm vào những vũng nước xinh xắn và nghe tiếng các bạn nhỏ hò reo chào đón... Và cháu cũng như vậy thôi. Và biết đâu đấy, vào một sớm mai nào đó, cháu lại quay về đứng chiếc lá này để chúng mình lại được thủ thi trò chuyện cùng nhau.

Lúc này trong lòng Giọt Sương dâng lên một niềm xao động, nó im lặng không còn hổ hởi, háo hức như lúc ban nãy. Nó nhìn Bác Lá Già với những đường gân nhẵn nheo trên tấm thân xanh bạc vì sương gió bao mùa. Rồi nó nhìn lên bầu trời với một khoảng không hồng hào, rộng mênh mông,



Minh họa: Nhật Thư Hiền

nơi những đám mây đang bắt đầu ửng vàng dưới ánh bình minh.

- Rồi bác có... có nhớ cháu không ạ? Khi cháu bay lên với chị Mây?

Bác Lá Già xúc động ngen ngào:

- Bác nhớ chứ, cháu bé thân yêu. Bác sẽ nhớ cháu lắm lắm! Nhưng bác thấy vui hơn là buồn. Vì bác biết cháu chẳng hề mất đi, cháu chỉ đang đi xa hơn, bay cao hơn, đến những nơi tuyệt đẹp mà đôi chân già nua của bác không còn đủ sức theo cùng thôi.

Đúng lúc đó, tia nắng đầu tiên của buổi sớm vàng ươm và ấm áp như bàn tay của bà rón rén chạm vào lưng bác Lá Già. Và khẽ chạm vào Giọt Sương.

Ôi, ấm ơi là ấm! Giọt Sương cảm thấy mình bắt đầu nhẹ bẫng đi, cứ như có một bàn tay vô hình đang nâng nó lên thật dịu dàng. Nó bỗng trở nên lung linh trong suốt hơn, sáng rõ hơn rồi từ từ, chậm chậm bốc lên khỏi lưng bác Lá Già.

- Bác ơi! Cháu... cháu đang bay thật rồi này!

- Bay đi cháu yêu! Bay thật cao, thật xa vào! Nhớ gửi lời hỏi thăm chị Mây giúp bác nhé!

- Dạ vâng ạ! - Giọt Sương vừa bay lên cao vừa ngoái đầu nhìn lại, giọng nói cứ xa dần, xa dần. - Cháu sẽ về thăm bác sớm thôi, bác nhớ mở cửa đón cháu đấy nhé!

- Bác sẽ chờ cháu! - Tiếng bác Lá Già xào xạc hòa vào gió sớm.

Và thế là Giọt Sương nhỏ xíu cứ thế bay lên mãi cao hơn cả những ngọn cây xanh, cao hơn những mái nhà ngói đỏ, và cao hơn cả tiếng chim hót ríu rít ban sớm. Nắng chiếu xuyên qua, làm Giọt Sương lấp lánh như một viên kim cương tí hon đang dạo chơi giữa bầu trời mênh mông. Ở trên cao, chị Mây bỗng bẽn lẽn nhìn xuống và khẽ mỉm cười hiền từ của một người đã đi qua bao nhiêu hành trình, nhưng vẫn nhớ như in cái ngày mình cũng từng nhỏ bé và lo sợ y hệt người bạn đang bay đến kia.

- Chào em! Chị đã chờ em từ rất lâu rồi.

- Chị ơi! - Giọt Sương hỏn hển reo lên khi vừa chạm đến tầng mây - Biết trên này tuyệt thế này, em đã chẳng nằm lo lắng mãi ở dưới kia chị ạ!

Chị Mây bật cười khúc khích:

- Em à, ai mà chẳng thế! Ai cũng thấy sợ một chút trước khi cất cánh bay lên mà.

Phía bên dưới, bác Lá Già lặng yên nhìn lên bầu trời đang dần rực sáng. Làn gió sớm thổi qua, bác khẽ rung rinh như đang vẫy tay chào tạm biệt. Rồi bác mỉm cười, lặng lẽ đứng đợi. Vì bác biết chắc một điều: Khi mùa mưa đến, người bạn nhỏ ấy nhất định sẽ trở về...

C.V.Q



NGUYỄN NGỌC HƯNG

Chú ong bầu

Vun giàn hoa mướp nở
Vàng choang cả trưa hè
Con gì kêu thể nhỉ
Liên tù tì vo ve?

Một chú ong bầu nhỏ
Mồm mồm hôn than đen
Mình phủ lông mềm mịn
Mắt lung linh đốm đen.

Ưa đục tre làm tổ
Thích ngày nắng chan hòa
Chăm chỉ bay tìm mật
Còn thụ phấn cho hoa...

Tuy ong bầu không độc
Đừng trêu chọc bé ơi
Coi chừng hấn nổi cộc
Đốt là đau thấu trời!



Ngòi bút búp sen

Trên mặt hồ trong vắt
Trôi lên búp sen hồng
Đẹp như một ngòi bút
Viết thơ lên trời xanh.

Lim dim chuồn kim nhỏ
Xuôi cánh ngủ ngon lành
Đôi bạn bướm vờn quanh
Rồi vẫy sang hương khác
Chú ếch con lười nhác
Không buồn liếc mắt xem...

Còn mỗi cún và em
Ngắm búp sen viết chữ
Gâu gâu về thôi chứ
Cún nhắc em... ôn bài!

N.N.H

Hoa anh đào Vĩnh Sơn

NGUYỄN THANH TÙNG

(Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Bình Định)

Năm 2016, tôi có dịp sang Nhật Bản cùng đoàn công tác của tỉnh. Khi ấy là tháng Tư, đúng mùa hoa anh đào nở rộ. Vì thế, ấn tượng sâu đậm nhất của tôi ngay khi đặt chân đến Tokyo chính là sắc hoa anh đào. Tôi đã say mê đứng ngắm những cây hoa anh đào nở dọc đường phố, trong các công viên và ven những dòng sông chảy qua thành phố.

Có những con đường mà hai bên là hai hàng cây anh đào vươn cành giao nhau, tạo thành mái vòm hun hút, ken đầy những cánh hoa hồng phớt, nhụy đỏ, trông như đường hầm hoa anh đào rực rỡ. Cảnh sắc huyền ảo ấy khiến tôi ngỡ như mình đang bước ra từ một câu chuyện cổ tích. Đứng trước vẻ đẹp của hoa anh đào, tôi thầm ước quê hương mình rồi cũng có những hàng anh đào nên thơ như thế.

Và tôi nghĩ ngay đến Vĩnh Sơn. Những năm công tác ở Vĩnh Thạnh, tôi thường lui tới vùng đất này. Nằm ở độ cao trên 800m so với mực nước biển, Vĩnh Sơn có khí hậu mát mẻ quanh năm, nhiệt độ trung bình dao động từ 22,8°C đến 25,6°C; mùa đông có khi xuống khoảng 10°C. Nơi đây còn có hồ thủy điện rộng 280 ha, dung tích 34,6 triệu m³, nước dâng đầy, trong xanh. Vĩnh Sơn vẫn giữ được nét đẹp hoang sơ. Có những hòm mây sà xuống thấp như màn sương mỏng phủ kín mặt hồ và núi rừng trông chẳng khác nào như Đà Lạt. Tuy không lạnh bằng Nhật Bản, nhưng với điều kiện tự nhiên ấy, tôi tin rằng Vĩnh Sơn hoàn toàn có thể trồng được hoa anh đào.

Từ suy nghĩ đó, huyện Vĩnh Thạnh và Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn được giao triển khai kế hoạch trồng hoa anh đào tại Vĩnh Sơn. Bước đầu, đơn vị tiến hành nghiên cứu, di thực giống mai anh đào Đà Lạt về trồng thử nghiệm. Đầu năm 2017, công ty mua 150 cây giống cao khoảng 1m, đường kính gốc 1cm. Vì cây còn nhỏ, phải chờ lâu mới ra hoa nên công ty mua thêm 20 cây trưởng thành đã có hoa về trồng. Kết quả, chỉ năm sau cây đã nở, chứng tỏ khí hậu Vĩnh Sơn khá phù hợp với giống mai anh đào.

Sau thành công bước đầu ấy, tỉnh tiếp tục đặt vấn đề trồng hoa anh đào Nhật Bản tại Vĩnh Sơn. Cuối năm 2017, tỉnh mời ông Nishiyama, chuyên gia về hoa anh đào, đến khảo sát khí hậu và thổ nhưỡng địa phương để chọn giống phù hợp. Sau một tháng nghiên cứu, ông đề xuất 5 giống sakura có triển vọng thích nghi tốt. Tiếp đó, tỉnh cử hai cán bộ sang Nhật Bản học tập kỹ thuật trồng và chăm sóc hoa anh đào.

Đầu năm 2018, tỉnh đặt mua 200 cây sakura từ Nhật Bản gồm 5 loại giống đã chọn: 1). *Purunus lannesiana* var. *speciosa*; 2). *Purunus kanzakura*; 3). *Purunus lannesiana* cv. *Kawazu-zakura*; 4). *Purunus lannesiana* cv. *Tairyo-zakura*; 5). *Purunus kanzakura* cv. *Oh-kanzakura*. Việc nhập khẩu kéo dài gần một năm do phải hoàn tất giấy phép của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, đồng thời phía Nhật Bản cũng quản lý rất chặt chẽ nguồn giống cây trồng. Đến tháng 01.2019, những cây giống đầu tiên mới về tới Bình Định.

Cây giống hoa anh đào khác hẳn hình dung thông thường của nhiều người. Chúng chỉ to bằng ngón tay, thân được cắt ngắn còn khoảng 50 - 60 cm, bộ rễ cũng cắt gọn và rửa sạch hoàn toàn, không còn dính một tí đất nào. Sau khi đem ươm xuống đất, phải từ 30 đến 45 ngày cây mới bắt đầu nảy chồi, ra lá.

Năm 2019, UBND tỉnh Bình Định phê duyệt quy hoạch Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng tại Vĩnh Sơn với diện tích 28,5ha. Theo đó, dự án trồng hoa anh đào, mai anh đào và phượng tím quanh hồ A cũng được thông qua. Đầu năm ấy, tỉnh đầu tư xây dựng tuyến Đường Hoa Anh Đào dài 800m bên hồ A thuộc hồ thủy điện Vĩnh Sơn.



Thiếu nữ Bana K'riem tạo dáng bên hoa anh đào Vĩnh Sơn. Ảnh: Ngọc Nhuận

Ngày 16.10.2020, TS. Kato Hitoshi, Chủ tịch Hội Hữu nghị Nhật - Việt thành phố Sakai, thành viên Hội đồng Tư vấn phát triển tỉnh Bình Định, đã tặng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX 1.000 cây hoa anh đào Nhật Bản để trồng tại đường Hoa Anh Đào và khu du lịch xã Vĩnh Sơn. Tỉnh đã tiếp nhận số cây này thành hai đợt vào các năm 2021 và 2022.

Nhân chuyến thăm Nhật Bản của Thủ tướng Phạm Minh Chính vào tháng 11 năm 2021, với sự chứng kiến của Thủ tướng, ông Kato Hitoshi tiếp tục trao tặng tỉnh Bình Định 10.000 cây hoa anh đào. Từ tháng 2.2023 đến tháng 2.2026, tỉnh đã tiếp nhận hơn 2.000 cây; số còn lại sẽ tiếp tục được chuyển giao trong những năm tới.

Tháng 6.2023, lãnh đạo tỉnh Bình Định ký kết thỏa thuận hợp tác với thị trấn Yoshino, tỉnh Nara (Nhật Bản) về phát triển hoa anh đào tại huyện Vĩnh Thạnh. Cuối năm 2023, các chuyên gia Nhật Bản đã đến Vĩnh Sơn để chia sẻ về kinh nghiệm trồng và chăm sóc hoa anh đào; đồng thời thị trấn Yoshino cũng tặng thêm 100 cây giống cho địa phương.

Đến nay, hơn ba nghìn cây hoa anh đào đã được trồng trên địa bàn xã Vĩnh Sơn, tập trung ở Đường Hoa Anh Đào tại trung tâm xã và các thôn K3, K2, K8... Ở các thôn, cây được trồng trước nhà dân, dọc hai bên đường và trong khuôn viên trường học.

Mùa hoa anh đào ở Vĩnh Sơn thường vào tháng Hai, tháng Ba hằng năm. Vào mùa này, khắp bản làng đều rực rỡ sắc hoa. Ngoài hoa anh đào, nơi đây còn có mai anh đào, phượng tím, cẩm tú cầu, đào Bắc... khiến Vĩnh Sơn như một khu vườn lớn ngập tràn sắc hoa bốn mùa.

Ngày nay, Vĩnh Sơn đã trở thành điểm du lịch hấp dẫn. Du khách thập phương thường tìm đến để ngắm hoa, tận hưởng bầu không khí mát mẻ, trong lành, đặc biệt vào mùa hoa anh đào nở rộ, đông vui như ngày hội. Các dịch vụ du lịch cũng dần hình thành theo phong cách miền núi như homestay, quán cà phê, dịch vụ cho thuê trang phục truyền thống để chụp ảnh lưu niệm. Ngày hội Hoa anh đào Vĩnh Sơn lần đầu tiên được tổ chức đã thu hút hơn 10.000 lượt khách đến tham quan, nghỉ dưỡng.

Hoa anh đào, ngay từ cái tên đã gợi lên cảm giác dịu dàng, dễ thương và ấm áp, phảng phất chút lãng mạn, mộng mơ. Nếu ai còn chưa một lần biết đến sắc hoa ấy, xin mời lên "xứ" hoa đào Vĩnh Sơn.

Ai lên xứ hoa đào đừng quên bước lần theo đường hoa

Ai lên xứ hoa đào đừng chân bên hồ nghe chiều rơi.

Nghe hơi giá len vào hồn người chiều xuân mây êm trôi

Lãng lãng trong sương khói rồi bàng hoàng theo khói sương

Ôi màu hoa anh đào như môi hồng người mình yêu^()*

N.T.T

(*) Một số đoạn trong bài hát "Ai lên xứ anh đào" của nhạc sĩ Hoàng Nguyên.

Ngựa ơi về đâu

TRẦN THANH THỦY

Lâu rồi khi đọc bài thơ Đà Lạt một lần trắng của nhà thơ Nguyễn Duy tôi bị say không lý do với hai câu: Tiếng móng ngựa gõ ròn trên dốc vắng/ nghe mơ hồ một chiếc lá thông rơi. Phải chăng giữa ngàn chỉ dấu của cao nguyên, giữa biết bao thành phố dùng ngựa và xe ngựa thì tiếng móng ngựa trên cao nguyên chập chùng dốc, chập chùng thông va vào sương đêm đánh thức mọi giác quan trở mình để kịp rung lên khúc nhạc hoang sơ và phiêu lãng. Thanh âm của sự kiêu hãnh, sắc màu huyền ảnh, cảm giác liêu trai... tất cả quyện trong dáng ngựa trên đồi. Theo thời gian, những chú ngựa của phố núi đi đâu, về đâu theo những nếp gấp vội thời gian?

Người Đà Lạt xa lạ với từ thổ mộ hay xà ích. Chỉ là xe ngựa thân thương đồng hành cùng bác mã phu. Bóng ngựa in lên nền sương mà đi, tiếng lóc cóc ma mị trong ánh sáng đỏ lập lòe lúc ba, bốn giờ sáng. Chỉ có những bếp lửa cháy đượm mùi dầu thông phả vào không gian, hòa vào tiếng những chú chim xao xác phía đồi thông đồng hành cùng những bước chân ngựa. Buổi chiều tím lịm ngựa trở về phía núi, tiếng lục lạc rơi vào thung lũng làm chiều như sâu hơn. Nơi những ngôi nhà chìm giữa rừng thông, chỉ thấy thấp thoáng dáng cây hồng bệ vệ chín đỏ trong mùa đông lạnh căm. Nơi ấy, tiếng vó ngựa chạy qua mùa xuân dưới tán mai anh đào đẹp như bức tranh thủy mặc. Đường Đà Lạt những năm bảy mươi, tám mươi sao mà khúc khuỷu, sao mà chập chùng; những bước chân của ngựa rải đều làm mềm mại và uốn những khúc quanh thành một dải lụa phấp phới trong tiếng lục cục đều đặn

xuống mặt đường. Thỉnh thoảng, dấu ấn ngựa vương lại những chiếc guốc sắt và những chiếc đinh rất đặc trưng trên mặt đường. Các bà mẹ có niềm tin rằng lượm những chiếc guốc đã chạy vạm dậm đường xa để dưới gối nằm đứa bé sẽ ngủ ngon. Sớm mai ngựa đưa người đi chợ, đưa học sinh đến lớp rộn ràng vui tươi như hòa cùng ban mai trên phố...

Vẻ đẹp phong trần và mơ mộng ấy hiện hữu trong mắt người chiêm ngưỡng. Còn những người nông dân ở các làng rau và hoa Vạn Thành, Thái Phiên, Xuân Trường, Xuân Thọ, Sở Lăng, cầu Đất... trong cái lạnh căm căm họ đánh cỗ xe bằng gỗ vào ngựa để chở la ghim ra chợ Hòa Bình. Nằm trong nhà nghe thanh âm trở giấc gỗ vào sương tiếng guốc vọng từ xa biết cỗ xe đi qua chở món hàng gì. Ngựa chở hoa bước đi thong thả, dứt khoát tiếng gỗ vào mặt đường đất nhẹ, đá chẻ vang trong veo. Rau củ thì nặng bước, ngựa đi chậm hơn, nhịp không đều, nặng nề. Thỉnh thoảng nghe tiếng thở phì phì của ngựa. Ngựa kéo sương mà đi. Dấu ngựa đi qua, âm thanh được trả về với tịch lặng. Những cỗ xe rẽ bóng tối, rẽ cái lạnh thấm vào da mà đi với ngọn đèn dầu treo phía trước hướng về phía chợ.

Tôi không rành thuật ngữ của người nuôi ngựa nhưng người bạn có bõm thì khôn lắm cứ như mật ngữ nghe tiếng "tặc, tặc, xùy... xùy, hay ò... ò..." là chúng tự biết cách đi nhanh đi chậm, hay dừng. Cứ thế ngựa đồng hành cùng đời sống nông dân, và hơn cả một phương tiện đi lại nó là một người bạn, một thành viên trong gia đình. Với mỗi cư dân thành phố "đứng trên triền dốc nhìn xuống đời thông" ngựa là hình ảnh quen thuộc và thân thương đến độ nhìn cách xe ngựa đi biết người chủ đến từ khu vực nào. Những chú ngựa mang cỗ xe đến từ khu vực Lang Biang có gì đó hoang dã, phản ứng nhanh nhẹn, có thể hành trình đường dốc nhiều làm nên phản ứng của chúng. Ngựa đến từ khu vực Xuân Thọ, Thái Phiên hiền lành, tuy không nhanh nhẹn nhưng kiêu chạy đều... Cứ thế hình ảnh từng đoàn xe ngựa lập lòe ánh sáng đèn dầu kéo nhau ra phố khi ban mai chưa kịp ló rạng và trở về trong chiều lạnh đã chạm vào hồn cốt của phố và ký ức của người.

Có một thời, những thanh âm của ngựa mỏng và rời rạc khi những chiếc xe lam ra đời rồi đến xe Daewoo chở hàng ra đời... Chúng xuất hiện để người làm nông thôi vất vả, những chú ngựa và cỗ xe quần quanh tìm cho mình một chỗ đứng. Sự nhàn nhã

hòa với nỗi buồn cho đến khi có sự chuyển biến đời sống từ phương tiện lao động sang phương tiện du lịch. Hồ Than Thở, Thung lũng Tình Yêu, núi Lang Biang... trở thành nơi tụ tập đời sống mới của ngựa. Du khách ghé Đà Lạt muốn lưu giữ hình ảnh bên chú ngựa, muốn cưỡi ngựa. Đời sống ngựa lại được hồi sinh để phục vụ du lịch của thành phố. Những con ngựa giờ đây không chỉ thổi hồn cho thành phố du lịch mà góp phần tạo nên vẻ đẹp của một tiểu Paris trong lòng du khách. Có những giai đoạn dịch vụ du lịch cưỡi ngựa phát triển đến độ ai đến Đà Lạt cũng đều mang về cho mình một vài bức ảnh với ngựa. Ngựa là mẫu ảnh, quen thuộc như một mẫu số chung của Đà Lạt.

Giờ đây, thành phố đã bùng nổ hàng loạt dịch vụ du lịch hấp dẫn, những chiếc xe buýt, xe điện vòng quanh bờ hồ tiện hơn xe ngựa. Lâu lắm rồi, tiếng xe nghiêng trên mặt đường, tiếng hí của ngựa trong màn đêm của rừng khuya tịch mịch trở nên hiếm hoi. Những thanh âm quen thuộc bỗng trở nên xa xôi rồi chìm hẳn giữa lòng đô thị rộn tiếng xe cộ. Con tôi khi đọc câu thơ "Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo" sẽ bình thản như vừa xếp một chiếc áo chạt vào bao. Chỉ tôi chấp chới cùng câu hỏi những chú ngựa về đâu giữa dòng đô thị đang dần quên một thời vang bóng của ngựa. Tôi sợ một ngày mai nào đấy tôi phải mở Google hoặc Chat GPT để hỏi dáng hình của ngựa phi nước kiệu, phi nước đại, ngựa thung dung trên phố... đã từng sống động trong tuổi thơ mình. Chắc lúc ấy tôi buồn lắm và quay quắt lắm.

T.T.T



Những thanh âm quen thuộc bỗng trở nên xa xôi rồi chìm hẳn giữa lòng đô thị. Ảnh: internet

Tháng Năm về con nhớ Bác nhiều hơn

Tình cảm - Tự hào

Nhạc và lời: Trần Ngọc Sơn
Lời thơ: Vũ Tuấn

Bác kính yêu cái tiếng khóc chào đời, cả làng Sen bỗng bùng lên ánh sáng. Mặt trời đầu
tranh ở phương Đông ló rạng, ánh sáng tự do đã đến Tổ quốc mình. Con sinh
ra khi đất nước thanh bình, không được thấy Người đi tìm hình của nước. Nhưng trong con không gì thay thế
được, ánh sáng niềm tin chân lý chói ngời. Tháng Năm về con
nhớ Bác Bác ơi! Suốt một đời Người vì dân, vì nước. Dân tộc Việt Nam dẫu miền xuôi miền
ngược, kính yêu Người như một vị cha chung. Tổ quốc hôm nay nắng đẹp vô
cùng, Làng Bác nghĩ có mặt trời sáng chói. Bác nằm đây cả non sông vẫn
gọi, tên tuổi Người vang vọng mãi trong tim. Bác kính...
tim. Đất nước bây giờ rực rỡ cờ hoa, chúng con được sống trong yên bình hạnh phúc. Hình bóng của
Bác con khắc ghi trong ngực, suốt một đời con nhớ mãi khôn người.

Nhơn Châu xanh

Nhạc và lời: Hoàng Dũng

Bình minh ngày mới đã về trùng dương ngọn sóng vẫy chào rạng rỡ nắng hồng
tùng đoàn thuyền vươm khơi, Tiên Tiêu đảo nhỏ kiên cường canh giữ màu xanh biển trời
cờ đỏ sao vàng tung bay thiêng liêng. Nhơn Châu xanh, Cù Lao Xanh
đảo ngọc yêu thương đưa ta tìm về... Về nơi đầu sóng biên cương hiên ngang, về với làng
xóm ngư dân yên bình để nghe những khát khao, những ước mơ bay cao... Hải Đăng chào
đón những ánh mắt rạng nụ cười, ngược xuôi rộn rã những cánh sóng tàu lướt vòng, để thấy những công trình
thấp sáng cho ngày mai rạng ngời.... Đón gió trùng khơi biển xanh gọi mời...
Bãi Nhỏ, Bãi Đông san hô khoe sắc.... Lễ hội Cầu Ngư chung tay bám biển...
khát vọng tương lai chào đón bạn bè... Về nơi đầu... ..mai Nhơn Châu xanh.....

Khúc nhạc tình tôi

Nhạc và lời: Lâm Tới

Lũy tre làng bên hàng dừa xanh có người con
...hồng em gửi tặng tôi hẹn ngày chiến
gái đáng thanh thanh thuyền nan lướt sóng trong sương lạnh đưa
thẳng chúng mình vui đường ra tiền tuyến anh xung trận có
đoàn chiến sĩ suốt năm canh. Chiếc khăn... gái ở hậu
tình em...
phương. Ôi! trăng vàng thắm đượm tình quê ngày vui thống nhất anh trở về quê
hương em xinh đôi mắt nhưng huyền ngày vui hai đứa thắm tình yêu thương.
Đôi tim hồng nương tựa vào nhau giàn bầu dây mướp đã lên
cao hàng cau trước ngõ hương ngào ngọt mùa lúa về hòa
khúc nhạc tình tôi. Trên vai nặng trĩu gánh thóc về tiếng em ru
hời là khúc nhạc tình tôi.